
Georges
Simenon
VỤ BẮT CÓC
NỮ CA SĨ PHÒNG TRÀ



GEORGES SIMENON

VỤ BẮT CÓC NỮ CA SĨ PHÒNG TRÀ

Nguyên tác: Le Fou de Bergerac, 1932
(Maigret #16)
Trần Đai Văn & Bùi Việt Sơn *dịch*

NHÀ XUẤT BẢN CÔNG AN NHÂN DÂN

GIỚI THIỆU

Georges Simenon (1903 - 1989), người gốc Bỉ, sinh trưởng trong một gia đình tiểu tư sản nghèo nhưng sinh sống chủ yếu tại Pháp. Từ thuở thiếu niên, *Simenon* đã tỏ ra là một người có cá tính và rất quyết đoán. Năm 1918, khi mới 15 tuổi, vì gia đình gặp khó khăn nên ông đã quyết định dừng việc học, chuyển sang những công việc rất đỗi bình thường như làm bánh mì, bán sách để kiếm sống. Một năm sau, *Simenon* được nhận vào làm việc tại tờ báo *Gazette de Liège* với vai trò phóng viên điều tra. Công việc tại đây giúp ông khám phá ra mặt trái của cuộc sống nơi thành phố phồn hoa xung quanh các vấn đề chính trị, các cuộc vui nơi quán bar, những khách sạn rẻ tiền, tội phạm, thế giới ngầm và cảnh sát điều tra. Ông từng tiếp xúc với nhiều người từ những người vô chính phủ, những nghệ sĩ đường phố đến những kẻ giết người.

Trong sự nghiệp sáng tác của mình, *Simenon* đã trải qua nhiều thể loại như sách về tâm lý, tiểu thuyết, tự truyện… Ông là tác giả của hơn 300 tiểu thuyết và 100 truyện ngắn. Bên trong những tiểu thuyết của ông, người ta nhận thấy *"có những cái là cực điểm của nghệ thuật"* (André Maurois). Tác phẩm đầu tay của ông xuất bản từ năm 1920 khi *Simenon* 17 tuổi, nhưng truyện trinh thám là mảng sáng tác thành công nhất. Văn trinh thám của *Simenon* được viết bởi một bút pháp đầy chất thơ, như được phủ bởi một lớp sương mù bảng lảng của thành phố lúc sáng sớm. *Georges Simenon* từng được trao tặng giải thưởng văn học quốc gia Bỉ.

Viên cảnh sát mẫn cán trong chiếc áo bành tô, nhân vật ông tạo ra - cảnh sát trưởng *Jules Maigret* là nhân vật thám tử mà những người hâm mộ sách trinh thám không thể không biết tới. Chuyện về cảnh sát trưởng *Maigret* được *Simenon* sáng tác khi ngòi bút của ông đạt đến độ trưởng thành và sung sức nhất. Khi đó, ông có khả năng viết 60-80 trang mỗi ngày. Ông từng đi du lịch nhiều nước

trên thế giới như Mỹ, Pháp, Thụy Sỹ, vùng Địa Trung Hải và liên tục sáng tác trong suốt thời gian đó. Qua những chuyến đi này, ông thu thập được nhiều dữ liệu về cuộc sống để viết nên những chuyến phiêu lưu điều tra ly kỳ của cảnh sát trưởng *Maigret.* 75 tiểu thuyết và 28 truyện ngắn về *Maigret* đã được xuất bản đều đặn trong khoảng thời gian từ năm 1931-1972. Tiểu thuyết cuối cùng về *Maigret, Maigret và ngài Charles* là tiểu thuyết trinh thám cuối cùng của ông. Những trang viết về các cuộc phá án của *Maigret* không sôi nổi, mạnh mẽ, "đao to búa lớn", thậm chí có đôi chỗ còn khiến người ta. buồn ngủ vì văn phong chậm rãi cũng như những động thái từ tốn của viên thanh tra, nhưng kỳ lạ thay, mỗi khi đặt sách xuống, hình ảnh của cảnh sát trưởng *Maigret* hết lòng vì công việc cùng những số phận bi thảm của nhân vật luôn đeo đuổi người đọc. Và cứ thế, *Maigret* ghi đậm thêm dấu ấn của mình trong văn học trinh thám.

Cảnh sát trưởng *Maigret* là con trai một người nông dân ở ngoại ô Moulins, đến Paris để học y khoa nhưng lại có duyên với nghề cảnh sát điều tra tội phạm. Trong loạt truyện về cảnh sát trưởng *Maigret,* người đọc luôn nhớ đến ông với hình ảnh một người đàn ông cao lớn, trên tay luôn cầm tẩu thuốc với chiếc áo bành tô dài. Thanh tra *Maigret* yêu thích rượu bia nhưng ông có thể kiểm soát bản thân để không lâm vào trạng thái say. Dựa vào trực giác vô cùng nhạy bén, sự hiểu biết sâu sắc ý nghĩa các hành vi của con người với thái độ điềm tĩnh và kiến thức sâu sắc về tội phạm học, sảnh sát trưởng *Maigret* có khả năng khám phá thành công những vụ án hóc búa nhất mà giới cảnh sát đã "chào thua". Truyện về *Maigret* được *Simenon* viết với văn phong rất tự nhiên, không hoa mỹ. *Simenon* cho rằng chúng như những bức phác họa mà một người họa sĩ vẽ để giải khuây hay một bài tập của sinh viên nhập môn. Nhờ khả năng kể chuyện tài tình của *Simenon,* những câu chuyện về cảnh sát trưởng *Maigret* trở thành loạt truyện trinh thám lôi cuốn hàng triệu độc giả trên toàn thế giới. Dựa trên những tập truyện này, rất nhiều bộ phim về vị thanh tra thông minh và mẫn cán ấy được xây dựng ở nhiều nước trên thế giới như: Pháp, Anh,

Ailen, Úc, Hà Lan, Đức, Ý và Nhật Bản. Trong số đó, diễn viên Pháp nổi tiếng Jean Gabin được xem là người thể hiện nhân vật *Maigret* thành công nhất. Vào ngày 3-9-1966, tại nơi mà *Georges Simenon* viết tác phẩm đầu tiên về *Maigret,* bức tượng chân dung của *Maigret,* tạc bởi nhà điêu khắc Pieter d'Hont, đã chính thức được khánh thành.

MỘT

Toàn là chuyện tình cờ trên suốt tuyến đường! Chỉ mới hôm trước thôi, ông Maigret chưa tính đến một chuyến đi. Thế nhưng, nay là thời gian Paris chuyển mùa khiến ông cảm thấy khó chịu; tháng ba đã có dấu hiệu báo mùa xuân về với bầu trời trong sáng, rực rỡ và ấm nắng. Bà Maigret đã đi Alsace mười lăm ngày để trông nom cô em sắp ở cữ.

Sáng thứ ba, Maigret nhận được lá thư của người bạn trước cùng công tác tại Cục Cảnh sát Hình sự đã về hưu được hai năm, hiện đang sống ở vùng Dordogne.

"... Nếu có ngọn gió lành nào đưa anh tới vùng này, xin anh đừng quên ghé lại tôi vài ngày. Tôi có một bà gia nhân già rất thích trong nhà có nhiều thực khách. Và mùa cá hồi bắt đầu..."

Có một chi tiết làm Maigret mơ ước: giấy viết thư có tiêu đề. Hình vẽ trông nghiêng một ngôi nhà sang trọng có kèm theo hai cái tháp tròn. Rồi tới dòng chữ:

La Ribaudière

Chuyển tiếp từ Villefranche, Dordogne.

Vào buổi trưa cùng ngày, bà Maigret gọi điện từ Alsace báo tin cô em có thể sẽ chuyển dạ vào buổi tối và bà nói thêm: "Ở đây hầu như là đã vào hè rồi. Cây ăn quả đã trổ hoa!"

Tình cờ! Toàn là tình cờ. Một lát sau, Maigret ngồi trong phòng sếp nói chuyện vãn.

— Này! Anh chưa đi Bordeaux để kiểm tra những điều chúng ta đã bàn ư?

Một công tác không đáng kể và không gấp gáp gì lắm. Nhân tiện thì Maigret ghé qua Bordeaux để tìm tài liệu nơi kho lưu trữ của thành phố. Ông nảy ra ý liên tưởng: Bordeaux - Dordogne. Đúng lúc này có tia nắng chiếu vào quả cầu pha lê dùng làm cái chặn giấy của ông sếp.

— Ý kiến hay đấy! Lúc này tôi không bận gì.

Chập tối, ông mua vé hạng nhất và lên tàu ở ga Orsay đi Villefranche. Một nhân viên đường sắt nhắc ông phải nhớ chuyến tàu ở Libourne. "Trừ phi ông ở toa giường nằm có móc vào toa chở thư!" Maigret không chú ý tới lời dặn, cứ ngồi đọc báo và đi đến toa hàng ăn, ở đó mãi tới mười giờ khuya. Khi ông trở về toa mình thì những rèm cửa đã hạ xuống, đèn sáng mờ mờ, và đôi vợ chồng già đã chiếm mất hai ghế dài rồi.

Một nhân viên đi ngang qua.

— Liệu có còn một chỗ giường nằm nào trống không?

— Toa hạng nhất không còn. Nhưng hình như ở hạng hai còn một giường. Nếu ông thấy cũng được thì...

— Không sao!

Và thế là Maigret đi dọc theo hành lang, tay xách hành lý. Người nhân viên thử mở nhiều cửa và cuối cùng tìm ra một khoang mà giường trên đã có người nằm.

Trong toa này, đèn cũng mờ sáng và rèm cửa buông kín.

— Ông có muốn bật đèn lên không?

— Cảm ơn!

Không khí thật oi bức. Người ta nghe thấy ở đâu đó một tiếng rít nhè nhẹ có vẻ như là ống dẫn khí đốt bị xì hơi. Ở giường trên có người nằm cứ cựa quậy và thở hoài.

Thế là ông cảnh sát trưởng nhẹ nhàng tháo giày, cởi áo vest, áo gilet. Ông nằm duỗi dài, lấy cái mũ quả dưa chụp lên đầu vì có luồng gió nhẹ không biết từ đâu thổi vào.

Ông có ngủ không? Dù sao thì ông cũng có thiếp đi. Có thể là một giờ. Có thể là hai. Có thể hơn nữa. Nhưng ông vẫn chập chờn nửa thức nửa ngủ. Và trong tình trạng lơ mơ ấy, ông cảm thấy bực dọc. Có thể trời nóng quá mà luồng không khí thổi vào lại bị cản. Hơn nữa, có thể vì người nằm trên không lúc nào chịu nằm yên! Y trăn trở không biết bao nhiêu lần trong một phút, mà lại ở ngay trên đầu Maigret. Mỗi cử động của y lại gây nên tiếng ồn. Nhịp thở của y không đều, giống như người bị sốt.

Không chịu nổi sự bực dọc, ông đứng dậy ra hành lang tản bộ.

Nhưng ở hành lang lại quá lạnh. Ông lại quay vào bên trong toa, ngủ chập chờn với những cảm giác và ý nghĩ bồng bềnh. Thật là một thế giới riêng biệt đầy ác mộng!

Có phải người nằm trên vừa chống hai khuỷu tay để cúi xuống nhìn người đồng hành không? Ngược lại, Maigret không đủ can đảm để cựa quậy. Nửa chai rượu vang cùng vài ly rượu mạnh vẫn còn óc ách trong bao tử.

Đêm thật dài. Ở những chỗ tàu dừng, vang lên những tiếng động mơ hồ, tiếng bước chân ở hành lang, tiếng cánh cửa mở ra đóng lại. Người ta tự hỏi, tàu lại lăn bánh nữa hay không, cũng không sao biết được.

Hình như người đó khóc. Có những lúc y ngừng thở. Rồi bất chợt y sụt sịt. Y cựa quậy. Y hỉ mũi. Maigret tiếc là đã không ở lại toa hạng nhất cùng với đôi vợ chồng già kia.

Ông thiu thiu ngủ. Ông thức giấc rồi lại ngủ tiếp. Cuối cùng, ông không chịu nổi. Ông hắng giọng để nói cho rõ hơn:

— Thưa ông, tôi đề nghị ông nằm yên hộ cho!

Ông bối rối vì thấy lời nói của mình quá sỗ sàng không như ý muốn. Nhỡ người đó đang bệnh thì sao?

Y không trả lời. Y lặng im. Hẳn y phải cố gắng lắm để khỏi gây ra tiếng động. Bất chợt Maigret tự hỏi có phải đúng y là đàn ông không. Nhỡ ra là đàn bà thì sao! Ông chưa nhìn thấy y! Y chưa lộ hình mà cứ nằm ép giữa nệm lò xo và trần toa tàu.

Trời càng nóng không chịu nổi. Maigret cố thử điều chỉnh điều hoà nhiệt độ nhưng máy hỏng.

Này! Đã ba giờ sáng rồi. “Lần này nhất định mình phải ngủ!” Nhưng ông vẫn trằn trọc không ngủ được. Ông cũng căng thẳng đầu óc như người đồng hành. Ông đang rình rập. “Này! Y lại bắt đầu rồi...”

Maigret cố thở điều hoà bằng cách lẩm nhẩm đếm đến năm trăm, hy vọng nhờ đó mà có thể thiếp đi được.

Đúng là người nằm trên khóc thật! Chắc y đi Paris đưa đám ai trên ấy! Hay ngược lại! Một gã nghèo khổ kiếm sống ở Paris nhận được tin buồn từ quê nhà: Mẹ y mắc bệnh hay chết. Mà cũng có

thể là vợ y. Maigret ân hận vì đã có thái độ cứng rắn với y. Ai mà biết được!. Đôi khi người ta cũng mắc vào đoàn tàu một toa chở người chết.

Lại còn chuyện cô em vợ ở Alsace sắp đẻ nữa chứ! Đẻ ba đứa trong bốn năm! Maigret ngủ rồi. Đoàn tàu dừng rồi lại đi. Tiếng động rầm rầm khi tàu vượt qua cây cầu sắt làm cả hai chợt mở mắt.

Một đôi chân đung đưa trước mặt khiến ông phải im lặng chú ý nhìn. Y đang cột lại dây giày thật hết sức cẩn thận. Đó là vật thứ nhất mà Maigret nhìn thấy ở người y. Và mặc dầu dưới ánh đèn mờ mờ, ông cũng nhận thấy giày thuộc loại đánh xi và có khuy. Ngược lại đôi tất bằng len sẫm và hình như đan bằng tay.

Y dừng lại nghe ngóng. Có thể y lắng nghe hơi thở của Maigret lúc này đã thay đổi nhịp. Ông Cảnh sát trưởng lại tiếp tục lẩm nhẩm đếm. Làm việc đó lúc này thật khó khăn vì ông đang hết sức chăm chú vào đôi bàn tay buộc lại dây giày, run run đến nỗi phải mất bốn lần mới xong được một nút.

Tàu qua một ga nhỏ không dừng lại. Chỉ có những vệt sáng xuyên qua tấm màn cửa vào bên trong. Y xuống kìa! Thật là càng lúc càng rầy rà. Y có thể xuống một cách bình thường cơ mà! Hay là y lại sợ bị cự nự nên bối rối? Chân y dò dẫm mãi chiếc ghế hồi lâu. Y nhổm người và chạy vội, lưng quay về phía ông Cảnh sát trưởng. Và bây giờ y đã ở bên ngoài rồi, quên cả khép cửa lại. Y lao về phía cuối hành lang.

Nếu cánh cửa không mở thì chắc ông cũng tiếp tục ngủ lại. Nhưng ông phải dậy để đóng cửa. Và ông đã nhìn thấy.

Ông chỉ vừa đủ thời gian để khoác vội chiếc áo vest mà quên cả mặc áo gilet. Bởi vì kẻ lạ mặt đứng ở cuối hành lang và đã mở cửa toa. Đây không phải là một việc ngẫu nhiên!

Đúng lúc này, đoàn tàu chạy chậm dần. Thấp thoáng một cánh rừng trải dài dọc theo đường sắt. Ánh trăng mờ mờ chiếu sáng vài đám mây. Tiếng phanh hãm ken két. Từ tốc độ tám mươi kilômét một giờ, đoàn tàu giảm xuống còn ba mươi hay có thể còn thấp hơn nữa.

Người kia nhảy ra, ngã qua bờ dốc đường tàu rồi biến mất. Maigret không kịp suy nghĩ gì nữa. Ông nhào ra. Tàu còn chạy chậm. Không nguy hiểm gì đâu. Ông đã ở trong khoảng không rồi. Ông ngã nghiêng về một bên. Ông lăn ba vòng rồi dừng lại bên cạnh hàng rào dây thép gai.

Ánh đèn đỏ phía sau tàu xa dần cùng với tiếng rầm rầm vang động. Ông Cảnh sát trưởng không sao cả. Ông đứng dậy. Người bạn đồng hành chắc phải ngã nặng hơn vì ở xa năm mươi mét. Y đang nặng nề và chậm rãi đứng dậy.

Tình cảnh thật tức cười. Maigret tự hỏi không hiểu lý do nào đã thúc đẩy ông nhảy xuống ven đường trong khi hành lý tiếp tục theo tàu đi đến Villefranche Dordogne. Chính ông cũng không biết mình hiện đang ở đâu! Ông chỉ nhìn thấy toàn cây: Chắc chắn là một cánh rừng lớn. Đây đó có một dải sáng của con đường chạy sâu vào trong rừng.

Tại sao người đó không cử động nữa? Y chỉ còn là một cái bóng quỳ xuống. Y có nhìn thấy người đuổi theo y không? Y có bị thương không? Maigret lục khẩu súng lục trong túi và gọi y:

— Ê! Anh kia!

Nhưng ông không có thời gian rút súng. Ông nhìn thấy lửa đỏ. Bả vai bị trúng đạn trước khi ông nghe tiếng nổ. Sự việc diễn ra trong khoảng phần mười giây và y đã đứng dậy chạy qua khu rừng thưa, qua xa lộ và lao sâu vào trong bóng tối mịt mùng.

Maigret buột miệng chửi thề. Ông chảy nước mắt không phải vì đau đớn mà vì sững sờ, căm giận và bối rối. Sự việc xảy ra quá nhanh! Và tình trạng của ông thật bi đát! Ông đánh rơi khẩu súng, cúi xuống định nhặt lên nhưng nhăn mặt vì bả vai đau dữ dội.

Đúng hơn ông nhăn mặt vì chuyện khác: cảm giác máu ra nhiều đến nỗi cứ mỗi nhịp tim đập thì chất lỏng âm ấm lại vọt ra ở động mạch bị đứt. Ông không dám chạy. Không dám cử động. Ngay cả việc nhặt khẩu súng lên ông cũng không dám làm. Mồ hồi rịn ra ở thái dương, cổ họng nghẹn lại. Và đúng như ông nghĩ, ông đưa bàn tay lên vai thấy chất lỏng lầy nhầy. Ông sờ soạng, tìm động mạch, bóp chặt lại để ngăn máu khỏi túa ra.

Ông có cảm giác mơ hồ là đoàn tàu dừng lại cách đây khoảng một cây số, dừng lại thật lâu, thật lâu, trong khi Maigret nghiêng tai nghe ngóng, lòng đầy lo âu. Chuyện tàu dừng lại thì có ảnh hưởng gì đến ông đâu? Nhưng tự nhiên ông phải bận tâm tới nó. Không có tiếng tàu chạy khiến ông cảm thấy ghê sợ như đứng trước sự trống rỗng của cõi vô cùng.

Đây rồi! Tiếng động lại nổi lên ở đằng kia. Có một chút ánh lửa đỏ di động trong bầu trời sau những rặng cây. Rồi không còn gì nữa! Chỉ còn Maigret đứng sững, bàn tay phải ôm lấy vai. Vai trái!

Ông cố gắng thử cử động tay trái. Ông từ từ nâng cánh tay nhưng phải hạ xuống ngay vì quá nhức nhối.

Trong rừng không một tiếng động. Có thể là người đó không chạy trốn nữa mà nằm nấp trong bụi rậm đâu đó. Để khi Maigret lần ra xa lộ, biết đâu hắn lại không bắn một phát nữa cho xong việc.

Maigret cảm thấy khổ sở hết sức, ông tự mắng: “Thật ngu! Ngu! Ngu quá!” Ông đâu có cần phải nhảy xuống vệ đường tàu? Lẽ ra sớm mai, ông bạn Leduc sẽ đón ông ở ga Villefranche và bà gia nhân già đã nấu cho ông món súp cá hồi rồi.

Maigret bước đi. Một dáng đi thật yếu ớt. Ông dừng lại sau ba mét, tiếp tục đi, rồi lại dừng. Trong đêm tối, con đường mờ mờ ánh sáng, một con đường sáng đầy bụi đất như vào ngày hè. Nhưng máu vẫn chảy. Chảy có yếu hơn vì bàn tay Maigret giữ chặt được tia máu khỏi vọt ra. Tuy nhiên bàn tay đã đẫm máu.

Trong đời ông, dễ chưa bị thương đến ba lần. Chỉ mới leo lên bàn mổ thôi là ông cũng đã thấy hoảng rồi. Thà đau đớn thực sự còn hơn là tình trạng máu cứ rịn ra thế này. Thật là ngu dại hết sức khi phải chết một mình tại đây trong đêm nay. Chết mà không được biết mình ở đâu! Trong lúc hành lý vẫn tiếp tục cuộc hành trình không có ông!

Thôi, thây kệ cho hắn muốn bắn nữa cũng được! Ông cố gắng đi nhanh hơn, người cúi về phía trước, người choáng váng. Một cột cây số chỉ đường, chỉ có mặt bên phải là có sáng ánh trăng mờ: *3,5 km.* Cách 3,5 km là địa điểm nào? Thành phố nào? Làng nào? Có

tiếng bò rống ở hướng đó. Bầu trời sáng mờ hơn một chút. Nhất định phía đó là hướng đông rồi! Và ngày sắp rạng! Kẻ lạ mặt chắc không còn ở đó nữa. Hay hắn đã từ bỏ ý định thanh toán người bị thương rồi. Maigret dự tính ông chỉ còn đủ sức đi trong vòng ba hay bốn phút nữa và ông cố gắng lợi dụng điều đó. Ông mạnh bước nhịp chân đi đều như trong hàng quân, miệng đếm từng bước để đầu óc khỏi suy nghĩ. Con bò rống lên hồi nãy chắc là của một trang trại nào đó. Người trong trại thường hay dậy sớm. Biết đâu.

Máu chảy xuống đến tận sườn bên trái, dưới làn áo sơmi và dưới thắt lưng. Có phải ánh đèn đấy không? Hay là ông đã ở trong cơn mê sảng rồi? Ông nghĩ: “Nếu mình mất hơn một lít máu thì...” Đúng là có ánh đèn. Nhưng ông còn phải băng qua một thửa ruộng đã cày xong và việc này thật vất vả. Ông đi lướt gần một chiếc máy kéo không người.

— A lô! Có ai đấy không?. Mau lên...

Tiếng “mau lên” ông vụt thốt ra trong cơn tuyệt vọng và ông đã phải tựa vào máy kéo rồi. Nhưng ông trượt theo máy kéo và ngồi bệt xuống đất. Ông nghe tiếng mở cửa và lờ mờ thấy một chiếc đèn bão đung đưa ở đầu một cánh tay.

— Mau lên...

Mong rằng người sắp đến kia, sắp lại gần kia, biết nghĩ đến việc cầm máu cho đừng chảy nữa. Bàn tay Maigret buông thõng, rơi xuống mềm oặt! Mỗi lần như thế là máu lại trào ra.



Những hình ảnh hỗn độn xen lẫn những khoảng trống trơn của trí óc. Và tất cả đều biểu lộ nơi tận cùng của sự kinh hoàng nổi lên trong cơn ác mộng. Nhịp bước. Tiếng chân ngựa. Rơm gối dưới đầu và hàng cây phía phải thẳng hàng.

Maigret hiểu. Ông đang nằm dài trên chiếc xe thùng. Trời đã sáng. Xe đi từ từ dọc theo con đường trồng cây ngô đồng. Ông mở mắt, không cử động. Cuối cùng, ông nhìn thấy một người uể oải bước, tay vung vẩy chiếc roi.

Một cơn ác mộng chăng? Maigret không nhìn thấy mặt người trên tàu. Ông chỉ biết y qua bóng dáng lờ mờ, qua đôi giầy da dê đánh xi và đôi tất len màu xám. Vậy thì tại sao ông lại cho rằng người nông dân dắt xe này là kẻ trên tàu? Ông nhận thấy một khuôn mặt khắc khổ, có bộ ria màu xám, đôi mày chổi xể. Lại còn đôi mắt sáng nhìn thẳng về phía trước mà không chú ý đến người bị thương.

Đây là đâu? Người ta đưa ông đi đâu? Ông cố cử động bàn tay và cảm thấy có gì bất thường ở ngực như là có một cuộn băng dày quanh đấy.

Tiếp theo là những ngôi nhà, những mặt tiền quét vôi trắng. Một đường phố rộng tràn đầy ánh nắng. Tiếng ồn ào ở sau xe, tiếng chân nhiều người bước. Và tiếng nói lao xao. Nhưng ông không nghe rõ người ta nói gì. Xe lắc lư làm ông đau đớn.

Không còn lắc lư nữa. Chỉ còn trồi lên thụt xuống, nghiêng bên này, nghiêng bên kia theo một nhịp mà ông chưa bao giờ biết tới. Ông đã nằm trên cáng. Một người mặc áo choàng trắng đi trước. Người ta đóng cánh cổng sắt lớn ngăn lại đằng sau cơ man là người. Có kẻ nào đó chạy theo.

— Đưa ngay anh ta đến phòng hội.

Đầu ông không nhúc nhích. Ông không nghĩ ngợi được gì. Tuy nhiên ông vẫn nhìn rõ mọi vật. Người ta đi qua một vườn hoa có những dãy nhà nhỏ lát gạch trắng, rất sạch sẽ. Trên dãy ghế dài có nhiều người mặc đồng phục xám. Một số đầu hay chân có quấn băng. Những cô y tá đi lại lăng xăng. Và trong trí óc uể oải, ông cố gắng mà không nghĩ được ra tiếng "bệnh viện" nữa. Người nông dân trông giống kẻ trên tàu lúc này ở đâu? Ối!... Người ta đang bước lên thang gác. Ông cảm thấy đau.

Thế rồi Maigret lại tỉnh ra và nom thấy một người đang lau tay và nghiêm nghị nhìn ông. Ông cảm thấy như có cái gì đập vào ngực. Người này có một bộ râu và đôi lông mày rậm! Ông ta có giống người nông dân không? Có điều ông ta lại giống người trên tàu!

Maigret há miệng mà không thể cất nên lời. Người có râu nói

một cách bình tĩnh:

— Đưa anh ta lên phòng số ba. Tốt hơn là cách ly anh ta vì đã có ý kiến của cảnh sát.

Tại sao lại có ý kiến của cảnh sát? Họ muốn nói gì vậy?

Những người áo trắng lại khiêng ông đi, qua vườn hoa lần nữa. Cảnh sát trưởng chưa bao giờ nhìn thấy mặt trời chói lọi tươi sáng tràn đầy khắp xó xỉnh như thế. Người ta để ông nằm trên giường. Các bức tường trắng toát. Trời nóng không kém gì lúc ở trên tàu. Đâu đó có tiếng nói:

— Chính Cảnh sát trưởng sẽ hỏi cung khi nào hắn có thể.

Cảnh sát trưởng nào? Có phải ông không? Nào ông có hỏi gì đâu? Thật là nực cười. Và nhất là chuyện người nông dân giống ông bác sĩ và giống người trên tàu! Như vậy người trên tàu có bộ râu xám không? Có để ria mép không? Có lông mày rậm không?

— Cạy miệng hắn ta ra. Tốt... Thôi, đủ rồi.

Ông bác sĩ đích thân nhét vào mồm ông cái gì đó.

Đúng rồi, nó thanh toán ông bằng cách đánh thuốc mê cho ông.



Buổi chiều, khi Maigret tỉnh lại, người nữ y tá theo dõi ông đi tới phía hành lang bệnh viện nơi có năm người đang đứng chờ ở đó: ông dự thẩm ở Bergerac, ông biện lý, cảnh sát trưởng, viên lục sự và ông bác sĩ pháp y.

— Các ông có thể vào được đấy! Nhưng giáo sư dặn các ông đừng làm hắn ta quá mệt. Hơn nữa, hắn có cái nhìn thật kỳ khôi khiến tôi không lấy làm lạ là hắn đã mắc chứng bệnh điên khùng!

Cả năm người nhìn nhau, cười đồng cảm.

HAI

Chuyện này cũng tựa như một màn bi kịch do các diễn viên loại xoàng đóng: trước khi lui ra ngoài, cô y tá nhếch miệng cười và liếc nhìn Maigret lần cuối như muốn nói: "Mặc xác anh!"

Và năm quan chức có mặt trong phòng với nụ cười khác nhau nhưng cùng có vẻ hăm doạ như nhau. Người ta tưởng điều đó không thực, quả là các vị cố tình lên gân, như muốn tạo ra một trò đùa hấp dẫn với Maigret.

— Xin mời ông biện lý.

Một con người nhỏ thó, tóc cắt theo kiểu móng lừa, có cái nhìn thật nghiêm khắc mà ông ta đã dày công nghiên cứu sao cho phù hợp với địa vị của mình. Thêm một kiểu cách lạnh lùng hung dữ! Ông ta tiến lại gần giường Maigret liếc mắt nhìn, rồi cũng giống như một buổi nghi lễ, ông trịnh trọng đến đứng trước bức tường, tay cầm mũ.

Đến lượt ông dự thẩm cũng diễu hành theo kiểu đó vừa nhìn người bị thương vừa cười nhại và đến đứng cạnh cấp trên. Lại tới viên lục sự. Cả ba đứng dọc theo tường trông cứ như ba kẻ đang toan tính một âm mưu gì!... Lại thêm ông bác sĩ cũng nối tiếp theo họ. Chỉ còn lại cảnh sát trưởng, một người béo mập có đôi mắt thô lố, đóng vai người hùng thực hiện những công việc cao cả.

Ông ta liếc mắt nhìn những người kia rồi từ từ đặt tay lên vai Maigret.

— Bị tóm rồi hử!

Với những lúc khác thì điều đó thật ngộ nghĩnh hết sức. Nhưng Maigret không cười mà lại nhíu lông mày với vẻ lo âu.

Lo âu cho mình! Ông có cảm tưởng là ranh giới giữa thực và mộng không rõ ràng, mỗi lúc lại bị nhoè đi. Và lúc này họ đang nhai lại cuộc hỏi cung với ông. Cảnh sát trưởng trông thật tức cười với điệu bộ láu lỉnh.

— Thú thực tao không nổi giận đâu khi nhìn thấy cái mặt cô hồn của mày!

Còn bốn người kia, dựa lưng vào tường chỉ nhìn mà không nhúc nhích.

Maigret ngạc nhiên sao mình lại thở dài và đưa tay phải ra ngoài được.

— Thế nào? Đêm vừa rồi mày định thịt người nào? Đàn bà hay con gái?

Chỉ đến lúc này Maigret mới nhận ra được là cần phải nói với ông ta những gì để xác định rõ tình thế và ông thấy hoảng lên vì sự bất lợi của mình. Nhưng ông thấy mệt mỏi, muốn ngủ, toàn thân đau đớn. Ông lẩm bẩm kèm theo một cử chỉ mềm oặt: “Mặc kệ!” Những người kia không hiểu. Ông hạ giọng nhắc lại:

— Mặc kệ! Ngày mai đã...

Và ông nhắm mắt, lẫn lộn ông biện lý, ông dự thẩm, ông bác sĩ, cảnh sát trưởng và viên lục sự vào cùng một nhân vật có hình dáng giống như ông bác sĩ ngoại khoa, người nông dân và người trên tàu.



Sáng ngày hôm sau, ông ngồi trên giường, hay nói đúng hơn là dựa nửa người vào hai chiếc gối và nhìn cô y tá đi qua lại dưới ánh nắng mặt trời, dọn dẹp căn phòng cho ngăn nắp.

Một cô gái đẹp, cao, khoẻ, tóc vàng hoe chói mắt, chốc chốc lại có vẻ vừa thách thức vừa sợ hãi khi nhìn người bị thương.

— Xin cô cho biết. Có phải hôm qua có năm ông đến đây không?

Cô ta cất cao giọng giễu cợt:

— Cái đó không cần biết!

— Cô làm ơn. Cô cho biết họ định làm gì ở đây.

— Tôi không có quyền nói chuyện với ông và tốt hơn hết là cho ông biết, tôi sẽ báo lại những gì mà ông nói với tôi!

Chuyện tức cười nhất là Maigret thấy trong tình thế này, có cái gì đáng cho mình tận hưởng, giống như người có giấc mơ đẹp khi ngủ mà sáng ra còn gắng để mình chập chờn trước khi tỉnh dậy

hẳn.

Mặt trời cũng lung linh chói sáng như trong những câu chuyện thần tiên có minh hoạ. Bên ngoài, ở đâu đấy, những người lính thúc ngựa chạy qua và khi họ rẽ vào góc phố thì tiếng kèn nổi lên rộn rã.

Cùng lúc đó, cô y tá đi sát lại gần giường Maigret và ông thò hai ngón tay giật giật gấu áo của cô để cô chú ý cho ông hỏi thêm đôi điều. Cô quay lại, thét lên một tiếng hãi hùng và chạy mất.

Câu chuyện chỉ được giải quyết vào trước lúc buổi trưa, ông bác sĩ ngoại khoa đang tháo những lớp băng cho Maigret thì cảnh sát trưởng tới. Ông này đội chiếc mũ cói còn mới, thắt cravate màu xanh lam. Maigret nhã nhặn hỏi ông ta:

— Thế ông cũng không thèm tò mò mở ví của tôi à?

— Anh biết rất rõ là anh không có ví!

— Té ra là như vậy. Mọi chuyện rồi sẽ sáng tỏ thôi. Cứ gọi điện thoại cho Cục Cảnh sát Hình sự sẽ rõ. Người ta sẽ cho ông biết tôi là cảnh sát trưởng Maigret. Nếu ông muốn nhanh hơn thì xin báo cho bạn đồng nghiệp của tôi là ông Leduc có một trang trại ở Villefranche. Nhưng trước hết cho biết tôi đang ở đâu đây?

Cảnh sát trưởng vẫn chưa tin. Ông ta cười khẩy đầy vẻ khó hiểu, lấy cùi chỏ thúc nhẹ vào ông bác sĩ. Và cho đến khi ông Leduc tới trên chiếc xe Ford tập tàng, mấy quan chức đó vẫn còn chưa hết nghi ngờ.

Cuối cùng, Maigret mới được xác minh đúng là Maigret chứ không phải là "Thằng điên ở Bergerac"!



Leduc có nước da hồng hào, bộ dạng tươi tỉnh của một người sống bằng chút lợi tức kha khá và từ khi nghỉ việc ở Cục Cảnh sát Hình sự, ông ta chỉ khoái có một cái tẩu thuốc lên nước mà cán bằng gỗ anh đào đang thò ra khỏi túi áo kia.

Câu chuyện có thể tóm gọn đôi lời như thế này. Tôi không ở Bergerac nhưng thứ bảy nào tôi cũng đi chợ bằng xe hơi. Và tiện thì chén một bữa ngon lành ở khách sạn Anh quốc. Cách đây gần

một tháng, người ta phát hiện tử thi một phụ nữ trên xa lộ. Chắc chắn là bị bóp cổ! Và không chỉ bị bóp cổ thôi! Khi nạn nhân bất tỉnh, kẻ sát nhân đã đẩy cao độ sự cuồng dâm bằng cách đâm một mũi kim dài trúng tim.

— Người phụ nữ đó là ai?

— Léontine Moreau, ở trang trại Chiếc Cối Gió Xay Mới. Không mất mát gì.

— Thế có bị...?

— Cái đó thì không dù cô ấy rất đẹp, đang ở độ tuổi ba mươi. Vụ giết người này xảy ra lúc chập choạng tối khi cô ta từ nhà người chị dâu trở về. Đó là một! Còn vụ nữa.

— Có hai vụ ư?

— Hai vụ rưỡi. Vụ thứ hai, nạn nhân là một cô bé mười sáu tuổi, con ông trưởng ga, đi dạo chơi bằng xe đạp. Người ta tìm thấy cô bé cũng ở tình trạng tương tự như vậy.

— Phát hiện vào buổi chiều à?

— Sáng ngày hôm sau. Nhưng tội ác xảy ra vào chiều hôm trước. Cuối cùng, nạn nhân thứ ba là một cô phục vụ của khách sạn Anh quốc. Cô này đến thăm người anh làm công nhân sửa chữa đường bộ làm việc trên mặt đường cách đó độ năm hay sáu kilômét. Cô đi bộ. Bất ngờ, một kẻ nào đó từ đằng sau túm lấy cô và định vật ngửa ra. Nhưng cô này khoẻ mạnh. Cô cắn vào cổ tay hắn. Tên này chửi thề rồi chạy mất. Cô chỉ nhìn thấy lờ mờ lưng hắn khi hắn chạy vào rừng.

— Hết chưa?

— Hết rồi! Dân ở đây cho là có một kẻ điên khùng ẩn núp ở các khu rừng quanh đây. Người ta không tin kẻ sát nhân là người địa phương. Khi một người chủ trại đến báo việc anh nằm trên mặt đường, họ tưởng nhầm anh là tên sát nhân bị thương trong khi gây ra một tội ác mới.

Leduc nom có vẻ nghiêm trang. Ông ta không thích tính chất hài hước của sự lầm lẫn này. Ông nói thêm:

— Hơn nữa vẫn còn một số người không tin vào sự ngộ nhận đó.

— Cơ quan nào chịu trách nhiệm điều tra?

— Viện Công tố và Sở Cảnh sát địa phương.

— Xin lỗi, tôi muốn ngủ một chút!

Có thể là cơ thể suy yếu, ông luôn luôn có ý muốn ngủ gà ngủ gật không cưỡng lại được. Ông chỉ thấy yên lành trong một giấc ngủ chập chờn, tốt nhất là quay về phía mặt trời để ánh sáng xuyên qua đôi mí mắt khép lại.

Lúc này trong óc ông có thêm những nhân vật mới được tưởng tượng ra một cách sinh động, như một chú bé cho các chú lính đủ màu sắc trong hộp đồ chơi đi diễu hành trước mặt: Một phụ nữ nông thôn ba mươi tuổi. Một em gái con ông trưởng ga. Cô lao công ở khách sạn.

Ông nhớ lại khu rừng, những cây cao, con đường thoáng đãng và ông hình dung ra vụ giết người, nạn nhân lăn lộn trong đám bụi còn hung thủ thì vung chiếc kim dài ra. Thật là kỳ quái! Nhất là ông lại gợi ra từ căn phòng của bệnh viện này, giữa tiếng ồn ào bình thường của đường phố vọng lên. Một người nào đó ở ngay dưới cửa sổ phòng Maigret, quay máy ít nhất là mười phút rồi xe mới chạy được.

Ông bác sĩ ngoại khoa tự tay lái chiếc xe êm ru và có tốc độ cao đi tới. Đã tám giờ tối và các đèn đều bật sáng. Ông ta cúi xuống đầu giường Maigret.

— Có nặng không?

— Lâu đấy. Phải nằm bất động trong vòng nửa tháng.

— Tôi có thể chuyển đi nơi khác, thí dụ như ở khách sạn được không?

— Ông không hài lòng ở đây? Tất nhiên được thôi, nếu ông có người chăm sóc.

— Nói riêng với nhau, xin ông cho biết ý kiến về vụ người điên ở Bergerac?

Ông bác sĩ trầm ngâm một lúc, không trả lời. Maigret hỏi cho rõ hơn:

— Ông có tin như mọi người là có một người điên sống lẩn tránh trong rừng không?

— Không!

Cũng tốt thôi! Maigret có thời gian để suy nghĩ, để nhớ lại những sự việc tương tự mà ông đã biết hay được nghe nói tới.

— Hung thủ là một con người bình thường trong đời sống, như ông hay tôi, liệu có đúng không?

— Có thể?

— Hay nói một cách khác, có khả năng đó là một con người sống ở Bergerac và làm một việc gì đó.

Ông bác sĩ liếc xéo Maigret một cách khó hiểu, ngập ngừng và bối rối. Maigret vẫn tiếp tục câu chuyện, mắt không rời ông ta:

— Ông có ý kiến gì không?

— Ý kiến thì có nhiều đấy, lần lượt nảy ra. Tôi suy nghĩ về chúng. Rồi tức tối thấy phải bác bỏ. Lại suy nghĩ về chúng nữa. Xem xét dưới một góc độ nào đó thì ai cũng đều có thể bị nghi là có cái đầu không ổn.

Maigret cười.

— Và tất cả mọi người dân trong thành phố đều như vậy. Từ ông thị trưởng và ngay cả từ ông biện lý cho tới người mà ta gặp đầu tiên. Đừng nên quên các cộng sự của ông, người gác cổng bệnh viện.

Không! Ông bác sĩ không có lòng dạ nào mà cười!

— Khoan đã. Đừng cựa quậy! - Ông bác sĩ nói khi thọc lưỡi dao mảnh vào vết thương. Chuyện đó thật kinh khủng hơn điều ông nghĩ.

— Dân số ở Bergerac có bao nhiêu?

— Khoảng mười sáu ngàn. Sự việc khiến tôi phải cho rằng người điên đó thuộc tầng lớp cao trong xã hội. Và ngay cả...

— Tất nhiên cả cái kim nữa! - Maigret vừa nói vừa nhăn mặt vì bác sĩ làm ông đau.

— Ông định nói gì vậy?

— Cái kim cắm thật chính xác vào tim, cùng hai lần nối tiếp nhau, chứng tỏ hắn phải có một ít kiến thức về môn cơ thể học.

Tới đây hai người lại im lặng. Trán ông bác sĩ nhăn thêm. Ông quấn băng xung quanh vai và nửa thân người Maigret rồi thở dài

đứng lên:

— Ông nói ông thích chuyển đến khách sạn ư?

— Vâng. Tôi sẽ gọi nhà tôi đến.

— Ông muốn lãnh vụ này?

— Còn thế nào nữa!



Trời mà mưa thì hỏng hết việc. Nhưng ít ra trong nửa tháng nay không có một giọt mưa nào. Và Maigret ở trong một buồng đẹp nhất trên lầu một của khách sạn Anh quốc. Giường được kê sát cửa sổ để ông có thể ngắm quang cảnh của quảng trường, ở đây ông nhìn thấy bóng râm di chuyển từ dãy nhà bên này sang dãy đối diện.

Bà Maigret chấp nhận cảnh ngộ này cũng như đã từng chấp nhận bất cứ cảnh ngộ nào, không ngạc nhiên, không nổi nóng. Bà mới ở trong phòng hơn một giờ mà căn phòng đã trở nên quen thuộc với bà rồi, và để tạo cho căn phòng có một khung cảnh gia đình, bà đã mang tới đây một ít đồ vặt vãnh, cả sổ ghi chép cá nhân.

Hai ngày trước đây ở Alsace, bà cũng như thế khi đứng bên đầu giường bà em vừa sinh nở.

— Con gái, mập lắm! Anh mà thấy thì phải biết! Đứa bé nặng gần năm kí.

Bà hỏi ông bác sĩ:

— Thưa bác sĩ, nhà tôi có thể ăn được những thứ gì? Súp gà được không? Có mấy thứ mà bác sĩ phải cấm nhà tôi! Không hút thuốc! Anh ấy hút như uống bia! Một giờ nữa, ông ấy lại đòi cho mà xem.

Trên tường có bức tranh vẽ choáng lộn màu xanh, đỏ. Màu đỏ như màu máu, còn màu xanh thì sặc sỡ. Những vân dài nhảy nhót trong ánh mặt trời! Và những đồ dùng của khách sạn vừa nhỏ vừa xấu đóng bằng gỗ thông không vững chãi trên những chiếc chân mảnh dẻ!

Một căn phòng lớn có hai giường. Và một cái bếp cũ xây cách

đây hai thế kỷ, trong đó có một lò sưởi loại rẻ tiền.

— Em cứ tự hỏi mãi là tại sao anh lại nhảy theo tên đó. Nếu mà anh bị ngã xuống đường sắt thì sao... À này! Em chuẩn bị cho anh một cốc kem chanh nhé!... Em hy vọng người ta cho em vào bếp...

Bây giờ thời gian mơ mộng thật là hiếm. Ngay cả khi ông nhắm mắt lại có ánh mặt trời chiếu vào, ông cũng có ý nghĩ tương đối rõ ràng: Nạn nhân thứ nhất. Một phụ nữ nông thôn. Có chồng chưa? Mấy con? Lấy con người chủ trại. Nhưng nàng dâu không hợp với bà mẹ chồng, bị chê trách là quá đỏm dáng vì bận cả bộ đồ lụa khi vắt sữa bò...

Thế rồi như một hoạ sĩ ghi trên khung vải, Maigret kiên nhẫn, trân trọng dựng lên trong óc hình ảnh một phụ nữ nông thôn trông thật ngon mắt, có da có thịt, sạch sẽ, biết theo dõi các mốt ở Paris và mang nhiều ý tưởng mới vào gia đình bố mẹ chồng. Từ thành phố cô trở về. Và ông hình dung rất rõ con đường. Khúc đường nào thì cũng giống nhau vì hai bên đường có những hàng cây lớn toả bóng râm. Và mặt đất bạc màu trắng xoá, lung linh dưới ánh mặt trời. Rồi đến em gái trên chiếc xe đạp. Em đã có người yêu chưa? Không biết! Hàng năm em đến chơi nhà bà dì ở Paris nửa tháng trong vụ nghỉ hè...

Chiếc giường ẩm ướt hơi mồ hôi. Bác sĩ ngoại khoa đến một ngày hai lần. Sau bữa trưa, Leduc đi tới bằng chiếc xe Ford, vụng về xịch tới xịch lui hồi lâu dưới cửa sổ mới đưa được chiếc xe cà tàng vào chỗ đậu. Sáng lần thăm thứ ba, ông ta đội chiếc mũ cói cũng như cảnh sát trưởng.

Ông biện lý cũng đến thăm. Ông nhầm bà Maigret là người hầu phòng nên thản nhiên đưa cho bà cất chiếc gậy và cái mũ quả đưa.

— Xin ông bỏ qua cho sự nhầm lẫn đó. Nhưng cũng tại vì ông không có giấy tờ trên người.

— Vâng! Cái ví của tôi bị mất. Nhưng... mời ông ngồi.

Ông ta luôn luôn muốn gây sự. Nhưng không phải thế đâu. Đó là tại cái mũ tròn nhỏ, những sợi ria mép lại chĩa thẳng ra quá.

— Vụ đó thật bi thảm và đe doạ sự yên tĩnh của vùng này. Ở Paris nơi mà tội ác hoành hành như cơm bữa thì những vụ đó xảy

ra mới có lý. Chứ còn ở đây!...

Trời đất! Ông ta cũng có đôi lông mày rậm! Như người nông dân! Như ông bác sĩ! Đôi lông mày xám cũng tương tự như đôi lông mày mà Maigret không hiểu tại sao lại gán cho người trên tàu.

Thêm một chiếc gậy, đầu gậy bằng ngà voi có chạm trổ.

— Thôi! Tôi cầu mong cho ông chóng bình phục và không có ấn tượng xấu về địa phương chúng tôi!

Ông ta chỉ đến thăm xã giao rồi vội đi ngay.

— Ông được một bác sĩ xuất sắc chăm sóc. Môn đệ của giáo sư Martel đấy. Tiếc rằng những cái khác...

— Cái gì?

— Tôi thông cảm. Xin ông đừng bận tâm. Xin chào. Hàng ngày tôi sẽ cho người đến thăm ông.

Maigret ăn cốc kem chanh là một kiệt tác của bà vợ. Nhưng ông thấy khó chịu khi ngửi thấy mùi nấm toả ra từ phòng ăn. Bà vợ nói:

— Thật quái gở! Ở đây người ta dùng nấm như ở nơi khác dùng khoai rán. Không thể tưởng tượng được rằng chỉ tốn có hai xu thôi. Ngay cả trong thực đơn giá mười lăm quan.

Và đến lượt Leduc đến thăm.

— Mời anh ngồi. Dùng chút kem nhé? Không à? Anh có biết cuộc sống riêng tư của ông bác sĩ chăm sóc tôi không? À mà tên ông ta là gì nhỉ?

— Bác sĩ Rivaud. Tôi không biết nhiều lắm. Toàn lời người ta nói thôi. Ông ta sống với bà vợ và cô em vợ. Người dân ở đây kháo với nhau rằng cô em vợ cũng như vợ ông ta. Nhưng...

— Thế còn ông biện lý?

— Ông Duhourceau à? Người ta đã nói với anh như thế nào rồi?

— Cứ nói tiếp đi!

— Em ông ta là vợ goá một viên thuyền trưởng tàu viễn dương, bà ta bị điên. Một số người cũng kháo nhau rằng ông ta cho nhốt bà vào bệnh viện tâm thần chính là để nhằm vào gia tài của bà ấy.

Ông bạn cũ ngạc nhiên nhìn Maigret khi thấy cảnh sát trưởng phấn khởi, nheo mắt nhìn về phía quảng trường.

— Còn gì nữa?

— Hết rồi! Ở những tỉnh lẻ thì...

— Ông bạn Leduc này, cái tỉnh nhỏ này không giống những tỉnh khác. Nó có chứa một người điên đấy!

Chuyện kỳ quái là chính Leduc lại có vẻ lo lắng thực sự.

— Một người điên được tự do! Nó chỉ điên từng lúc còn lúc khác thì nó cũng đi lại, nói năng như anh và tôi.

— Ở đây bà xã anh có thấy chán không?

— Bà đảo lộn cả nhà bếp! Bà chỉ dẫn ông bếp trưởng cách nấu nướng rồi bắt chước làm theo các món của ông bếp. Đúng ra, có lẽ ông bếp mới là điên.

Thực sự khoái cảm khi người ta vừa mới thoát chết, đang bình phục, được chiều chuộng chăm sóc, nhất là trong một khung cảnh hư hư thực thực. Và vẫn để trí óc làm việc theo thói quen đam mê đủ thứ. Nghiên cứu một địa phương, một tỉnh từ trên giường, từ cửa sổ.

— Ở đây có thư viện không?

— Có chứ!

— Vậy vì tình bạn, anh đi mượn cho tôi tất cả các cuốn sách nói về các bệnh tinh thần, sự truỵ lạc, về chứng cuồng si. Và đem quyển danh bạ điện thoại lên đây. Nó cho ta biết nhiều điều lắm! Anh hỏi khách sạn xem nếu máy điện thoại có dây dài thì thỉnh thoảng mang lên đây cho tôi.

Giấc ngủ đã tới. Maigret cảm thấy nó dâng lên như một cơn sốt, xâm nhập vào từng thớ thịt sâu thẳm nhất.

— Ngày mai anh đến dùng bữa trưa ở đây. Thứ bảy mà.

Leduc bực bội lẩm bẩm trong khi tìm cái mũ cói:

— Rồi lại phải đi mua cả con dê cái nữa!

Khi ông ta đi khỏi, Maigret đã nhắm mắt và hơi thở đều đặn thoát ra từ cái miệng hé mở.

Cảnh sát trưởng về hưu gặp bác sĩ Rivaud ở hành lang tầng trệt. Ông ta kéo riêng viên bác sĩ ra một chỗ, ngập ngừng hồi lâu rồi thì thầm nói:

— Ông có chắc vết thương không ảnh hưởng đến trí minh mẫn

của ông bạn tôi không? Ít nhất là về... Tôi không biết diễn ta như thế nào. Ông có hiểu lời tôi không?

Ông bác sĩ giơ tay phác một cử chỉ mơ hồ.

— Bình thường ông ấy là người thông minh chứ?

— Rất thông minh! Ông ta không bao giờ tỏ vẻ như vậy, nhưng...

— À ra thế!

Rồi ông bác sĩ bước lên cầu thang, đôi mắt mơ màng.

BA

Maigret rời Paris vào chiều ngày thứ ba. Trong đêm khuya, ông bị bắn ở gần Bergerac. Ông nằm bệnh viện trong hai ngày thứ năm và thứ sáu. Thứ bảy, bà vợ từ Alsace đến và Maigret cùng với bà thuê một phòng lớn trên lầu một ở khách sạn Anh quốc.

Vào ngày thứ hai tuần sau, bà Maigret chợt hỏi ông:

— Tại sao anh không sử dụng tiêu chuẩn đi tàu không mất tiền?

Lúc đó là bốn giờ chiều, bà Maigret không ngồi yên một chỗ mà cứ loanh quanh dọn dẹp căn phòng, lần này là lần thứ ba.

Ở các cửa sổ, những bức mành đã hạ xuống một nửa và trong các làn sáng, không khí nhộn nhịp những vật quay cuồng. Maigret đang hút tẩu thuốc đầu tiên, ngạc nhiên liếc nhìn vợ. Hình như trong khi chờ ông trả lời, bà tránh không quay về phía ông, mặt bà đỏ lên và lúng túng.

Câu hỏi có vẻ buồn cười. Thực vậy, cũng như các cảnh sát trưởng khác trong đội Lưu động, ông có quyền đi xe lửa khắp nước Pháp với vé hạng nhất mà không mất tiền. Và ông đã dùng thẻ đó để đi từ Paris, chuyến vừa rồi.

Ông làu bàu nói:

— Em ngồi lại đây!

Ông nhìn thấy bà lưỡng lự. Ông kéo bà lại ngồi ở mép giường.

—Em kể đi!

Ông tinh quái nhìn bà và bà thấy bối rối hơn.

— Em đã nhầm khi hỏi anh như vậy. Nhưng nếu em muốn hỏi như vậy vì đôi khi em thấy anh có vẻ kỳ cục.

— Em cũng vậy!

— Anh nói sao?

— Mọi người đều cho anh là kỳ cục và thực ra họ không tin chút nào về câu chuyện trên tàu. Và bây giờ...

— Vâng! À có chuyện này! Vừa rồi ở hành lang ngay trước cửa

phòng, khi em thay tấm thảm chùi chân, em nhặt được cái này.

Mặc dù sống ở khách sạn, bà vẫn mang chiếc tạp dề, như bà thường nói, là để có cảm giác như sống ở nhà. Bà lấy ra trong túi một mảnh bìa cứng. Đó là chiếc vé hạng nhì ở tuyến đường *Paris - Bergerac* chạy ngày thứ tư tuần trước.

Maigret nhắc lại:

— Cạnh tấm thảm chùi chân? Em lấy tờ giấy và bút chì ra đây.

Bà không hiểu nhưng vẫn làm theo, miệng nhấm nhấm đầu bút.

— Em viết đi. Đầu tiên là ông chủ khách sạn đến lúc chín giờ để hỏi thăm anh. Rồi đến ông bác sĩ ngoại khoa trước mười giờ một ít. Ghi theo từng cột những tên đó. Ông biện lý đến lúc buổi trưa và cảnh sát trưởng đến khi ông biện lý vừa đi.

Bà Maigret mạnh dạn nhắc:

— Còn Leduc nữa chứ !

— Đúng vậy! Ghi thêm anh Leduc vào! Đã đủ chưa? Tất nhiên không kể đến những người phục vụ của khách sạn hay khách du lịch nào đó đánh rơi chiếc vé ở hành lang.

— Không!

— Tại sao không?

— Vì hành lang chỉ dùng cho mỗi phòng này. Tất nhiên không kể đến những kẻ nào đứng ngoài muốn nghe trộm.

— Em hãy gọi điện thoại cho ông trưởng ga!

Maigret không biết về thành phố, nhà ga hay bất cứ nơi nào khác mà người ta nói với ông. Nhưng ông đã hình dung trong óc một Bergerac khá chính xác không thiếu nơi nào. Một quyển chỉ dẫn của hãng Michelin[1] cung cấp cho ông một bản đồ thành phố. Ông đang ở trung tâm. Quảng trường ông nhìn thấy qua cửa sổ là quảng trường Chợ. Đầu dãy bên phải là Toà án. Quyển chỉ dẫn ghi: *“Khách sạn Anh quốc. Hạng nhất. Phòng cho thuê từ hai mươi lăm quan trở lên. Có buồng tắm. Bữa ăn từ mười lăm đến mười tám quan. Đặc biệt có món nấm, gan béo, gia cầm băm viên, cá hồi Dordogne.”*

Sông Dordogne ở khuất lấp phía sau khách sạn. Nhưng ông có thể theo dõi dòng sông qua một loạt bưu ảnh. Một bưu ảnh cho ông nhìn thấy rõ nhà ga. Ông còn biết khách sạn Pháp quốc ở bên

kia quảng trường đang cạnh tranh với khách sạn Anh quốc. Và ông hình dung ra những đường phố thông ra các đại lộ cứ như là con đường ông đã từng đi với dáng nghiêng ngả hôm nào.

— Ông trưởng ga ở đầu dây!

— Em hỏi xem có hành khách nào từ Paris xuống ga vào sáng thứ năm không?

— Ông ta nói rằng không có.

— Thôi được!

Như vậy hầu như chắc chắn chiếc vé là của người đã nhảy tàu trước khi tàu đến Bergerac và đã bắn cảnh sát trưởng.

— Em có biết bây giờ em phải làm gì không? Em hãy đi quan sát nhà ông Duhourceau, ông biện lý ấy và sau đó tới nhà ông bác sĩ ngoại khoa.

— Để làm gì?

— Không làm gì cả! Để về kể cho anh nghe những điều mà em nhìn thấy thôi.

Tranh thủ lúc này có một mình, ông nhồi tẩu thuốc nữa vượt quá số tẩu ông qui định. Chiều êm ả và quảng trường rực màu hồng. Những người đại diện thương mại lưu động đã lần lượt trở về, đậu xe hơi ở bãi trống trước khách sạn. Ở tầng dưới, có tiếng viên billard va chạm nhau.

Đã đến giờ mọi người uống khai vị trong gian phòng sáng sủa có ông chủ đội mũ nồi trắng kiểu người bếp, thỉnh thoảng đến ngó sơ qua một cái.

“Tại sao người trên tàu lại liều mình nhảy xuống trước khi tàu dừng và tại sao khi thấy bị đuổi theo thì hắn ta lại bắn?” Dù sao thì người đó cũng phải thông thuộc đường tàu vì hắn đã nhảy xuống đúng lúc tàu chạy chậm. Hắn không chịu xuống ga, chứng tỏ những nhân viên nhà ga đã biết hắn. Nhưng điều đó chưa đủ để kết luận hắn là kẻ thủ phạm giết người phụ nữ nông thôn ở trại Cối Xay Gió Mới và cô con gái ông trưởng ga.

Maigret nhớ lại những cử chỉ loay hoay bấn loạn của người đồng hành có vé nằm, nhớ lại hơi thở không đều, sự im lặng tiếp theo những tiếng thở dài tuyệt vọng của hắn.

“Vào giờ này, chắc ông Duhourceau đang ở nhà, ngồi trong phòng làm việc, đọc báo xuất bản ở Paris hay duyệt lại các hồ sơ. Ông bác sĩ ngoại khoa đang thăm bệnh nhân ở các phòng, theo sau là cô y tá. Còn ông cảnh sát trưởng thì...” Maigret không vội vàng, hấp tấp. Ông thường cảm thấy bực bội đến choáng ngợp mỗi khi bắt đầu một cuộc điều tra. Nếu sự việc còn chưa rõ ràng thì ông còn bứt rứt. Lòng ông chỉ thanh thản khi cảm thấy bắt đầu tìm ra sự thật.

Cuộc điều tra này thì trái lại, có lẽ vì tình trạng hiện nay của ông. Chẳng phải ông bác sĩ đã báo cho ông biết là chỉ sau mười lăm ngày ông mới đi lại được và ngay cả từ lúc ấy ông cũng vẫn phải thận trọng đấy sao? Ông còn nhiều thời gian mà! Trong những ngày nằm dài trên giường để giết thời gian, ông dựng lại trong trí một Bergerac thật sinh động với tất cả những nhân vật ở đúng vị trí của họ.

“Thế nào cũng phải bấm chuông gọi họ thắp đèn lên!” Nhưng ông cảm thấy lười biếng không muốn làm gì cả và khi bà vợ trở về thấy ông vẫn nằm trong bóng tối. Cửa sổ vẫn mở rộng để làn gió lạnh buổi tối thổi vào. Những bóng đèn vẽ thành một chuỗi ánh sáng mắc xung quanh quảng trường.

— Anh muốn bị sưng phổi sao? Ai lại để cửa sổ mở ra như thế này khi...

— Thế nào?

— Thế nào cái gì? Em đã nhìn thấy mấy ngôi nhà đó rồi. Không hiểu việc này có giúp ích gì cho anh không?

— Em cứ kể đi!

— Nhà ông Duhourceau ở đối diện với Toà án trên một quảng trường cũng rộng như quảng trường này. Một toà nhà lớn có hai tầng lầu. Ở lầu một có ban công xây bằng đá trắng. Có lẽ đó là phòng làm việc của ông ta vì trong phòng có ánh đèn. Em nhìn thấy một gia nhân đang đi đóng các cửa sổ ở tầng trệt.

— Trông có vui mắt không?

— Anh muốn nói gì thế? Toà nhà lớn này cũng giống như những toà nhà lớn khác. Nhưng trông âm u hơn. Có những bức rèm

nhung màu thạch lựu trị giá cũng phải tới hai nghìn quan cho mỗi cửa sổ. Một loại nhung mềm mại, mịn màng có những nếp gấp lớn...

Maigret vui mừng. Ông sửa lại từng chút trong óc tấm hình của ngôi nhà.

— Thế còn gia nhân?

— Gia nhân như thế nào ư?

— Anh ta có mặc chiếc gilet kẻ sọc không?

— Có đấy!

Và Maigret đáng nên vỗ tay khen ngợi: một toà nhà vững chắc, trang trọng, có những bức rèm nhung đắt tiền, với chiếc ban công lát đá, với đồ gỗ lâu đời! Một gia nhân mặc áo gilet kẻ sọc. Còn ông biện lý thì bận áo đuôi tôm, quần màu xanh, đôi giày đánh xi, tóc bạc trắng cắt theo kiểu húi cua. Nhưng mà lại đúng là đi giày có đánh xi!

— Đôi giày có khuy! Hôm qua em có chú ý đến điều đó.

Người trên tàu cũng mang đôi giày đánh xi. Nhưng giày có khuy không? Có dây giày không?

— Thế còn nhà bác sĩ?

— Ở ngay đầu thành phố! Một biệt thự theo kiểu biệt thự ở bãi biển. Đúng vậy! Với một mái thấp, bãi cỏ có hoa, một nhà để xe thật đẹp, lối đi rải sỏi trắng, những cửa sổ sơn xanh, một cây đèn bằng thép rèn. Những cánh cửa sổ không đóng. Em nhìn thấy bà bác sĩ đang ngồi thêu trong phòng khách.

— Còn cô em vợ?

— Cô ấy cùng ông bác sĩ vừa đi về bằng xe hơi. Cô ấy rất trẻ, đẹp, diện oách lắm. Đố ai dám bảo cô ta là dân tỉnh lẻ và chắc cô ta đã phải lên tận Paris mua quần áo.

Những cái đó thì có liên quan gì với thằng cuồng tấn công phụ nữ trên đường cái, bóp cổ họ rồi cuối cùng đâm kim vào tim họ? Maigret không tìm hiểu điều đó vội. Ông bằng lòng với việc xếp đặt mọi người vào vị trí của họ cái đã.

— Em có gặp người nào không?

— Không gặp ai quen cả. Buổi tối dân ở đây hẳn ít ra đường.

— Chắc có rạp chiếu bóng?

— Em nhìn thấy một rạp trong một đường hẻm. Người ta chiếu một phim mà em đã xem ở Paris cách đây ba năm...



Leduc đến lúc mười giờ sáng, để chiếc xe Ford ngay trước khách sạn, một lát sau đến gõ cửa phòng Maigret. Ông đang thưởng thức món súp mà bà vợ nấu lấy trong bếp.

— Thế nào, vẫn khoẻ chứ?

— Anh ngồi xuống đây! Không... đừng ngồi chỗ có ánh nắng. Anh che mất không cho tôi nhìn thấy quảng trường.

Từ khi nghỉ hưu không làm ở Cục Cảnh sát Hình sự, Leduc phát phì ra. Và so với hồi trước, người ta thấy ông có cái gì mềm yếu hơn, nhút nhát hơn.

— Hôm nay bà đầu bếp nấu cho anh ăn món gì?

— Sườn cừu non nấu với bơ. Tôi buộc phải dùng thức ăn nhẹ.

— Này! Thời gian gần đây anh không đi Paris phải không?

Bà Maigret vội quay đầu lại, ngạc nhiên vì câu hỏi trắng trợn. Và Leduc bối rối trách móc nhìn ông bạn đồng nghiệp.

— Anh nói gì vậy. Anh thừa biết là...

Lẽ dĩ nhiên Maigret biết rõ. Nhưng ông vẫn quan sát bóng dáng ông bạn đồng nghiệp có bộ ria đỏ hung hung. Ông nhìn đôi giày của ông bạn, loại lớn dùng đi săn.

— Nói riêng giữa chúng mình với nhau thôi, ở đây anh giải quyết chuyện sinh lý như thế nào?

Bà Maigret thấy cần phải can thiệp:

— Anh đừng nói nữa!

— Đâu có! Đây là một câu hỏi quan trọng. Ở nông thôn, mọi tiện nghi đều thiếu thốn mà... Bà nấu bếp năm nay bao nhiêu tuổi?

— Sáu mươi lăm! Anh thấy rõ là...

— Còn ai nữa không?

Điều bối rối nhất là Maigret lại hỏi với vẻ thật nghiêm trang khác hẳn với thói thường người ta hay nói chuyện với một giọng bỡn cợt, nhạo báng về loại chuyện này.

— Ở quanh vùng, không có các cô chăn cừu chứ?

— Bà nấu bếp có cô cháu gái thỉnh thoảng đến giúp một tay.

— Mười sáu? Hay mười tám?

— Mười chín. Nhưng...

— Và anh... cuối cùng anh...

Leduc không biết phải xử sự như thế nào, bà Maigret thì còn lúng túng hơn cả ông ta, bà vội vã đi sâu vào phía trong.

— Anh thật không kín đáo chút nào!

— Nói cách khác, xong rồi phải không? Hở ông bạn già!

Rồi Maigret có vẻ như không nghĩ tới nữa; một lúc sau ông làu bàu:

— Duhourceau không lấy vợ! Có phải là...?

— Người ta thấy rõ anh đúng là dân Paris tới! Anh nói chuyện đó cứ như là chuyện tự nhiên nhất trên đời. Thế anh nghĩ rằng ông biện lý lại đi rêu rao với mọi người về những chuyên bông lông của ông ta ư?

— Nhưng tất cả mọi người đều biết và tôi tin rằng anh cũng đã biết.

— Tôi chỉ biết những gì mà người ta kể thôi.

— Đấy anh thấy chưa?

— Ông Duhourceau mỗi tuần đi Bordeaux hai hay ba lần. Và ở đó, ông...

Maigret không ngừng quan sát người đối thoại và trên môi nở nụ cười hóm hỉnh. Ông đã biết rõ một Leduc khác, không có những lời lẽ khôn ngoan, những cử chỉ thận trọng, những sự sợ sệt của dân tỉnh lẻ.

— Anh có biết anh phải làm gì không, anh đi lại dễ dàng tuỳ ý mà. Anh thử điều tra nho nhỏ xem vào thứ tư tuần trước, người nào vắng mặt ở thành phố... Chờ một chút. Trước hết, những người tôi chú ý nhất là bác sĩ Rivaud, ông biện lý, cảnh sát trưởng, anh và...

Leduc vụt đứng dậy. Bất bình, ông ta nhìn trừng trừng chiếc mũ tưởng chừng như một người nào đó sắp ấn mạnh chiếc mũ lên đầu ông ta và bước ra.

— Không! Đùa như thế là quá đủ rồi đấy. Hơn nữa tôi không hiểu nổi anh. Từ lúc anh bị thương, anh có vẻ không bình thường thế nào ấy! Trong một vùng nhỏ như ở đây mà anh bảo tôi đi điều tra một ông biện lý của Nhà nước. Và cả ông cảnh sát trưởng nữa! Còn tôi, tôi đâu có cương vị chính thức nào. Đó là chưa kể tới những lời bóng gió của anh.

— Ngồi xuống đi, anh Leduc!

— Tôi không rảnh.

— Nghe đây này, ngồi xuống đi! Anh sẽ hiểu thôi! Ở Bergerac này, có một người mang đầy đủ dáng dấp bề ngoài của người dân bình thường trong cuộc sống hàng ngày và chắc chắn là có nghề nghiệp nào đó. Nhưng cũng chính anh ta sẽ nổi cơn điên bất ngờ.

— Thế anh liệt tôi vào trong cái đám giết người đó hả! Thế anh cho rằng tôi không hiểu ý nghĩa của những câu hỏi đó à? Việc muốn biết tôi có em út không? Có phải theo anh thì người đàn ông không có đàn bà sẽ dễ dàng hơn người khác đi đến việc...

Ông ta nổi giận thực sự. Mặt đỏ, mắt long lên.

— Viện công tố cùng với Cảnh sát địa phương lo vụ này. Còn tôi, nó không liên quan gì đến tôi. Bây giờ nếu anh muốn lôi kéo tôi vào...

— Những việc không liên quan gì đến tôi ư? Được thôi. Nhưng bây giờ ta hãy giả sử rằng trong một ngày, hoặc hai hoặc ba, hoặc những tám ngày sau, người ta phát hiện cô em út mười chín tuổi của anh có một chiếc kim đâm vào tim. Chuyện xảy ra chẳng lâu chút nào.

Bàn tay Leduc cầm chiếc mũ ấn mạnh vào đầu đến nỗi nan cói như bị gãy. Rồi ông ta đi ra và đóng sầm cửa lại.

Bà Maigret chỉ chờ có vậy liền bước tới cạnh ông, dáng lo ngại, bực tức.

— Ông Leduc đã làm gì anh? Em ít khi thấy anh đối xử bất nhã với ai. Hình như anh nghi ngờ ông ta là.

— Em biết em phải làm gì không? Lát nữa hay ngày mai anh ta lại đến và anh chắc là anh ta sẽ xin lỗi về cử chỉ bất lịch sự khi ra về đó. À này, anh sẽ đề nghị em dùng bữa trưa tại nhà anh ta ở

Ribaudière.

— Em ư? Nhưng...

— Bây giờ em hãy chịu khó nhồi cho anh một tẩu thuốc và nâng chiếc gối cao lên một chút.

Nửa giờ sau, khi bác sĩ đi vào, Maigret cười vui vẻ. Và ông hỏi Rivaud với tâm trạng sảng khoái.

— Anh ta nói gì với ông đấy?

— Ai cơ?

— Ông bạn đồng sự Leduc của tôi.

— Ông ấy lo ngại! Ông ấy nhờ tôi khám thần kinh ông thật tỉ mỉ.

— Không, thưa ông bác sĩ. Nhưng.

Ông im bặt vì chiếc cặp nhiệt độ đã đặt vào lưỡi. Trong khi lấy nhiệt độ, bác sĩ mở vết thương thấy nó chậm lên da non.

— Ông cử động nhiều quá đấy! Ba mươi tám độ bảy. Tôi không cần thiết phải hỏi ông có hút thuốc không? Không khí đã mù mịt lên rồi.

Bà Maigret xen vào:

— Bác sĩ phải cấm hoàn toàn không cho ông ấy hút!

Nhưng ông chồng đã ngắt lời:

— Ông có thể cho tôi biết những vụ giết người của tên điên đó xảy ra cách khoảng bao lâu?

— Để coi. Vụ thứ nhất cách đây một tháng. Vụ thứ hai sau đó một tuần. Còn vụ giết hụt thì vào thứ sáu tuần sau và...

— Bác sĩ có biết tôi nghĩ gì không? Tôi nghĩ là có nhiều cơ hội để chúng ta thấy một vụ bạo hành nữa sắp xảy ra. Tôi nói rõ hơn, nếu nó không xảy ra thì chắc chắn là kẻ sát nhân cảm thấy hắn bị theo dõi. Còn nếu nó xảy ra…

— Thì sao?

— Thì người ta sẽ dùng phương pháp loại trừ. Hãy giả sử rằng lúc xảy ra vụ, giết người, ông đang ở phòng này. Như vậy ông ở ngoài vòng nghi ngờ. Giả sử rằng ông biện lý ở Bordeaux, ông cảnh sát trưởng ở Paris hay một nơi nào khác, ông bạn Leduc của tôi ở đâu đó.

Ông bác sĩ chăm chú nhìn người bị thương.

— Tóm lại, ông thu hẹp diện người có thể.

— Không! Những người có khả năng.

— Cũng như nhau cả thôi. Tôi muốn nói là ông thu hẹp lại vào nhóm người mà ông thấy lúc tỉnh lại sau khi được giải phẫu.

— Chưa hẳn là như vậy vì tôi còn quên ông lục sự! Tôi thu hẹp vào số người đến thăm tôi ngày hôm qua và một trong số đó đã đánh rơi chiếc vé xe lửa. Này, thứ tư tuần trước ông ở đâu nhỉ?

— Thứ tư ư?

Và ông bác sĩ bối rối, cố nhớ lại trong óc. Ông ta còn trẻ, năng nổ, có nhiều tham vọng, cử chỉ đĩnh đạc, dáng điệu lịch sự.

— Hình như tôi... Xin chờ một phút. À, tôi đi đến La Rochelle để...

Cảnh sát trưởng phá lên cười làm ông ta đờ người.

— Liệu tôi có coi đây là cuộc thẩm vấn không? Nếu vậy tôi xin báo với ông rằng...

— Ông hãy bình tĩnh. Ông hãy nghĩ rằng suốt cả ngày tôi không có việc gì làm, thế mà tôi lại có thói quen hoạt động kinh người. Tôi nghĩ ra một trò chơi cho riêng tôi. Trò chơi của người điên. Không có gì ngăn cản để một ông bác sĩ thành điên. cũng như người điên là bác sĩ. Người ta nói rằng ngay cả những người trị bệnh tâm thần cũng là khách hàng của họ. Cũng không có gì ngăn cản để một ông biện lý của Nhà nước...

Maigret nghe thấy người đối thoại hỏi nhỏ vợ mình:

— Ông ấy không uống rượu đấy chứ?

Chuyện hay ho nhất là khi ông bác sĩ đi khỏi, bà Maigret lại gần giường nhăn trán trách móc ông chồng nặng nề.

— Anh có hiểu những điều anh làm không? Thật vậy! Em cũng không hiểu nổi! Anh muốn làm cho mọi người tin rằng chính anh bị điên, sao anh không làm cách khác! Ông bác sĩ không nói vì ông ấy có giáo dục tốt nên mới... Nhưng em cảm thấy là... À mà sao anh lại cười?

— Không có gì! Mặt trời! Những đường xanh đỏ trên tấm thảm. Tiếng các bà nói năng ỏm tỏi trên quảng trường. Chiếc xe tải nhỏ

màu chanh trông như con sâu lớn. Và mùi gan lợn bốc lên. Tuy nhiên trông kìa! Có một người điên. Hãy nhìn cô gái vừa đi qua có bắp chân thật tròn của người miền núi. Cô ấy có đôi vú nhỏ hình trái lê. Có thể vì chính cô ta mà tên điên đó...

Bà Maigret nhìn vào mắt ông chồng và bà hiểu là ông không nói giỡn nữa đâu, ông nói rất nghiêm trang đấy vì trong giọng nói của ông có vẻ gì lo ngại.

Ông cầm tay bà và tiếp tục nói:

— Em có thấy không, anh cho là chưa kết thúc đâu! Và anh muốn làm hết sức để ngăn chặn một cô gái đẹp hôm nay còn sống, nhưng một ngày nào đó sẽ đi qua quảng trường trong một chiếc xe tang có những người mặc áo đen đi kèm. Có một thằng điên sống trong thành phố, dưới ánh nắng mặt trời! Một thằng điên vẫn cười nói, đi lại.

Với giọng nói âu yếm, ông khẽ khàng bảo vợ, đôi mắt hơi nhắm lại:

— Dù sao em cũng nên nhồi cho anh tẩu thuốc!

BỐN

Maigret chọn đúng lúc chín giờ, giờ ông ưa thích vì lúc đó ánh mặt trời tươi đẹp nhất và cũng vì nhịp điệu càng lúc càng dồn dập đến trưa của đời sống ở quảng trường vọng qua cửa lớn do bà lao công mở rộng, vì những tiếng ồn ào của bánh xe bò, của một cánh cửa sổ bất ngờ bật tung. Qua cửa sổ, ông có thể nhìn thấy trên thân cây ngô đồng, một trong những tờ rao mà ông đã cho dán khắp thành phố.

“Thứ tư lúc chín giờ, ở khách sạn Anh quốc, thanh tra cảnh sát Maigret sẽ tặng thưởng một trăm quan cho bất cứ ai báo cho ông biết một tin tức về những vụ bạo lực ở Bergerac, có lẽ là do người điên gây ra.”

Tuy ở ngay khách sạn, bà Maigret vẫn tìm công việc để làm như khi ở nhà, bà hỏi:

— Em có cần phải ở lại trong phòng này không?

— Em cứ ở lại.

— Em không ở đâu! Hơn nữa, có ai đến đâu.

Maigret cười. Mới có tám giờ rưỡi thôi và trong khi châm thuốc, ông lắng tai nghe có tiếng động cơ nổ, liền lẩm bẩm nói:

— Một người đã tới rồi đấy!

Đó là tiếng nổ quen thuộc của chiếc xe Ford cũ kỹ, nhận ra được ngay từ khi nó mới chạy lên cầu.

— Tại sao ngày hôm qua Leduc không đến?

— Anh và anh ấy có chuyện muốn nói. Bọn anh có chút bất đồng ý kiến về người điên ở Bergerac. Nhưng rồi chốc nữa, hắn ta cũng tới cho mà xem!.

— Người điên à?

— Leduc. Cả người điên nữa! Và có thể có rất nhiều người điên. Có thể nói một cách chính xác như vậy. Một lời rao như thế sẽ gây ra một mối quan tâm đặc biệt cho tất cả những kẻ loạn óc, những

người giàu tưởng tượng, những người mắc bệnh thần kinh nặng, những kẻ động kinh... Vào đi, Leduc!

Leduc chưa kịp gõ cửa. Ông bước vào với vẻ mặt hơi ngượng nghịu.

— Hôm qua sao anh không tới?

— Tôi định xin lỗi anh đây. Xin chào bà Maigret. Tôi phải đi kiếm thợ để chữa một đoạn ống nước bị vỡ. Thế nào, đỡ rồi chứ?

— Bình thường! Cái lưng tôi cứng đơ ra như một chiếc áo quan nhưng ngoài cái đó ra thì... Anh có nhìn thấy tờ rao của tôi không?

— Tờ rao nào?

Ông ta nói dối. Maigret suýt nói điều đó ra nhưng cuối cùng lại thôi vì như vậy thì ác quá.

— Anh ngồi xuống đi! Đưa chiếc mũ cho bà xã tôi cất. Trong vài phút nữa chúng ta sẽ tiếp nhiều người. Và tôi cam đoan là có nhiều chuyện hay lắm, trong đó có chuyện người điên sẽ đến đây. Nếu không thì anh cứ chặt đầu tôi đi.

Có người gõ cửa. Tuy nhiên không có ai bước qua quảng trường. Một lát sau, ông chủ khách sạn bước vào.

— Xin lỗi. Tôi không biết ông đang có khách. Tôi vào vì tờ rao.

— Ông có cho tôi biết chuyện gì chăng?

— Tôi ư? Không... Ông nghĩ sao lại hỏi như vậy! Nếu có chuyện gì để nói thì tôi đã cho ông biết rồi. Tôi tới chỉ để hỏi ông có nên cho tất cả mọi người muốn gặp ông lên đây hết không?

— Có chứ!

Và Maigret lim dim mắt nhìn ông ta. Nheo mắt đã trở thành một thói quen ưa thích của ông, hay cũng có thể là vì ông thường cố tình đứng mãi trong ánh nắng mặt trời chăng?

— Ông có thể để chúng tôi tự nhiên. - Rồi ngay sau đó, ông nói với Leduc. - Đây cũng lại là một con người lạ lùng nữa! Cường tráng, đầy sinh lực, khoẻ như một cái cây, nước da hồng hào như muốn sắp nứt ra.

— Trước ông ấy là một cậu trai ở trang trại gần đây thôi. Khởi đầu sự nghiệp bằng cách lấy bà chủ. Lúc đó anh ta hai mươi còn bà chủ thì đã bốn mươi lăm.

— Từ đó đến nay thì sao?

— Lấy vợ ba lần. Cũng là một thứ định mệnh! Các bà vợ đều chết cả.

— Lát nữa ông ta sẽ quay lại.

— Tại sao?

— Chẳng biết tại sao! Nhưng khi mọi người tới đây, nhất định ông ta sẽ kiếm cớ nào đó để quay lại. Lúc này, ông biện lý phải ra khỏi nhà rồi, chắc lại mặc áo đuôi tôm. Còn về ông bác sĩ, tôi cam đoan với anh rằng ông ta sẽ lướt thật nhanh qua các phòng để cho xong buổi khám bệnh nhân chỉ mất năm giây thôi.

Maigret chưa nói dứt lời, người ta đã thấy ông Duhourceau xuất hiện ở đầu phố đang vội vã băng qua quảng trường.

— Thế là ba!

— Sao lại ba?

— Ông biện lý, ông chủ khách sạn và anh.

— Còn ai nữa? Maigret, anh hãy nghe tôi...

— Suỵt! Anh hãy ra mở cửa cho ông Duhourceau, ông ấy ngần ngại không dám gõ cửa.

Bà Maigret đội chiếc mũ lên và bảo:

— Em sẽ quay lại trong vòng một giờ nữa!

Ông biện lý trịnh trọng chào bà, bắt tay ông cảnh sát trưởng mà không nhìn mặt.

— Người ta đã cho tôi biết về tài của ông. Trước kia tôi cũng có ý muốn gặp ông. Dĩ nhiên hiện giờ ông làm như vậy là với tính cách cá nhân thôi. Đáng lẽ ông nên tham khảo ý kiến của tôi một chút vì chúng tôi cũng đang tiến hành điều tra...

— Xin mời ông ngồi xuống. Leduc, anh cất giùm hộ ông biện lý chiếc mũ và cái gậy... Thưa ông biện lý, tôi vừa nói với ông Leduc là lát nữa chắc chắn kẻ sát nhân sẽ có mặt ở đây. Kìa! Cảnh sát trưởng vừa xem giờ vừa đi uống cái gì đó ở dưới nhà trước khi lên đây.

Đúng thế! Người ta nhìn thấy cảnh sát trưởng bước vào khách sạn nhưng chỉ mười phút sau mới thấy ông ở cửa phòng, ông ta có vẻ kinh ngạc khi thấy ông biện lý nên ấp úng xin lỗi:

— Tôi nghĩ rằng nhiệm vụ của tôi là...

— Không sao! Leduc kiếm hộ mấy chiếc ghế đi. Ở phòng bên thế nào cũng có. Các vị khách của chúng ta bắt đầu đến rồi. Tuy nhiên chưa có ai muốn là người đầu tiên.

Ba hay bốn người phất phơ ở quảng trường và luôn luôn liếc mắt nhìn về khách sạn. Người ta nghĩ rằng họ đang chuẩn bị tư thế. Tất cả mọi người đều dõi theo chiếc xe hơi của ông bác sĩ đỗ ngay trước cửa khách sạn.

Mặc dù có ánh nắng mùa xuân nhưng vẫn có cái gì oi bức, bàng hoàng trong không khí. Cũng như những người đến trước, ông bác sĩ phác một cử chỉ bất bình khi thấy đã có nhiều người trong phòng. Ông nhận xét một cách chế giễu:

— Nom rõ đúng là một hội đồng quân sự!

Và Maigret nhận thấy ông ta không cạo râu, thắt qua quýt chiếc cravat.

— Theo ông thì ông dự thẩm...?

— Ông ta đi Saintes để thẩm vấn và không thể về trước chiều nay.

— Thế còn ông lục sự? - Maigret hỏi.

— Tôi không rõ ông ta có đi cùng với ông dự thẩm không... Mà kìa! Ông ta vừa ra khỏi nhà. Vì ông ta ở ngay trước mặt khách sạn, trên lầu một của ngôi nhà có cửa sổ sơn xanh.

Tiếng bước chân ở cầu thang. Những bước chân của nhiều người. Có tiếng xì xào.

— Leduc, mở cửa giùm đi.

Lần này là một phụ nữ không phải ở ngoài tới. Đó là cô lao công của khách sạn, là nạn nhân mới đây của người điên. Một người đàn ông theo sau, dáng điệu rụt rè, bối rối.

— Đây là chồng chưa cưới của tôi. Anh ấy ở xưởng sửa chữa ôtô. Anh không muốn cho tôi tới đây với lý do là tôi càng ít nói tới thì...

— Vào đi. Cả anh nữa. Mời ông chủ khách sạn.

Bởi vì ông này đã đứng ở đầu cầu thang, tay cầm chiếc mũ vải gấp.

— Tôi chỉ muốn biết cô lao công...

— Vào đi! Vào đi! Còn cô, tên cô là gì?

— Thưa ông, con là Rosalie. Con không biết là về phần tiền thưởng... Bởi vì con đã nói tất cả những gì con biết, phải không ạ.

Anh chồng chưa cưới tỏ ra giận dữ, nói làu bàu mà không nhìn ai:

— Miễn là cô phải nói thực!

— Tất nhiên là con nói thực rồi! Con không bịa đâu.

— Thế cô chẳng dựng chuyên một khách hàng định lấy cô là gì? Và khi cô kể cho tôi nghe mẹ cô bị những người lang thang bắt cóc...

Cô tức tối nhưng không lúng túng. Một cô gái nông thôn nom thật khoẻ mạnh, bắp thịt săn chắc, da dẻ tươi mát. Ngay khi cô vừa hơi cử động, đầu tóc liền xổ tung ra như sau một vụ đánh nhau và khi giơ cao tay lên để buộc lại tóc, cô để lộ ra hai nách ướt đẫm mồ hôi và lông nách màu hung hung.

— Con không nói đi nói lại! Người ta tấn công con từ đằng sau và con thấy một bàn tay chẹn vào gần cằm. Thế là con cắn thật mạnh. À, hắn có một chiếc nhẫn vàng ở ngón tay.

— Thế cô có nhìn thấy hắn không?

— Hắn lủi vào rừng ngay lập tức. Chỉ nhìn thấy lưng thôi. Còn con thì đứng lên thật khó nhọc, chỉ vì...

— Như vậy cô không thể nào nhận diện. Có phải cô khai với ông dự thẩm như vậy không?

Rosalie nín bặt nhưng có một vẻ gì đe doạ trên nét mặt bướng bỉnh của cô.

— Cô có nhìn rõ chiếc nhẫn không?

Và đôi mắt Maigret liếc nhìn các bàn tay, bàn tay mập mạp của Leduc có chiếc cà rá thật nặng; bàn tay thon và dài của ông bác sĩ chỉ đeo mỗi chiếc nhẫn cưới ở ngón tay; bàn tay xanh xao, làn da nứt nẻ của ông biện lý đang rút khăn tay trong túi, đó là chiếc nhẫn vàng!

— Và cô không nghĩ ra một chút gì về tung tích kẻ hành hung à?

Người chồng chưa cưới, trán đẫm mồ hôi, trả lời:

— Thưa ông, tôi đoán chắc với ông rằng...

— Anh nói đi!

— Tôi không muốn xảy ra những điều không hay. Rosalie là cô gái rất tốt, tôi không phải nói lén lút gì cả. Nhưng ban đêm cô ấy hay nằm mơ. Đôi khi cô ấy có kể cho tôi giấc mơ của cô để rồi sau đó vài ngày, cô ấy cứ tin là chuyện có thật. Cũng giống như về các quyển truyện cô ấy vẫn đọc.

— Leduc, anh nhồi giùm tôi tẩu thuốc.

Maigret nhìn thấy dưới các cửa sổ, lúc này có một nhóm chừng mười người đang bàn tán và rì rầm nói chuyện.

"Dù sao cô Rosalie cũng có một chút ý kiến hay." Cô gái ngưng bặt, ánh mắt cô liếc nhìn về phía ông biện lý trong một giây và một lần nữa, Maigret lại nhìn thấy đôi giày cao cổ bôi xi đen có khuy sắt.

— Leduc, anh hãy trao cho cô ta một trăm quan. Xin lỗi, phiền anh làm thư ký cho tôi một chút... Ông chủ khách sạn hài lòng về cô này chứ?

— Về công việc hầu phòng thì cô ta không có gì đáng chê trách.

— Được, cho người sau vào.

Ông lục sự lẻn vào trong phòng, lưng dựa tường.

— Ông đấy à? Xin mời ông ngồi.

Ông bác sĩ liếc nhìn đồng hồ và nhỏ nhẹ nói:

— Tôi còn rất ít thời giờ.

— Chậc! Còn đủ chán.

Maigret châm tẩu thuốc nhìn cửa phòng vừa mở. Một người trẻ tuổi bước vào, quần áo rách từng mảng, tóc vàng hoe, mắt đầy ghèn.

Ông biện lý thì thầm nói:

— Tôi mong rằng ông sẽ không...

— Vào đi anh. Lần cuối cùng, anh lên cơn vào lúc nào?

Ông bác sĩ nói:

— Anh ta vừa ra viện cách đây tám ngày. Đúng là anh ta bị động kinh, một loại người mà những người sống ở nông thôn thường gọi là thằng ngốc trong làng.

— Anh có gì nói với tôi không?

— Tôi ư?

— Phải! Anh kể đi...

Nhưng thay vì nói thì anh chàng này lại oà lên khóc và sau một lát, tiếng nức nở lại đến độ rít lên. Người ta lo ngại hắn sắp có cơn động kinh nữa. Họ chỉ nghe loáng thoáng vài lời không rõ.

— Lúc nào có chuyện là người ta... tôi. Tôi có làm gì đâu. Tôi thề như vậy... Vậy tại sao người ta không cho tôi một trăm quan để mua bộ đồ lớn...

Maigret nói với Leduc:

— Cho hắn một trăm quan! Người tiếp theo!

Ông biện lý rõ ràng mất bình tĩnh. Còn ông cảnh sát trưởng địa phương tỏ vẻ không quan tâm, mặt tỉnh bơ và nêu nhận xét:

— Nếu cảnh sát thị xã làm việc theo cách này thì chắc chắn là trong phiên họp hội đồng sau...

Trong một góc, Rosalie và người chồng chưa cưới cãi nhau nho nhỏ. Ông chủ khách sạn ló đầu về phía cửa mở hé để lắng nghe tiếng động từ dưới nhà vọng lên.

Ông Duhourceau thở dài hỏi:

— Ông thực sự hy vọng phát hiện được điều gì chăng?

— Tôi ấy ư? Không có gì.

— Trong trường hợp này...?

— Tôi đã hứa với ông là thằng điên sẽ ở đây và chắc chắn nó có mặt ở đây rồi!

Lại thêm hai người nữa bước vào. Một công nhân làm đường, ba ngày trước đây đã nhìn thấy “một cái bóng thấp thoáng giữa hàng cây”và chạy trốn khi anh ta lại gần.

— Cái bóng đó không làm gì anh cả chứ?

— Dạ không.

— Và anh cũng không nhận ra hắn? Thôi đi ra, lãnh năm mươi quan!

Chỉ có Maigret là người duy nhất giữ được vẻ tươi tỉnh.

Trên quảng trường có khoảng ba mươi người đứng thành từng nhóm nhìn lên các cửa sổ khách sạn.

— Và ông nữa?

Một ông già nông dân đeo băng tang, có cái nhìn dữ tợn, đang đứng chờ.

— Tôi là cha của nạn nhân bị giết đầu tiên. Tôi đến đây để nói rằng nếu tôi tóm được con ác quỷ đó, thì tôi...

Và cả ông già này, ông cũng mang tính cách chung của mọi người là cứ quay nhìn về phía ông biện lý.

— Ông không có ý kiến gì hết à?

— Ý kiến à, có lẽ không! Nhưng tôi nói rồi, không nói nữa! Người ta không thể bắt bẻ được gì với một người đã mất đứa con gái! Tốt hơn là đi tìm ở khía cạnh đã có xảy ra cái gì đấy. Tôi biết rằng ông không phải là người ở đây. Ông không biết. Mọi người sẽ nói cho ông biết rằng có những chuyện đã xảy ra mà không ai biết được mối manh ở đâu hết.

Ông bác sĩ đứng lên, lộ vẻ sốt ruột. Cảnh sát trưởng địa phương nhìn đi đâu như không muốn nghe. Còn ông biện lý thì lạnh lùng như một tảng đá.

— Xin cảm ơn ông bạn.

— Điều cần nói là tôi không muốn lấy năm mươi quan hay một trăm quan gì của ông hết. Nếu một ngày nào đó, ông có thể đến chỗ tôi chơi. Hỏi bất kỳ người nào, họ cũng sẽ chỉ chỗ cho ông.

Ông già không hỏi ông có cần ở lại không. Ông ta không chào ai và bước ra, đôi vai chùng xuống. Một sự im lặng bao trùm lên mọi người và Maigret giả tảng bận rộn dập dập tàn tro ở ống điếu bằng cánh tay còn lành.

— Leduc, cho que diêm.

Sự im lặng đó có một vẻ gì thật xúc động. Và có thể nói là những người đứng rải rác ở quảng trường cũng thấy như vậy, họ tránh không làm ồn nữa. Chỉ còn những bước chân của ông già trên lớp sỏi.

— Anh bảo em im đi, em có chịu nghe không?

Lời nói của người chồng chưa cưới đột ngột vang lên còn cô gái thì nhìn thẳng về phía trước. Có thể vì bị ức hiếp, có thể vì do dự.

Cuối cùng Maigret thở ra nói:

— Thưa các ông, tôi nghĩ là sự việc diễn ra không đến nỗi tồi.

— Tất cả những câu hỏi đó đều đã được lấy khẩu cung cả rồi! - Ông cảnh sát trưởng địa phương đáp lại trong khi đứng lên tìm mũ.

— Có điều khác là lần này có mặt người điên ở đây!

Maigret không nhìn ai. Ông nói trong khi chú ý nhìn tấm ga trắng ở chân giường.

— Thưa ông bác sĩ, theo ông thì những cơn thần kinh qua đi, hắn ta có còn nhớ những điều hắn làm không?

— Có thể gần chắc như vậy.

Ông chủ khách sạn đứng ở giữa phòng và điều này chỉ làm tăng thêm sự bối rối nơi ông vì với bộ quần áo trắng, ông làm cho mọi người phải chú ý.

— Leduc, anh hãy ra xem còn nhiều người đứng chờ không?

Ông bác sĩ đứng lên.

— Ông tha lỗi cho, nhưng tôi không còn thời giờ nữa. Tôi còn phải thăm bệnh lúc mười một giờ và trường hợp này là vấn đề sinh mạng của một con người đấy.

Cảnh sát trưởng địa phương lẩm bẩm nói:

— Tôi đi theo ông.

— Thế còn ông, thưa ông biện lý? - Maigret hỏi.

— Ờ!...tôi... vâng, tôi...

Nhiều lúc Maigret tỏ ra không hài lòng và thỉnh thoảng ông nóng lòng liếc nhìn ra phía quảng trường. Khi mọi người đứng dậy chuẩn bị về, bất ngờ ông từ từ nhổm dậy và khẽ nói.

— Xong rồi!. Xin chờ một lát nữa, thưa các ông. Tôi ngờ rằng có chuyện gì mới xảy ra.

Và ông chỉ một phụ nữ đang chạy tới khách sạn. Từ chỗ đứng, ông bác sĩ nhìn thấy cô ta và ngạc nhiên nói:

— Françoise!

— Ông biết cô ta?

— Đó là cô em vợ tôi. Chắc có một bệnh nhân nào gọi điện hay là một tai nạn.

Có tiếng người chạy trên cầu thang. Có tiếng nói, cửa mở và

một phụ nữ trẻ bước vào thở hổn hển, nhìn mọi người với vẻ hoảng hốt sợ sệt.

— Jacques. Ông cảnh sát trưởng! Ông biện lý.

Cô ta chưa tới hai mươi tuổi. Trông cô mảnh dẻ, bồn chồn và xinh đẹp. Nhưng áo quần lấm bê bết đất. Áo lót bị rách một mảng. Hai tay luôn luôn ôm lấy cổ.

— Tôi. Tôi đã thấy hắn. Và hắn định.

Không ai nhúc nhích. Cô khó khăn lắm mới nói nên lời. Cô tiến lại, bước về phía người anh rể:

— Nhìn này!

Và cô cho ông ta xem những vết tím bầm ở cổ. Cô tiếp tục nói:

— Ở đó... trong rừng gần trại Cối Xay Gió Mới. Tôi đang dạo chơi thì một người...

Maigret đã lấy lại được vẻ bình tĩnh và làu bàu nói:

— Tôi đã biết là có chuyện mà!

Leduc quá hiểu biết về ông nên ngạc nhiên nhìn ông. Maigret tiếp tục hỏi:

— Cô đã trông thấy hắn phải không?

— Không lâu đâu! Tôi không hiểu tôi làm thế nào để có thể thoát khỏi vòng tay hắn ta. Có thể hắn vấp phải gốc cây. Thừa cơ hội đó, tôi đánh...

— Cô tả hình dạng nó xem sao?

— Tôi không biết. Có thể là một tên du đãng. Mặc quần áo nông dân. Những cái tai rất to. Tôi chưa bao giờ nhìn thấy hắn.

— Hắn chạy trốn ư?

— Hắn biết là tôi định kêu lên. Lúc đó lại có tiếng xe hơi trên đường cái. Hắn vội vã chạy biến vào lùm cây rậm rạp.

Dần dần cô gái đã bình tĩnh trở lại, một tay cô giữ cổ còn một tay che bụng.

— Tôi sợ hết hồn. Nếu không có tiếng xe hơi thì có thể... Tôi vội chạy đến đây.

— Xin lỗi! Nơi đó gần biệt thự hơn mà?

— Nhà tôi lúc đó chỉ có mình chị tôi thôi.

Ông cảnh sát trưởng sở tại hỏi:

— Có phải ở bên trái trang trại không?

— Ngay gần chỗ mỏ đá bỏ hoang.

Ông cảnh sát trưởng sở tại nói với ông biện lý:

— Tôi sẽ cho lùng sục khu rừng. Có thể may ra còn kịp?

Bác sĩ Rivaud có vẻ phật ý. Đôi mày nhíu lại, ông ta nhìn cô em vợ đang tựa vào bàn, hơi thở trở lại bình thường.

Leduc nhìn ánh mắt của Maigret và khi bắt gặp, ông ta không giấu vẻ giễu cợt.

— Tất cả chuyện này hình như chứng tỏ rằng, mà điều này cần phải nhấn mạnh, là tên điên sáng nay không có mặt tại đây.

Cảnh sát trưởng sở tại đi xuống cầu thang, quẹo phải về phía toà thị chính, nơi bàn giấy ông ta đặt ở đó. Ông biện lý thong thả lấy tay áo chải chiếc mũ quả dưa.

— Thưa cô, khi nào ông dự thẩm từ Saintes trở về, tôi đề nghị cô đến gặp ông ta ở phòng làm việc để nhắc lại những lời cô khai và ký vào biên bản.

Ông giơ bàn tay khô ráo về phía Maigret.

— Tôi chắc rằng ông không còn cần chúng tôi nữa!

— Đúng vậy! Tôi cũng mong không làm phiền các ông.

Maigret ra dấu cho Leduc tiễn mọi người ra cửa. Rosalie và người chồng chưa cưới còn cố cãi nhau ở bên ngoài.

Khi Leduc quay trở về giường với nụ cười trên môi, ông ta ngạc nhiên thấy ông bạn lộ vẻ nghiêm trang, lo ngại.

— Sao?

— Không có gì!

— Việc đó không đem lại cái gì hết!

— Đem lại quá đi chứ! Xin anh nhồi cho tôi thêm tẩu thuốc tranh thủ lúc bà xã tôi chưa về.

— Hình như thằng điên phải đến sáng nay.

— Không sao!

— Thế mà...

— Ông bạn đừng quan tâm mãi đến chuyện đó. Bạn thấy không, điều kinh khủng nhất là lại sẽ có một người phụ nữ chết. Bởi vì lần này...

— Sao?

— Thôi đừng cố mà tìm hiểu. Tốt! Kìa bà xã tôi đã đi qua quảng trường. Bà ấy lại sắp sửa than phiền tôi hút nhiều quá và sẽ giấu thuốc lá đi. Anh hãy nhét một ít xuống dưới gối hộ tôi.

Ông lại lên cơn sốt. Có thể ông bị sung huyết nhẹ.

— Anh đi đi. Để máy điện thoại lại gần tôi.

— Tôi tính ăn trưa tại khách sạn. Hôm nay có món thịt ngỗng xối mỡ. Chiều nay tôi sẽ quay lại gặp anh.

— Tuỳ ý anh! Này, còn chuyện cô bé. Anh biết, cái cô mà anh nói chuyện với tôi đó. Anh không gặp cô ấy đã lâu rồi phải không?

Leduc giật mình, nhìn ông bạn và mắng:

— Thật là quá quắt!

Rồi ông đi ra quên cả chiếc mũ để trên bàn.

NĂM

— Vâng, thưa bà. Ở khách sạn Anh quốc. Tất nhiên là bà hoàn toàn có quyền không đến.

Leduc vừa đi ra. Bà Maigret đang lên lầu. Ông bác sĩ, cô em vợ, ông biện lý đang dùng lại ở quảng trường cạnh chiếc xe hơi của Rivaud.

Maigret vừa gọi điện thoại cho bà Rivaud đang một mình ở nhà. Ông mời bà đến khách sạn và không ngạc nhiên khi nghe thấy tiếng nói rụt rè ở đầu dây.

Bà Maigret lắng nghe đoạn cuối cuộc đối thoại và giở chiếc mũ ra.

— Hình như đúng là lại thêm một vụ bạo lực nữa thì phải. Em gặp nhiều người chạy về phía Cối Xay Gió Mới.

Maigret đang mải suy nghĩ nên không trả lời. Ông thấy hoạt động của thị xã thay đổi dần dần. Tin tức lan truyền nhanh chóng và một số người ngày càng đông chạy về con đường ở bên trái quảng trường.

Maigret đã bắt đầu quen với địa hình của thị xã, ông mấp máy môi nói:

— Ở đấy thế nào cũng phải có nơi đường xe lửa cắt ngang.

— Đúng đấy! Đấy là một con lộ dài, khởi đầu cũng giống như một con đường ở thành phố nhưng phần cuối lại là đường đất. Trại Cối Xay Gió Mới ở vào khúc quẹo thứ hai. Không còn cối xay gió nữa mà là một trang trại lớn, tường quét vôi trắng. Khi em đi ngang qua, người ta đang đóng ách cho bò, trong sân đầy gà, vịt. Có nhiều gà tây lớn trong đó.

Maigret nghe như một người mù nhờ người khác mô tả cảnh vật cho ông biết.

— Khu đất có rộng không?

— Ở đây, chúng được tính theo công cày. Người ta nói với em là

hai trăm công cày, nhưng em không rõ là bao nhiêu. Tiếp sau đó là rừng. Ở xa hơn là con lộ đi về Périgueux...

Hiến binh chắc phải ở đó và phụ thêm là một vài người tự vệ ở Bergerac. Maigret hình dung họ đang đi lùng sục, sải bước qua các bụi rậm như trong một cuộc đi săn thỏ. Và những nhóm người dừng lại trên đường, trẻ con thì leo lên cây.

— Bây giờ thì em hãy để anh nằm yên. Em quay lại chỗ đó đi!

Bà không bàn cãi gì. Khi đi ra, bà gặp một phụ nữ trẻ bước vào khách sạn và bà quay lại ngạc nhiên, có thể có một chút gì khó chịu trong lòng.

Đó là bà Rivaud.



— Xin mời bà ngồi. Tha lỗi cho tôi đã quấy rầy bà vì không có chuyện gì đáng kể để làm phiền bà. Tôi đang tự hỏi không biết có nên đặt ra những câu hỏi với bà không! Vụ này thật là rắc rối.

Mắt ông không rời khỏi bà khách và bà như bị thôi miên dưới cái nhìn ấy. Maigret ngạc nhiên nhưng không bị lạc lõng. Ông mơ hồ biết rằng bà Rivaud làm ông phải quan tâm và ông nhận ra rằng đây là một con người lạ lùng hơn ông tưởng

Cô em Françoise trông mảnh mai hơn, lịch thiệp và không có vẻ gì là một dân quê hay người tỉnh lẻ. Bà Rivaud ít hấp dẫn và không thể gọi là đẹp được. Bà khoảng từ hai lăm đến ba mươi tuổi. Người tầm thước, hơi đẫy. Quần áo chắc do một cô thợ may hạng xoàng cắt, nếu có được mua từ một cửa hàng lớn thì chắc bà cũng không biết cách ăn mặc sao cho hợp.

Điểm nổi bật nhất ở bà là đôi mắt lo âu, sầu thảm. Lo âu nhưng nhẫn nhục. Ví dụ, trong cách bà nhìn Maigret. Người ta cảm thấy bà như sợ hãi nhưng không có khả năng phản ứng. Bà có dáng thuộc hạng trung lưu loại thấp. Cũng phải như thế thôi! Bà loay hoay vo tròn chiếc khăn tay để khi cần thiết bà có thể chấm lên mắt.

— Thưa bà, bà lập gia đình đã lâu chưa?

Bà không trả lời ngay! Câu hỏi làm bà sợ. Cái gì cũng làm bà lo

sợ hết! Cuối cùng, bà thở dài, trả lời với giọng dửng dưng:

— Năm năm!

— Lúc đó bà ở Bergerac phải không?

Lại một lần nữa bà nhìn Maigret hồi lâu rồi mới trả lời:

— Trước tôi sống ở Algérie cùng với mẹ và em gái.

Maigret không dám hỏi tiếp vì cảm thấy hỏi một câu gì cũng làm bà khiếp sợ.

— Bác sĩ Rivaud đã ở Algérie phải không?

— Ông nhà tôi làm việc hai năm tại bệnh viện Alger.

Ông nhìn hai bàn tay bà. Ông có cảm giác chúng không phù hợp với bộ quần áo sang trọng. Bàn tay của người lao động. Nhưng thật khó khăn khi đề cập đến vấn đề đó.

— Mẹ bà...

Ông không nói tiếp được. Bà quay mặt về phía cửa sổ rồi, kìa! Bà đứng vội lên, khuôn mặt biểu lộ sự khiếp sợ đến cùng cực. Cùng lúc đó, có tiếng cánh cửa chiếc xe hơi đập mạnh. Bác sĩ Rivaud bước ra khỏi xe, chạy xộc vào khách sạn và giận dữ gõ cửa.

— Em ở đây à?

Ông ta nói với vợ bằng một giọng khô khan mà không nhìn Maigret, sau đó mới quay lại cảnh sát trưởng.

— Tôi thật không hiểu. Ông cần gặp vợ tôi phải không? Trong trường hợp này, lẽ ra ông phải...

Bà Rivaud cúi đầu xuống. Maigret quan sát Rivaud với vẻ ngạc nhiên mềm mỏng.

— Bác sĩ, tại sao ông lại nổi nóng như vậy? Tôi muốn được làm quen với bà nhà nhưng tôi không thể đi lại được và...

— Cuộc thẩm vấn đã xong chưa?

— Đâu phải là một vụ thẩm vấn mà chỉ là một cuộc nói chuyện bình thường. Khi ông vào, chúng tôi đang nói chuyện về Algérie. Ông có yêu xứ đó không?

Sự bình thản của Maigret chỉ là bề ngoài. Ông nói thật thong thả trong khi phải đem hết nghị lực ra để đối phó. Ông chú ý nhìn hai con người ở trước mặt, bà Rivaud như sắp sửa muốn khóc, còn

ông Rivaud thì nhìn xung quanh như muốn kiếm những dấu vết gì của cuộc nói chuyện mà ông muốn biết.

Có cái gì bị che giấu. Có cái gì không bình thường ở đây. Nhưng ở đâu? Chuyện gì vậy? Ở ông biện lý cũng có cái gì không bình thường. Nhưng tất cả những cái đó vẫn còn mù mờ, rối rắm.

— Bác sĩ cho biết có phải ông quen bà nhà khi ông chữa bệnh cho bà phải không?

Rivaud liếc nhanh nhìn vợ.

— Chuyện đó không quan trọng cho lắm. Nếu ông cho phép, tôi đưa vợ tôi ra xe hơi và...

— Tất nhiên! Tất nhiên!

— Tất nhiên cái gì?

— Không... Xin lỗi! Tôi cũng không biết rằng tôi đã cao giọng. Đây là một vụ kỳ lạ, phải không bác sĩ! Kỳ lạ và khủng khiếp. Thế mà cô em vợ ông lại mau chóng trở lại bình tĩnh sau một sự xúc động mạnh mẽ như vậy. Thật là một cô gái đầy nghị lực!

Rồi ông nhìn thấy Rivaud sững người, bối rối khó chịu chờ ông nói tiếp. Có phải ông bác sĩ không chịu tin rằng Maigret biết nhiều mà chưa nói hết ra không?

Ông Cảnh sát trưởng tưởng cuộc điều tra đã tiến triển thêm nhưng bỗng nhiên tất cả đểu sụp đổ. Tất cả những lý thuyết của ông, tất cả cuộc sống trong khách sạn, trong thành phố. Chuyện này khởi đầu từ lúc một hiến binh đạp xe đến quảng trường. Anh ta lượn một vòng quanh dãy nhà, đi thẳng đến nhà ông biện lý. Cùng lúc đó, chuông điện thoại reo và Maigret nhấc ống nghe lên.

— A lô, bệnh viện đây. Bác sĩ Rivaud vẫn ở chỗ ông đấy chứ?

Ông bác sĩ nóng nảy cầm ống nghe lên, nghe có vẻ sững sờ, buông ống xuống và xúc động đến mức đã đứng một hồi lâu, mắt nhìn vào khoảng không. Cuối cùng ông nói:

— Người ta đã tìm ra rồi!

— Ai?

— Người đó! Một xác chết thì đúng hơn. Trong khu rừng ở Cối Xay Gió Mới.

Bà Rivaud nhìn người nọ đến người kia, không hiểu gì hết.

— Người ta hỏi tôi có thể giải phẫu tử thi được không. nhưng...

Và bây giờ đến lượt ông ta nhìn Maigret với vẻ nghi ngờ vì nảy ra ý nghĩ.

— Khi ông bị tấn công. Ở trong rừng, ông đã chống trả... Ít nhất ông có bắn một phát súng...

— Tôi không bắn.

Chợt ông bác sĩ lại có một ý nghĩ khác, ông đưa tay lên trán với dáng điệu nóng nảy:

— Người ấy chết đã nhiều ngày rồi. Nhưng sáng nay sao lại... Françoise? Nào đi đi.

Ông ta dẫn bà vợ ngoan ngoãn đi theo và một lát sau ông đưa bà lên xe hơi. Ông biện lý chắc dùng điện thoại gọi taxi vì có một chiếc đang đậu trước cửa nhà. Rồi người hiến binh lại đạp xe đi.

Không còn là chuyện gây tò mò như buổi sáng nữa. Nhưng bây giờ là cả một cơn sốt dữ dội đang lan tràn khắp thị xã. Tức khắc, tất cả mọi người, kể cả ông chủ khách sạn đều đổ xô về phía trại Cối Xay Gió Mới, chỉ còn mỗi một mình Maigret nằm trên giường, lưng cứng đơ, ánh mắt nặng nề nhìn về phía quảng trường rực nắng.



— Anh làm sao thế?

— Không sao cả.

Khi trở về, bà Maigret chỉ nhìn thấy dáng nằm nghiêng của ông, bà hiểu là có điều gì xảy ra khiến ông nhìn ra ngoài với dáng điệu thật dữ tợn. Bà đoán được ra ngay và bà đến ngồi ở mép giường, theo thói quen cầm lấy ống điếu trống rỗng nhồi thuốc vào.

— Không có gì. Em sẽ gắng kể cho anh nghe hết mọi chi tiết. Em ở đó khi người ta tìm thấy hắn và những người hiến binh đã để em lại gần.

Maigret vẫn nhìn ra ngoài, nhưng trong khi bà nói, có những hình ảnh khác hình ảnh của quảng trường đến in lên võng mạc mắt ông.

— Ở khu vực đó, rừng cây mọc thoai thoải. Dọc con đường có

những cây sồi. Tiếp theo là một rừng thông. Nhiều người hiếu kỳ đi xe hơi đến đậu lại tại chỗ rẽ ở dưới dốc. Những người hiến binh của làng bên cạnh đi vòng quanh khu rừng để bao vây thủ phạm. Những người này tiến chầm chậm và ông già chủ trại Cối Xay Gió Mới cũng đi theo, tay cầm một khẩu súng lục. Người ta không dám nói gì với ông hết. Em tin rằng chính tự tay ông ta sẽ hạ sát tên giết người.

Maigret gợi ra trong trí hình ảnh cánh rừng, mặt đất phủ đầy lá thông, lốm đốm chỗ tối, chỗ sáng, và những bộ đồng phục hiến binh.

— Một đứa trẻ chạy theo nhóm người ấy, chợt kêu lên và chỉ một bóng người nằm ở dưới một cái cây.

— Giày đánh xi phải không?

— Phải! Với đôi tất len đan bằng tay. Em nhìn rất rõ vì em nhớ lại.

— Bao nhiêu tuổi?

— Khoảng năm mươi. Không chắc lắm. Ông ta nằm úp mặt xuống đất. Khi người ta lật mặt ông ta lên, em quay đi chỗ khác. anh hiểu tại sao rồi!. Hình như ông ta đã nằm đó ít nhất là tám ngày! Em chờ cho người ta phủ chiếc khăn lên đầu. Em nghe nói không có ai biết ông ta. Không phải là dân địa phương.

— Vết thương ở đâu?

— Một lỗ thủng lớn ở thái dương, và khi hắn ngã xuống, hắn cạp đất trong cơn hấp hối.

— Bây giờ họ đang làm gì?

— Cả xứ đổ xô đến. Người ta ngăn không cho những kẻ hiếu kỳ tràn vào cánh rừng. Khi em trở về, họ đang đợi ông biện lý và bác sĩ Rivaud. Sau đó xác chết được chở vào bệnh viện để khám nghiệm.

Maigret chưa bao giờ thấy quảng trường vắng vẻ như lúc này. Một con chó lông màu cà phê sữa đang sưởi nắng thay thế cho tất cả mọi người. Rồi chuông đồng hồ chầm chậm đổ từng tiếng báo mười hai giờ. Nam nữ công nhân bước ra khỏi một nhà in ở con đường gần đó, chạy ồ về phía Cối Xay Gió Mới, phần lớn đi xe

đạp.

— Hắn ăn mặc thế nào?

— Quần áo đen với áo pardessus thẳng. Cũng thật khó xác định vì trong tình trạng người đó như vậy thì...

Bà Maigret cảm thấy se lòng vì chuyện đó. Nhưng bà vẫn đề nghị:

— Anh có muốn em quay lại đấy nữa không?

Lại chỉ còn mình ông. Ông nhìn thấy ông chủ khách sạn trở về và từ lề đường ông ta kêu tướng lên với ông:

— Ông đã biết gì chưa? Thế mà tôi lại phải trở về để chuẩn bị bữa trưa cho khách cơ chứ!

Và chỉ còn lại sự yên lặng, bầu trời một màu, quảng trường vàng nắng, nhà nhà trống trơn. Phải tới một giờ sau mới có tiếng náo động ở đường phố gần đó: Xác chết được đưa về bệnh viện và toàn thể mọi người đi kèm theo.

Quảng trường lại nhộn nhịp. Rồi khách sạn đông dần. Ở tầng trệt những ly rượu cụng nhau. Có tiếng gõ cửa nhẹ và Leduc bước vào, ngập ngừng định cười mỉm.

— Tôi có thể vào được không?

Ông ta ngồi cạnh giường, mồi tẩu thuốc xong mới cất lời. Ông thở dài:

— Chuyện như thế đấy!

Ông ngạc nhiên khi thấy Maigret quay về ông, mặt tươi cười và nhất là khi nghe Maigret hỏi:

— Thế nào, bằng lòng chứ?

— Nhưng...

— Kể cả mọi người! Ông bác sĩ! Ông biện lý! Cảnh sát trưởng! Tóm lại, mọi người đều vui mừng đóng vai bông lơn chế giễu cái lão thám tử thứ dữ ở Paris. Lão đã bị hố từ đầu đến cuối! Lão tưởng rằng lão rất thông minh, lão làm đủ mọi cách đến nỗi có lúc người ta tưởng lão làm việc nghiêm túc và ngay cả một số người phải sợ.

— Thế anh thú nhận rằng...?

— Rằng tôi đã lầm phải không?

— Sao! Người ta đã tìm thấy kẻ đó rồi mà. Hình dạng thật phù hợp với kẻ anh đã gặp trên tàu. Tôi đã nhìn thấy hắn. Hắn đã đứng tuổi, mặc dù ăn mặc lôi thôi nhưng vẫn có một kiểu cách nào đó. Hắn xơi viên đạn ngay đúng nơi thái dương, gần như bắn ở sát bên, theo cách suy đoán ở tình trạng mà hắn.

— Đúng!

— Ông Duhourceau đồng ý với cảnh sát là hắn tự sát cách đây tám ngày, có thể là ngay sau khi hắn bắn anh.

— Người ta có tìm thấy khẩu súng cạnh hắn không?

— Tất nhiên rồi! Nhưng cũng không hẳn như vậy. Người ta tìm thấy trong túi áo pardessus một khẩu súng thiếu một viên đạn.

— Đó là viên đã bắn vào tôi!

— Điều đó người ta càng cố gắng xác minh. Nếu hắn tự sát thì vụ này trở thành giản dị. Cảm thấy bị lùng sục và sắp sửa bị tóm thì hắn...

— Nhưng nếu hắn không tự sát?

— Vẫn còn nhiều giả thuyết có thể chấp nhận được. Vào đêm khuya, một người nông dân bị hắn tấn công, có thể bắn trả lại. Rồi sau đó vì sợ rắc rối lôi thôi, mà điều này thường có ở tâm lý người dân quê.

— Thế còn vụ hành hung cô em vợ ông bác sĩ?

— Người ta cũng đề cập tới. Có thể là một kẻ mất dạy nào đó gây ra vụ tấn công và...

Maigret thở dài, kéo một hơi thuốc và nhả khói ra thành từng vòng tròn:

— Nói một cách khác, mọi người đều muốn kết thúc vụ này!

— Cũng không hẳn đúng như vậy! Nhưng rõ ràng là không nên kéo vụ này quá dài một cách vô ích và lúc này.

Maigret cười nhạo tình trạng bối rối của ông bạn đồng sự. Ông nói:

— Thế còn chiếc vé tàu! Người ta phải lý giải làm sao chiếc vé ở trong túi hắn lại có thể rơi ở hành lang khách sạn Anh quốc.

Leduc nhìn trân trân vào tấm thảm màu đỏ sẫm và đột nhiên ông ta quyết định nói:

— Anh có muốn nghe một lời khuyên không?

— Chắc là nên dẹp chuyện này lại! Bình phục cho nhanh chóng rồi chuồn khỏi Bergerac.

— Để nghỉ ngơi vài ngày ở Ribaudière như chúng ta đã thoả thuận. Tôi đã nói với ông bác sĩ, ông ta cho biết bây giờ có thể chuyển anh về đó được miễn là phải thận trọng.

— Thế còn ông biện lý, ông ta nói thế nào?

— Tôi cũng không rõ.

— Chắc ông ta cũng có thêm mắm thêm muối vào đó nữa. Thế ông ta có nhắc anh rằng tôi chỉ là một nạn nhân, tuyệt đối không có cương vị gì để lãnh vụ này không?

Thật tội nghiệp cho ông Leduc! Ông muốn tỏ ra mình là người đáng mến! Ông có tính cả nể đối với mọi người! Mà Maigret thì lại thẳng tay!

— Phải thừa nhận về phương diện hành chính...

Rồi bất chợt, ông ta lấy hết can đảm nói:

— Nghe tôi đây, bạn già! Tôi thích thẳng thắn là hơn! Chắc chắn rằng, nhất là sau cái trò hề của anh diễn ra sáng nay, anh đã gây ra tiếng đồn xấu ở trong vùng. Mỗi thứ năm, ông biện lý vẫn dùng cơm với ông quận trưởng và vừa rồi ông nói với tôi rằng, ông ta sẽ nói với ông quận trưởng về anh để anh nhận những chỉ thị từ Paris. Nhất là có một việc anh đã làm sai: đó là sự phân phát các tờ giấy một trăm quan. Người ta nói...

— Rằng tôi khuyến khích bọn cặn bã xã hội tha hồ nói láo?

— Tại sao anh biết điều đó?

— Rằng tôi sẵn sàng nghe những lời bóng gió bẩn thỉu và nói tóm lại, tôi khích động sự nhảm nhí.

Leduc im bặt. Ông ta không có gì để mà trả lời. Bởi vì trong thâm tâm đó cũng là ý kiến của ông ta. Nhiều phút sau, ông rụt rè nói:

— Chẳng biết anh có còn hướng theo dõi nào khác không? Nếu có thì tôi phải thay đổi ý kiến và...

— Chẳng có hướng nào hết. Hay nói cho đúng ra, tôi có đến bốn hay năm hướng. Sáng nay, tôi hy vọng ít nhất là hai trong số đó

dẫn tôi tới một cái gì đấy. Nhưng không, bây giờ thì chúng tiêu tan hết rồi!

— Anh thấy đấy! Này! Lại thêm một điều vụng dại và có thể nó là một trong những chuyện nghiêm trọng nhất bởi vì nó mang lại cho anh một kẻ thù ghê gớm. Cái ý kiến nói chuyện điện thoại với vợ ông bác sĩ đấy! Ông ta ghen đến mức ít người có thể khoe rằng đã nhìn thấy bà ta! Ông ta ít khi để bà ấy đi ra khỏi biệt thự.

— Thế mà ông ta lại là người tình của Françoise! Sao ông ta không ghen vì người này mà lại ghen vì người khác?

— Cái đó không liên quan đến tôi. Françoise muốn đi đâu thì đi. Ngay cả việc lái xe hơi một mình nữa. Còn về bà vợ chính. Nói vắn tắt lại, tôi nghe thấy Rivaud nói với ông biện lý rằng ông ta coi sự lăng quăng của anh như là một hành vi đểu giả và khi đến đây, ông ta thật có một ý muốn mạnh mẽ là sẽ dạy anh về cách sống.

— Cái đó có nhiều hứa hẹn đấy!

— Anh nói gì vậy?

— Chính ông ta đã băng bó cho tôi và rửa vết thương mỗi ngày ba lần.

Rồi Maigret cười to, ồn ào đến mức ta khó có thể tin ông thành thực có ý muốn cười như vậy. Ông cười như một kẻ nào đó ở trong một tình trạng lố bịch và cố cưỡng lại bởi vì đã quá muộn để anh rút lui và anh ta cũng không biết phải làm thế nào để thoát khỏi.

— Anh không đi ăn trưa à? Hình như tôi có nghe thấy anh nói về món ngỗng rán.

Và ông lại cười! Có một ván bài chơi đam mê lắm! Có công việc để làm khắp nơi, trong rừng, ở bệnh viện, nơi trang trại Cối Xay Gió Mới, trong nhà ông bác sĩ, có lẽ cả trong căn nhà trang trọng che rèm của ông biện lý, có khắp nơi, nơi món ngỗng rán, món nấm nhồi, trong cả thành phố mà Maigret chưa bao giờ thấy hết!

Thế mà ông lại bị cột vào một cái giường, cạnh cửa sổ, trở mình hơi gấp một chút là cứ muốn la lên vì đau! Người ta phải nhồi tẩu thuốc cho ông vì ông không thể dùng cánh tay trái được và nhân dịp này, bà Maigret đã cho ông cai bớt đi.

— Anh nhận lời đến nhà tôi chứ?

— Xin hứa với anh là xong chuyện này...

— Có còn tên điên nữa đâu!

— Làm sao biết được? Thôi đi ăn đi! Nếu có ai hỏi tôi có dự định gì thì trả lời là không biết gì hết! Bây giờ thì vào việc đi.

Ông nói đúng như là ông phải đương đầu với một công việc chân tay nặng nhọc, như phải lấy tay nhồi bột bánh mì, hay là đào xới cả hàng tấn đất vậy. Nhưng quả thực có nhiều việc phải đào xới: tất cả cứ như là một đống lộn xộn, không gỡ được.

Nhưng ở đây lại không nằm trong phạm vi đất đai vật chất: những khuôn mặt mờ nhạt ít nhiều chen chúc trong tròng mắt ông: khuôn mặt quạu quọ, kiêu kỳ của ông biện lý, khuôn mặt lo lắng của ông bác sĩ, khuôn mặt thảm hại tội nghiệp của bà vợ được ông ta chữa bệnh ở Alger - mà bệnh gì vậy? Dáng dấp nóng nảy và quá cương quyết của Françoise. Và còn cô Rosalie đêm nào cũng nằm mơ, gây ra những thất vọng lớn cho anh chồng chưa cưới - họ đã nói với nhau chưa? Còn cái việc ý tứ ám chỉ về ông biện lý - chắc có nhiều chuyện bị chặn lại không được nói ra! Còn con người trên tàu nhảy xuống khi tàu đang lăn bánh chỉ để làm mỗi việc là bắn Maigret rồi chết đi! Leduc và cô cháu gái bà nấu bếp - chuyện này nguy hiểm đấy! Ông chủ khách sạn có đến ba bà vợ mà cứ xem tình hình của ông ta bây giờ thì dám chắc là ông đã giết đến hai mươi bà là ít.

Tại sao Françoise lại?

Tại sao bác sĩ lại?

Tại sao Leduc cứ giấu giấu giếm giếm?

Tại sao? Tại sao? Tại sao?

Và tại sao người ta lại muốn loại Maigret bằng cách cho ông đi Ribaudière?

Ông cười to lần cuối theo kiểu một người to béo vô tư. Cho nên mười lăm phút sau, khi bà Maigret bước vào thì thấy ông đang nằm ngủ thật bình thản.

SÁU

Maigret có giấc mơ một người. Ông thấy mình ở bên bờ biển. Trời nóng ghê gớm và khi nước thuỷ triều rút xuống, bãi cát lộ ra nom vàng hoe như một đồng lúa chín. Cát nhiều hơn biển. Còn biển vẫn có ở đây đó nhưng rất xa, người ta chỉ nhìn thấy những vũng nước nhỏ nằm giữa bãi cát trải dài ra tới chân trời. Maigret có phải đã nhìn thấy con hải cẩu không? Có thể không chắc chắn lắm! Và chắc cũng không phải là con cá voi. Một con vật rất to, rất tròn, màu đen bóng loáng. Chỉ có mình ông trơ trọi trong khoảng không bao la nóng bức. Và ông nhận thấy bằng bất cứ giá nào cũng phải đi, đi về dưới đó, về phía biển mà cuối cùng ở đấy ông sẽ được tự do. Nhưng ông không thể cử động được. Ông có những thứ như một loại vây cụt của con hải cẩu nhưng ông không biết sử dụng chúng. Chúng cứ ngay đơ ra. Khi ông đứng lên, ông lại nặng nề ngã xuống trên mặt cát nóng cháy lưng. Thế mà lại hết sức cần phải ra tới biển! Nếu không, ông sẽ bị sa lầy ở bãi cát và nó cứ lún sâu mãi xuống mỗi khi ông cử động. Tại sao người ông bị cứng lại như thế? Có phải một kẻ đi săn nào đó đã làm ông bị thương không? Ông không còn nhớ được gì hết. Và ông cứ quay đi quay lại. Ông chỉ còn là một khối màu đen to tướng, mồ hôi cứ túa ra và trông thật đáng thương.

Khi mở mắt ra, ông thấy khung cửa sổ chữ nhật rực nắng, bà vợ ngồi sau bàn, ăn điểm tâm và nhìn ông. Ngay từ khi bắt gặp ánh mắt đầu tiên của bà, ông đã nhận thấy có chuyện gì đấy. Đó là ánh mắt thân quen, trầm lắng, tràn đầy tình thương xen lẫn một chút lo âu.

— Anh thấy mệt à?

Cảm giác thứ hai là ông thấy đầu váng vất nặng.

— Tại sao em lại hỏi anh như vậy?

— Cả đêm anh trằn trọc. Nhiều lúc lại rên nữa.

Bà đứng lên lại gần hôn ông và tiếp tục nói:

— Thần sắc anh xấu lắm! Anh như người bị bóng đè ấy.

Lập tức ông nhớ lại con hải cẩu và tâm trạng ông bị chia xẻ giữa hai trạng thái bực dọc ngán ngẩm và ý muốn được cười phá lên. Nhưng ông không cười! Tất cả đều có liên quan với nhau hết. Bà Maigret ngồi ở thành giường dịu dàng nói, hình như bà ngại làm ông phát cáu lên:

— Em nghĩ là ta cần phải quyết định.

— Quyết định gì?

— Chiều qua em đã nói với anh Leduc. Rõ ràng anh ở nhà anh ấy nghỉ ngơi là tốt nhất và sẽ mau chóng hồi phục.

Bà không dám nhìn thẳng vào mặt ông. Ông biết điều đó và thì thầm nói:

— Em cũng vậy ư?

— Anh muốn nói gì?

— Em tưởng anh nhầm rồi phải không? Em tin rằng anh không thành công và...

Chỉ nói bấy nhiêu đó cũng đủ làm cho ông rịn mồ hôi ở thái dương và ở trên môi.

— Anh hãy bình tĩnh lại! Kìa bác sĩ sắp đến và...

Thực vậy, đã đến giờ thăm bệnh. Maigret không gặp lại ông ta từ lúc có những vụ lộn xộn xảy ra trong ngày hôm trước và ý nghĩ về cuộc gặp mặt đã làm ông quên đi trong chốc lát những điều bận tâm.

— Em hãy lui ra để mặc anh với ông ta.

— Và chúng ta sẽ đến nhà anh Leduc chứ?

— Chúng ta sẽ không đi đâu. Kìa xe hơi ông ta đã dừng rồi. Em hãy để anh...

Theo thói quen, ông bác sĩ nhảy ba bước một trên cầu thang, nhưng buổi sáng nay ông lại đi vào với dáng trịnh trọng. Ông phác một cử chỉ chào bà Maigret vừa bước ra, đặt túi thuốc trên bàn đệm, không nói một lời.

Buổi thăm bệnh ban sáng vẫn diễn ra như mọi khi. Maigret đặt chiếc cặp nhiệt độ vào lưỡi trong khi ông bác sĩ tháo băng ra. Mọi

việc vẫn như những ngày trước và cuộc đối thoại cũng diễn ra với cung cách lạnh lùng như vậy.

Ông bác sĩ nói:

— Lẽ tất nhiên tôi thực hiện nhiệm vụ của tôi đến cùng đối với người bị thương là ông. Ngay từ bây giờ, tôi đề nghị ông hãy xem quan hệ giữa ông và tôi chỉ giới hạn ở mức đó. Ngoài ra, ông nên lưu ý rằng ông không có tư cách chính thức về việc điều tra nên tôi cấm ông không được quấy nhiễu người nhà tôi.

Lời ông ta có vẻ như đã được chuẩn bị sẵn. Maigret không mảy may để ý. Ông đang cởi trần. Bác sĩ lấy chiếc cặp nhiệt độ ra và Maigret nghe thấy tiếng làu nhàu:

— Vẫn ba mươi tám độ!

Ông biết rồi, cao quá. Ông bác sĩ nhíu lông mày và tiếp tục nói để tránh nhìn Maigret:

— Nếu không có thái độ của ông ngày hôm qua thì tôi sẽ nói với ông, với tư cách người thầy thuốc, là tốt nhất ông nên dưỡng bệnh ở một nơi nào yên tĩnh. Nhưng cũng có thể lời khuyên đó lại được hiểu theo một ý nghĩa khác và... Tôi có làm ông bị đau không?

Vì trong khi đang nói thì ông ta lại thọc vào vết thương nơi còn một vài chỗ nhiễm trùng.

— Không. Xin ông cứ tiếp tục.

Nhưng Rivaud không còn gì để nói nữa. Phần cuối buổi thăm bệnh tiến hành trong sự im lặng và cũng tiếp tục im lặng như vậy khi ông bác sĩ thu dọn túi thuốc và rửa tay. Chỉ lúc bước ra, ông ta mới lại nhìn mặt Maigret lần nữa.

Có phải là ánh mắt của người thầy thuốc? Hay là ánh mắt của người anh rể cô Françoise, của người chồng bà Rivaud khó hiểu? Dù trong trường hợp nào thì đây cũng là cái nhìn chứa đựng vẻ lo ngại. Trước khi về, ông ta định nói gì đó. Nhưng ông ta nín lặng và chỉ trên cầu thang mới có tiếng xì xào giữa ông ta và bà Maigret.

Bây giờ, điều trầm trọng nhất là ông nhớ lại những chi tiết về giấc mơ. Và ông cảm thấy như có những điều báo trước khác.

Vừa rồi tuy không nói ra, nhưng việc thăm bệnh đã gây đau đớn rất nhiều so với hôm trước, điều đó là một dấu hiệu không tốt.

Dấu hiệu không tốt nữa là cơn sốt vẫn cứ dai dẳng. Đến mức khi ông cầm tẩu thuốc ở trên bàn đệm, ông lại đẩy ra.

Bà vợ đi vào, thở dài.

— Ông ta nói gì với em?

— Ông ta không muốn nói gì! Chính em hỏi ông ta. Hình như ông ta khuyên anh nên nghỉ ngơi hoàn toàn phải không?

— Cuộc điều tra chính thức về vụ đó tiến hành đến đâu rồi?

Bà Maigret ngồi xuống, dáng phục tùng. Nhưng mọi thứ đều tỏ ra rằng bà không tán thành ông, bà không chia sẻ với ông sự bướng bỉnh cũng như sự tự tin quá mức.

— Cuộc giải phẫu tử thi ra sao?

— Người đó chết sau khi tấn công anh khoảng vài giờ.

— Người ta chưa tìm thấy vũ khí ư?

— Chưa! Ảnh xác chết đã được đăng lên các báo vì không có người nào biết hắn ta. Ngay cả các báo ở Paris cũng đưa tin.

— Cho anh xem nào.

Maigret cầm tờ báo hơi xúc động. Nhìn tấm ảnh, ông có cảm giác ông là người duy nhất biết người chết. Ông đã không nhìn thấy hắn. Nhưng hai người đã cùng qua một đêm với nhau. Ông nhớ lại giấc ngủ trằn trọc - liệu có thực là giấc ngủ không? - của người đồng hành trên toa giường nằm, những tiếng thở dài, tiếng nức nở bất chợt nổi lên. Rồi hai chân đung đưa, đôi giày đánh xi, đôi tất đan bằng tay.

Bức ảnh trông thật ghê sợ, cũng giống như tất cả những bức ảnh khác chụp xác chết vì người ta cố gắng chụp thật sinh động để dễ dàng nhận diện. Khuôn mặt thật vô vị. Đôi mắt lờ đờ. Và Maigret không ngạc nhiên khi thấy bộ râu xám phủ đầy trên má.

Tại sao ông lại có ý nghĩ đó, có từ lúc ở ngay trên toa tàu? Ông không bao giờ tưởng tượng được người đồng hành lại có bộ râu xám! Thế mà người này lại có râu xám, hay nói đúng hơn là cả một bộ lông dài đến ba phân mọc khắp trên mặt.

— Thực ra anh không nên nhúng tay vào vụ này!

Bà vợ lại tấn công tiếp một cách dịu dàng, biết lỗi. Bà ngao ngán về tình trạng sức khoẻ của Maigret. Bà nhìn ông như một người

mắc bệnh nặng.

— Tối hôm qua ở khách sạn, em có nghe nhiều người nói. Họ đều chống lại anh, anh có thể thẩm vấn họ. Nhưng không người nào nói anh nghe những điều họ biết. Trong tình trạng đó.

— Em lấy cho anh giấy và bút.

Ông đọc một bức điện tín gửi cho người bạn ở Cục An ninh Alger.

“Xin điện gấp về Bergerac tất cả những tin tức liên quan tới bác sĩ Rivaud ở bệnh viện Alger cách đây năm năm. Cảm ơn. Thân ái. Maigret”.

Thái độ của bà hiện rõ trên khuôn mặt. Bà viết. Nhưng bà không tin ở cuộc điều tra này. Rõ ràng là bà không tin. Và ông biết điều đó. Ông nổi cáu. Ông có thể cho phép người khác hoài nghi. Nhưng đối với vợ ông mà cũng nghi ngờ thì điều đó không thể chịu nổi.

Ông giận dữ và hơn nữa ông thực sự nổi cáu rồi.

— Em có sửa lại góp ý kiến cũng đều vô ích! Em hãy gửi ngay bức điện này đi! Rồi hãy theo dõi sự tiến triển của cuộc điều tra. Còn mọi việc cứ để mặc anh.

Bà nhìn ông như muốn làm lành nhưng ông đã giận quá mất rồi.

— Ngoài ra từ nay anh đề nghị em cứ giữ ý kiến cho riêng em thôi. Hay nói cách khác, đừng có thì thầm to nhỏ gì với ông bác sĩ, anh Leduc hay bất cứ thằng vô lại nào hết, vô ích!

Ông quay người sang phía bên kia, thật nặng nề và vụng về, khiến ông nhớ tới hình ảnh con hải cẩu trong giấc mơ đêm qua.



Ông phải sử dụng tay trái để viết khiến nét chữ to hơn bình thường. Ông thở ầm ĩ vì tư thế nằm thật gò bó. Hai đứa trẻ chơi bi ở quảng trường ngay dưới cửa sổ và có đến mười lần ông suýt kêu lên bảo chúng không được to tiếng.

• *Vụ án thứ nhất: Cô con dâu ông chủ trại Cối Xay Gió Mới bị bóp cổ trên đường, sau đó một chiếc kim dài xuyên qua ngực trúng tim.*

Ông thở dài, ghi chú ở ngoài lề:

(Giờ, chính xác nơi xảy ra án mạng, sức lực của nạn nhân)

Ông không biết gì hết! Trong một cuộc điều tra thông thường, những chi tiết đó chỉ cần một chút là xong. Còn bây giờ phải cần cả một lô người.

• *Vụ thứ hai: Con gái ông trưởng ga cũng bị bóp cổ và đâm trúng tim.*

• *Vụ thứ ba: (không thành) Cô Rosalie bị tấn công từ đằng sau nhưng cô ấy làm cho kẻ giết người phải chạy trốn. (Đêm luôn nằm mơ và hay đọc tiểu thuyết - Lời chứng của chồng chưa cưới).*

• *Vụ thứ tư: Một người nhảy xuống khi tàu đang chạy và khi mình đuổi theo, hắn bắn mình bị thương ở vai. Cần chú ý rằng vụ này cũng như ba vụ trước đều xảy ra trong rừng của trang trại Cối Xay Gió Mới.*

• *Vụ thứ năm: Người đó bị giết bởi một viên đạn bắn vào đầu cũng ngay trong cánh rừng đó.*

•©*Vụ thứ sáu (?): Françoise bị hành hung trong cánh rừng của Cối Xay Gió Mới và cô ta thắng thế hung thủ.*

Ông vò tờ giấy, nhún vai ném đi. Ông lấy tờ khác hờ hững viết:

Duhourceau: điên

Rivaud: điên

Françoise: điên

Bà Rivaud: điên

Rosalie: điên

Chủ khách sạn: điên

Leduc: điên

Kẻ lạ mặt cỏ đôi giày đánh xi đen: điên

Nhưng tại sao trong vụ này lại cứ phải có một người điên? Maigret bất chợt nhớ lại những giờ đầu tiên ông ở Bergerac. Người nào đã nói với ông về người điên nhỉ? Ai đã gợi ý người điên là thủ phạm hai vụ giết người nhỉ? Chính là bác sĩ Rivaud! Thế còn ai đã đồng ý ngay và xoay cuộc điều tra theo hướng đó? Ông biện lý Duhourceau!

Nhưng giả sử ta không đi tìm người điên? Giả sử ta chỉ giản dị tìm cách giải thích các sự kiện theo một trình tự hợp lý thì sao? Thí dụ như về chuyện chiếc kim xuyên vào tim, có phải chỉ nhằm

vào một mục đích duy nhất là làm cho người ta tưởng đó là vụ phạm tội của một kẻ bạo dâm?

Trên một tờ giấy nữa, Maigret viết hàng chữ *Câu hỏi*. Rồi ông nắn nót từng chữ như một cậu học sinh dư thời giờ.

Rosalie có thật bị hành hung hay cô ta chỉ tưởng tượng ra? Françoise có bị hành hung hay không?

Nếu đúng như vậy thì kẻ gây ra có phải cùng là một hung thủ đã giết hai người phụ nữ trước không?

Người đi đôi tất xám có phải là hung thủ không?

Ai là kẻ đã giết hung thủ?

Bà Maigret bước tới liếc nhìn về phía giường, đi thẳng vào trong buồng, cởi nón và áo manteau rồi đến ngồi cạnh ông.

Với cử chỉ miễn cưỡng, bà cầm tập giấy và cây viết chì, thở dài nói:

— Anh đọc đi!

Ông cảm thấy phân vân trong khoảnh khắc giữa một bên là ý muốn gây chuyện lần nữa, xem thái độ vừa rồi của bà là một sự chống đối, một sự nhục mạ và một bên là sự mềm lòng cần thiết để có sự hoà hoãn vợ chồng.

Ông quay đầu nhìn nơi khác một cách vụng về cũng như mọi lúc gặp phải trường hợp như thế này. Bà đọc lướt qua các dòng chữ đã viết.

— Anh có ý kiến đấy à?

— Không có gì hết!

Ông nổi xung rồi! Không, ông không có ý kiến gì hết! Không, ông không cần chui đầu vào trong câu chuyện rắc rối này để làm vui! Ông điên lên rồi đây! Ông sắp đến lúc buông hết rồi! Ông muốn được nghỉ ngơi, muốn sống vài ngày phép còn lại trong trang viên của Leduc, giữa bầy gà vịt, giữa những tiếng động ru ngủ của trang trại, mùi bò, ngựa... Nhưng ông lại không muốn lùi bước! Ông không muốn ai làm thầy đời hết!

Bà có hiểu thế không? Bà có sẵn lòng giúp đỡ ông không, thay vì lại cứ ngu ngốc xúi ông đi nghỉ?

Trong đôi mắt xao xuyến của bà đã có câu trả lời rồi đấy! Câu

trả lời ít khi dùng đến:

— Tội nghiệp anh Maigret của em!

Bà gọi Maigret như thế trong vài trường hợp, khi bà nhận ông là chồng, là chủ, là sức mạnh là khối óc của gia đình! Có lẽ lần này bà gọi như thế mà không tin tưởng cho lắm. Nhưng chẳng phải là ông đã chờ đợi lời gọi ấy như là một đứa bé muốn được khuyến khích đấy ư?

Ồ! Bây giờ thì sóng gió đã qua rồi!

— Em chèn thêm cho anh chiếc gối thứ ba nữa

Chấm dứt những sự mềm yếu ngu ngốc, những chuyện giận dỗi nhỏ nhặt, những trò con nít.

— Nhồi cho anh một tẩu!

Hai đứa bé tranh cãi nhau trên quảng trường. Một đứa bị tát tai, chạy thẳng đến trước ngôi nhà nhỏ, khóc toáng lên rồi chạy vào mách mẹ.

— Trước hết là phải lập chương trình làm việc. Anh nghĩ tốt nhất là coi như không còn có những yếu tố nào mới nữa. Nói cách khác phải sắp xếp trên những gì chúng ta được biết đến nay, và thử đề ra mọi giả thuyết đến chừng nào tìm ra được một cái nghe được.

— Em có gặp anh Leduc ngoài phố.

— Anh ta nói gì?

— Dễ hiểu lắm! - Bà vừa cười vừa nói - Anh ấy lại khuyên em thúc anh quyết định rời Bergerac để về nhà anh ấy. Anh ấy vừa rời khỏi nhà ông biện lý.

— Chà! Chà!

— Anh ấy hấp tấp như một người chán nản.

— Em có đến nhà xác xem lại không?

— Ở đấy không có nhà xác. Người ta để xác trong phòng tạm giam. Có năm mươi người chen chúc trước cửa. Em phải chờ tới lượt mình.

— Em có thấy đôi tất không?

— Bằng len tốt, đan tay.

— Điều đó chứng tỏ ông ta là một người có cuộc sống ngăn nắp

hay ít ra cũng có một bà vợ, một em gái hay một cô tình nhân săn sóc cho. Hay có thể là một tay lang thang. Vì dân ma cà bông hay nhận tất đan ở các trung tâm nữ công do các cô gái nhà lành mang cho.

— Nhưng dân ma cà bông không đi tàu với vé toa nằm.

— Dân trung lưu hạng thấp phần lớn cũng như vậy. Càng không phải là những viên chức nhỏ, ít ra là ở Pháp. Toa nằm chứng tỏ là ông ta quen đi đường dài. Đôi giày thế nào?

— Có nhãn hiệu sản xuất. Loại này được bán trong cả một trăm hay hai trăm đại lý.

— Còn áo quần?

— Một bộ complet đen dùng đã lâu nhưng thuộc loại vải tốt và được may đo. Chắc phải mặc ít ra là ba năm, cũng như áo pardessus vậy.

— Mũ thì sao?

— Người ta không tìm thấy, chắc gió thổi bay xa rồi.

Maigret cố nhớ lại nhưng không hình dung ra được chiếc mũ.

— Em không thấy gì khác nữa ư?

— Áo sơmi mạng nơi cổ và ở manchette. Mạng khá công phu.

— Như vậy chứng tỏ có người phụ nữ chăm sóc ông ta. Còn ví giấy tờ, những đồ dùng lặt vặt trong túi?

— Chỉ có cái tẩu thuốc bằng sừng rất ngắn.

Cả hai nói chuyện một cách giản dị, bình thường như giữa hai người cộng tác tương đắc. Đây là lúc bớt găng sau những giờ căng thẳng. Maigret bập bập từng hơi thuốc ngắn.

— Leduc tới kia rồi!

Ông ta đang bước qua quảng trường, dáng đi lạng quạng bất thường, chiếc mũ hơi hất ra sau gáy. Khi ông ta bước lên bậc thềm, bà Maigret ra mở cửa, ông ta quên cả chào bà.

— Tôi ở nhà ông biện lý ra đây.

— Tôi biết.

— Ồ. Chị nhà nói! Sau đó tôi sang Chi Cảnh sát xem thử tin có đúng không. Thật không ngờ được, choáng cả người.

— Tôi nghe đây.

Leduc thấm mồ hôi. Ông ta uống một hơi cạn nửa ly nước chanh pha sẵn cho Maigret mà không kịp hỏi của ai.

— Anh cho phép chứ? Đây là lần đầu tiên xảy ra chuyện này. Tất nhiên là người ta phải gửi dấu tay về Paris. Họ vừa nhận được giấy trả lời...

— Sao?

— Cái xác kia đã chết từ lâu rồi!

— Anh nói sao?

— Tôi nói là về phương diện giấy tờ, cái xác chết của chúng ta đã là xác từ nhiều năm. Đấy là một anh chàng Meyer thường gọi là Samuel, bị án tử hình ở Alger và...

Maigret nhổm dậy chống khuỷu tay:

— Và đem xử rồi?

— Không! Chết tại bệnh viện vài ngày trước khi thi hành án.

Bà Maigret không ngăn được nụ cười thương hại, hơi có chút nhạo báng, khi thấy mặt ông chồng rạng rỡ hẳn lên.

Ông bắt gặp nụ cười ấy, suýt cười theo. Nhưng ông làm mặt nghiêm cho hợp với tình thế.

— Samuel, hắn làm gì thế?

— Paris chưa cho biết. Chúng ta chỉ nhận được bức điện mã hoá. Tối nay, chúng ta sẽ có bản sao hồ sơ của hắn. Không nên quên rằng Bertillon[2] đã có nhận xét rằng trong một trăm ngàn người mới có hai người có vân tay giống nhau. Không có gì ngăn được chúng ta rơi vào trường hợp này.

— Ông biện lý có nghĩ ra được gì không?

— Tất nhiên, ông ta thật chán nản. Bây giờ ông ta đang nghĩ đến việc mời Đoàn Lưu động. Nhưng ông ta lại sợ gặp các tay thanh tra đi hỏi tin tức nơi anh. Ông ta hỏi tôi xem anh có uy tín lớn trong cơ quan không, vân vân...

Maigret nói với bà vợ:

— Nhồi cho anh tẩu thuốc!

— Tẩu thứ ba rồi đấy!

— Không sao! Cam đoan rằng anh không sốt trên ba mươi bảy độ đâu. Samuel! Đôi giày có dây thun! Samuel là người Do Thái.

Dân Do Thái thường có đôi chân mẫn cảm. Họ có tinh thần gia đình: tất đan tay. Và tinh thần kiệm ước: bộ complet mặc trên ba năm mà vải còn tốt.

Ông dừng lại.

— Tôi đùa đấy! Nhưng tôi có thể nói cho các người biết sự thực rồi! Tôi vừa trải qua những giờ khắc không lành. Chỉ nghĩ tới giấc mộng ấy cũng đủ. Bây giờ thì ít ra con hải cẩu - Hải cẩu chứ không phải là cá voi - bắt đầu ra khơi. Và rồi các người sẽ thấy nó đi lắc lư cho đến hết đoạn đường đi của nó.

Ông phá lên cười vì thấy Leduc lo ngại nhìn bà Maigret.

BẢY

Có hai tin tức gần như tới cùng một lượt vào buổi tối trước khi bác sĩ đến thăm bệnh vài phút. Đầu tiên là một bức điện tín từ Alger: *"Các bệnh viện đều không biết bác sĩ Rivaud - Thân. Martel."*

Maigret suýt làm bật tung vòng băng thì Leduc bước vào và không dám hỏi ông bạn đồng sự đọc cái gì mà giật mình như thế.

— Hãy đọc đi!

Ông ta liếc qua bức điện, lắc đầu thở dài:

— Tất nhiên rồi!

Cử chỉ của ông ngụ ý: "Tất nhiên là không thể chờ đợi cái gì đơn giản trong vụ này. Cứ mỗi bước tiến là lại gặp phải những cản trở mới. Cho nên theo tôi, ta cứ đi nghỉ chơi ở Ribaudière là khoẻ nhất."

Bà Maigret đã bước ra ngoài. Mặc dầu trời đã chạng vạng, Maigret cũng không nghĩ đến việc bật đèn. Đèn lồng kính ngoài quảng trường đã thắp lên và Maigret lại cứ muốn nhìn cái dáng uốn lượn đều đặn của các dãy đèn. Ông biết rằng ngôi nhà thắp sáng lên đầu tiên là nhà thứ hai bên trái gara và ông đoán ra bóng hình của cô thợ may đang cúi xuống làm việc dưới ánh đèn.

Leduc càu nhàu:

— Cảnh sát họ cũng có tin mới đấy!

Ông có dáng lúng túng. Ông không muốn Maigret tưởng là ông tới để báo tin đó. Không biết chừng người ta lại bảo ông giấu các kết quả điều tra chính thức nữa cũng nên.

— Tin về Samuel phải không?

— Đúng đấy! Trước tiên là lý lịch của hắn được gửi tới. Sau đó, Lucas, người đã lo về hắn ngày xưa, gọi điện từ Paris đến để cho biết thêm chi tiết.

— Kể đi!

— Hắn ta gốc gác từ đâu thì không rõ lắm. Nhưng người ta có

lý do để tin rằng hắn sinh ở Ba Lan hay Nam Tư gì đấy. Đây là một con người lầm lì, ít khi tự động nói chuyện làm ăn với người khác. Ở Alger, hắn có mở một văn phòng. Làm việc gì anh biết không?

— Chắc chắn là một nghiệp vụ bình thường chứ gì?

— Bán tem thư!

Maigret thấy khoái trá vì điều này phù hợp với con người trên tàu.

— Bán tem thư là để che giấu chuyện khác, đúng phóc như vậy! Chuyện ngon lành là cảnh sát đã không nghi ngờ gì hết cho đến khi có một vụ hai người bị giết. Đây là tôi lặp lại đại khái những lời Lucas nói trong điện thoại. Văn phòng này gần như là một loại xưởng to nhất chuyên sản xuất giấy thông hành giả và nhất là các khế ước lao động giả. Samuel có đường dây làm ăn ở Varsovie, Vilna, Silésie, Constantinople…

Bầu trời đêm lúc này một màu xanh thẫm. Các ngôi nhà màu trắng xà cừ nổi bật lên. Phía dưới kia là tiếng rì rầm quen thuộc của đám khách uống khai vị. Maigret nói từng tiếng:

— Lạ thật!

Nhưng chuyện ông thấy lạ không phải là nghề nghiệp của Samuel. Chuyện lạ là ở Bergerac lại thấy được những đường dây mối nhợ tận ngày xưa giữa Varsovie và Alger. Và nhất là từ một vụ án ở địa phương, một tội phạm tỉnh nhỏ lại rơi vào một bọn đạo tặc quốc tế!

Loại người như Samuel ở Paris và các nơi khác, Maigret đã từng gặp cả trăm và ông luôn luôn xem xét một cách tò mò, hơi khó chịu nhưng không bao giờ ghê tởm họ, như họ là một loại người khác với con người bình thường thôi. Những con người làm bồi rượu ở Scandinavie, gangsters ở Mỹ, chủ sòng bạc ở Hà Lan hay các nơi khác, quản lý khách sạn hay giám đốc nhà hát ở Đức, dân buôn ở Bắc Phi.

Thế là trước mặt cái quảng trường Bergerac bình yên một cách thật lý tưởng này, cả một thế giới được gợi lên, một thế giới kinh khiếp về sức mạnh của nó, vì số đông nhung nhúc, vì định mệnh bi đát của nó.

Miền Trung và Đông Âu, từ Budapest đến Odessa, từ Tallinn đến Belgrade đầy người là người.

Hàng trăm ngàn người Do Thái đói rách, mỗi năm túa ra tứ phía trên các tàu biển trong các hầm tàu chất đầy người xuất cư, những chuyến tàu hoả về đêm, trẻ con còn ẵm trên tay, ông già bà cả bị lôi xềnh xệch, những khuôn mặt nhẫn nhục, bi thảm diễu gần các cây cột biên giới.

Thành phố Chicago chứa dân Ba Lan còn nhiều hơn dân Mỹ. Nước Pháp thu hút hết đoàn tàu này đến đoàn tàu khác và các tay thư ký hội đồng xã ở vùng quê phải bắt đánh vần từng chữ những tên người dân đến khai sinh hay khai tử. Có những người ra đi chính thức, có giấy tờ đàng hoàng. Lại có những kẻ không đủ kiên nhẫn chờ đến lượt mình hay là không thể nào tìm ra tờ hộ chiếu.

Thế là các tay Samuel chen vào. Những tay Samuel thông thuộc làng nào đông dân muốn ra đi, nơi nào muốn chứa chấp, biết tất cả những nhà ga biên giới nằm ở chỗ nào, biết những con dấu của các toà lãnh sự, biết từng chữ ký của các viên chức. Những tay Samuel biết tới mười thứ tiếng và thổ ngữ. Và biết cách che giấu công việc làm ăn của mình dưới một hình thức dịch vụ phát triển và nếu có đầu mối quốc tế thì càng hay. Cho nên những con tem thư quả thật đã tìm đúng chỗ!

“Ông Lévy, Chicago.

Trên chuyến tàu biển sau, tôi gửi cho ông hai trăm con tem hiếm màu da cam của Tiệp Khắc.”

Và tất nhiên, Samuel như phần lớn người cùng ngành chỉ bận tâm tới con người thôi.

Trong những ngôi nhà đặc biệt ở Nam Mỹ, chính các cô gái Pháp là thứ thượng thẩm của mặt hàng này. Người đưa họ đi hoạt động ở Paris, ngay trên các đại lộ sang trọng. Nhưng phần đông trong đoàn người đó là những cô gái nông thôn tuổi từ mười lăm đến mười sáu được đưa sang đó và trở về năm hai mươi - hoặc cũng không bao giờ về nữa - sau khi đã lĩnh được một món tiền nhỏ.

Chuyện này là món ăn thường ngày của *Quai des Orfèvres.*

Nhưng Maigret bỡ ngỡ là cái tay Samuel này vụt xen vào vụ Bergerac mà cho đến lúc này mới chỉ có ông biện lý Duhourceau, ông Leduc, ông chủ khách sạn. Một thế giới mới, một không khí thật khác biệt chen vào. Cả vụ án bỗng đổi cung bậc. Trước mặt Maigret là một ngôi hàng xén ông đã biết hết từng chai lọ. Phía xa hơn là trạm xăng của gara, trạm lập cho có lệ vì người ta quen dùng xăng đựng trong can!

Leduc kể lại:

— Đặt văn phòng ở Algérie là một ý kiến hay. Samuel còn có khách hàng quan trọng ở Ả Rập và cả những người da đen đến từ nội địa.

— Còn tội ác giết người của ông ta thì sao?

— Tới hai người lận! Hai người cùng chủng tộc với ông ta, ở Alger không ai biết họ, xác tìm thấy trong một mảnh đất hoang. Cả hai đều từ Berlin đến. Người ta điều tra và phăng ra manh mối là họ đã từng làm việc lâu năm với Samuel. Cuộc điều tra mất nhiều tháng nhưng không có bằng cớ kết tội. Samuel ngã bệnh, phải chuyển từ bệnh xá nhà giam ra bệnh viện... Người ta tìm ra thảm kịch gần gần như thế này: hai tay cộng tác từ Berlin đến để cự nự về việc tiền nong không sòng phẳng vì Samuel ranh ma chắc đã tóm hết của họ rồi. Từ đó có chuyện đe doạ. Và nhân vật của chúng ta liền khử họ. Ông ta bị kết án tử hình. Nhưng bản án không cần thi hành vì thủ phạm đã chết trong nhà thương vài ngày sau khi tuyên án. Tôi chỉ biết có vậy thôi!

Ông bác sĩ ngạc nhiên thấy hai người nói chuyện trong bóng tối nên với động tác thật gọn, ông bật đèn lên. Rồi ông đặt túi hành nghề lên bàn, chào vội một tiếng, cởi áo khoác ngoài ra, vặn vòi nước nóng ở lavabo.

Leduc đứng lên nói:

— Thôi tôi đi! Mai gặp lại.

Ông ta không muốn Rivaud bất chợt gặp ông trong phòng của Maigret. Ông là dân địa phương mà! Ông phải tìm cách dàn hoà hai phe mới có lợi, vì bây giờ đúng là đã có hai phe rồi.

— Ráng tĩnh dưỡng đi! Chào bác sĩ!

Ông bác sĩ đang xát xà phòng vào tay, trả lời bằng tiếng làu bàu không rõ.

— Nhiệt độ thế nào?

— Nhì nhằng thế thôi! - Maigret trả miếng.

Ông cảm thấy vui lên như lúc bắt đầu vụ án, như là có niềm hạnh phúc lớn lao khi thấy mình còn sống.

— Còn đau không?

— Ồ! Tôi bắt đầu quen rồi.

Vẫn là một loạt cử chỉ hàng ngày, ngày nào cũng thế lâu dần thành một thứ nghi lễ, hôm nay lặp lại lần nữa.

Trong lúc ấy khuôn mặt của Rivaud luôn luôn kề sát Maigret và ông chợt nhận xét:

— Vẻ Do Thái của bác sĩ không rõ lắm!

Không có tiếng trả lời, chỉ có hơi thở vẫn đều đều, hơi có tiếng rít của ông bác sĩ đang lần mò vết thương. Khi xong, băng quấn lại như cũ, ông ta nói:

— Bây giờ ông có thể chuyển đi được rồi.

— Ông muốn nói gì thế?

— Ông không bị nhốt trong phòng của khách sạn này nữa đâu. Có phải ông định đến nghỉ vài ngày nơi ông bạn Leduc không?

Một con người đầy tự chủ! Maigret quan sát ông ta ít ra là mười lăm phút nhưng ông ta vẫn tự nhiên làm việc, tay tiếp tục những cử động nghề nghiệp không run tí nào.

— Từ nay cứ hai ngày tôi mới đến thăm một lần. Mọi việc khác đã có người phụ tá làm. Ông cứ tin ở anh ta đi.

— Như tin ở ông à?

Có những lúc, mà thật là hiếm, Maigret không thể ngăn mình thốt ra một câu ngăn ngắn như thế với dáng khờ dại ăn người.

— Chào ông!

Thế là ông ta đi! Còn lại một mình Maigret với các nhân vật riêng ở trong đầu, thêm ông Samuel nổi danh ghép vào danh sách nhưng lại vụt đứng lên hàng đầu. Một ông Samuel cứ như là muốn để không còn gì đặc biệt hơn, nên chết đến hai lần. Chuyện thật khó thấy! Có phải ông ta là kẻ đã giết hai người phụ nữ, là kẻ kỳ

quặc cầm kim không? Nếu như vậy thì có nhiều điều quái lạ, ít ra là hai điều.

Điều thứ nhất là ông ta chọn Bergerac làm nơi hành sự. Những loại người này thường chọn các thành phố đông dân để trà trộn dễ bề núp tránh. Thế là dù ở Bergerac, ở khắp quận, không ai trông thấy Samuel lần nào. Ông ta lại mang đôi giày đánh xi thì không thể là người sống chui rúc trong rừng như các nhân vật kẻ cướp trong tuồng hát được. Hay phải giả định rằng ông ta có chỗ trú đâu đó? Ở nhà ông bác sĩ? Nhà Duhourceau? Nhà Leduc? Hay ở khách sạn Anh quốc?

Hai là những vụ giết người ở Alger là những vụ có suy nghĩ, có tính toán, nhằm vào việc thủ tiêu những kẻ đồng loã nguy hiểm. Còn các vụ án ở Bergerac, trái lại là của một tay kỳ khôi, một kẻ bị dục tình ám ảnh hay của một tay thích hành hạ con người. Có phải trong khoảng thời gian xảy ra những vụ án mạng ngày trước với vụ án mạng sau này, Samuel đã bị điên rồi không? Hay vì một lý do tế nhị nào đó, ông ta thấy cần phải giả điên và câu chuyện cái kim chỉ là một thứ khói hoả mù?

— Nếu Duhourceau có ở Alger thì mới thật lạ đấy! - Maigret lẩm bẩm.

Bà vợ ông bước vào, dáng mệt mỏi. Bà ném chiếc mũ lên bàn, ngồi phịch xuống ghế, miệng thở ra:

— Anh chọn cái nghề gì lạ. Cứ nghĩ cả đời anh cứ loăng quăng như thế này thì...

— Có gì mới không em?

— Không có gì lạ. Em nghe thấy người ta nhận được thông báo về Samuel từ Paris gửi đến mà người ta giữ kín.

— Anh biết rồi.

— Leduc nói à? Anh ta mau mắn nhỉ. Ở địa phương này anh không thể có báo chí nào tốt hơn. Dân ở đây ai cũng lạc lõng hết. Có người còn cho rằng vụ Samuel không liên quan gì đến các vụ của người điên, đó chỉ là một người muốn vào rừng để tự sát và một ngày nào đó lại xảy ra một phụ nữ bị giết chết.

— Em có đi về phía biệt thự của Rivaud không?

— Có. Không thấy gì hết. Nhưng em biết một chuyện chắc chẳng quan trọng lắm. Hai hay ba lần gì đó, có một người đặc biệt tuổi sồn sồn, khá tầm thường, đi vào biệt thự, mà người ta cho rằng đó là bà nhạc của ông bác sĩ. Nhưng chẳng ai biết bà ta ở đâu, bây giờ còn sống không. Lần cuối bà ta đến cách đây hai năm.

— Em đưa ống điện thoại đây!

Maigret hỏi đồn Cảnh sát:

— Có phải ông thư ký không? Thôi không cần làm phiền ông sếp. Ông cho tôi biết tên thời con gái của bà Rivaud thôi. Chắc là ông không thấy bất tiện.

Một lúc sau, ông mỉm cười, tay che ống nói, bảo vợ:

— Họ đi tìm ông cảnh sát trưởng chỉ để hỏi có tiện cho anh tin không. Họ thật lúng túng. Chắc họ muốn từ chối. Alô!... Vâng tôi đây. Ông nói sao? Beausoleil à? Cảm ơn ông!

Sau khi gác ống điện thoại, ông nói:

— Tên thật đẹp. Bây giờ em phải mệt đây. Em lấy sách tra cứu của Bộ Giáo dục, lục ra tên tất cả các trường y khoa pháp. Em gọi điện thoại cho họ hỏi thăm xem mấy năm về trước có bác sĩ tốt nghiệp nào tên là Rivaud không?

— Anh nghĩ là ông ta không... Nhưng ông ta đã chữa cho anh mà.

— Em cứ làm đi.

— Anh muốn em gọi điện thoại ở cabine dưới kia không? Em thấy gọi trong phòng thì người ta nghe.

— Đúng đấy!

Rồi một lần nữa lại chỉ còn một mình ông, ông nhồi thuốc vào tẩu, đóng cửa sổ lại vì trời đã lạnh.

Ông không cần cố gắng vẽ lại trong trí hình ảnh biệt thự của người thầy thuốc, ngôi nhà tối sầm của ông biện lý. Một người như ông cứ muốn có cái khoái là đi hít thở mọi thứ khung cảnh riêng biệt.

Khung cảnh ngôi biệt thự chắc phải lạ lùng lắm. Một dáng hình đơn sơ, đường nét rạch ròi! Một ngôi nhà mà ai đi qua cũng phải ghen tỵ và nói với nhau: “Trong kia họ sống sung sướng làm sao!”

Những căn phòng sáng sủa, rèm che choáng lộn, hoa ở trong vườn và tay nắm cửa bằng đồng lấp loáng. Xe hơi nổ máy nhè nhẹ trong gara. Một cô gái thon thả nhảy lên tay lái hay chính ông bác sĩ có dáng dấp thật đĩnh đạc.

Buổi tối cả ba phải nói với nhau những gì? Liệu bà Rivaud có biết về mối tình của cô em gái với ông chồng bà không? Bà không đẹp, bà biết điều đó! Bà không có vẻ gì là một người đang yêu mà trông giống như một người mẹ nhẫn nhục. Còn cô Françoise tràn đầy nhựa sống kia! Có phải chuyện của cô được giấu giếm không? Có phải là những nụ hôn chỉ được lén lút trao đổi sau cánh cửa không? Hay trái lại có một tình trạng chấp nhận một lần cho xong? Maigret đã từng thấy việc ấy ở nơi khác, trong một gia đình có vẻ nghèo hơn. Mà cũng lại là ở tỉnh nữa.

Chị em Beausoleil ở đâu mà ra? Câu chuyện cái bệnh viện ở Alger ấy có thực hay không? Dù sao thì bà Rivaud lúc ấy chắc cũng là con nhà bình dân. Điều đó thấy rõ qua những chi tiết vụn vặt, trong một vài cách nhìn, một vài cử chỉ, một tí gì đó trong tư thế đi đứng, trong cách ăn mặc.

Hai cô gái bình dân. Cô chị có dấu ấn nhiều hơn nên sau bao năm vẫn để lộ nguồn gốc. Cô em gái lại đã thích ứng hơn nhiều và khiến người ta phải lầm lạc. Họ có ghét nhau không? Họ có thủ thỉ tâm tình với nhau không? Hay là họ ghen tuông nhau?

Còn người mẹ Beausoleil đã hai lần đến Bergerac thì sao? Không hiểu tại sao Maigret lại vẽ ra hình ảnh một mụ phốp pháp sung sướng vì đã tìm chỗ yên phận cho hai người con gái, căn dặn họ phải chiều chuộng một nhân vật quan trọng và giàu có là ông bác sĩ. Thể nào ông ta cũng cho bà một số tiền nho nhỏ. Chắc rằng bà ta sống khấm khá ở Paris, quận mười ba hay có thể là Nice nữa.

Trong bữa ăn tối, họ có nhắc đến các vụ án không? Làm sao đến thăm bà ấy một lần, chỉ vài phút thôi. Đến để nhìn những bức tường, chén cốc, những đồ vật nhỏ bé rải rác khắp nhà, những thứ gợi nên thật rõ cuộc sống bên trong của một gia đình.

Đến nhà Duhourceau nữa! Bởi vì có dấu hiệu liên quan tuy có thể quá nhỏ, nhưng dù sao cũng có liên hệ!

Tất cả những người ấy họp thành một phe nhóm! Điều đó rõ quá đi rồi!

Bỗng nhiên, Maigret bấm chuông mời người chủ khách sạn lên. Rồi ông hỏi đột ngột:

— Ông Duhourceau có thường ăn tối ở nhà ông Rivaud không?

— Tối thứ tư nào cũng có. Tôi biết vì ông ta không muốn có xe riêng và đi xe taxi của người cháu tôi và...

— Cảm ơn ông!

— Chỉ có bấy nhiêu thôi à?

Ông chủ quán kinh ngạc bước ra ngoài. Còn Maigret thì lại đặt thêm một người khách nữa nơi chiếc bàn ăn trải khăn trắng tưởng tượng: Ông biện lý chắc là phải ngồi phía tay mặt của bà Rivaud. Ông bỗng nghĩ ra: Chính là vào bữa thứ tư, hay nói đúng hơn vào tối thứ tư rạng sáng thứ năm mình bị tấn công sau khi nhảy xuống tàu và Samuel bị bắn chết. Như vậy là họ ăn tối ở đằng đó. Maigret có cảm giác đã tiến một bước dài. Ông nhấc ống điện thoại lên:

— Alô! Tổng đài Bergerac đấy à? Cảnh sát đây cô ạ.

Ông nói hơi to vì sợ bị cự tuyệt.

— Xin cô cho biết hôm thứ tư tuần trước ông Rivaud có nhận điện gọi từ Paris đến không?

— Xin để tôi coi số đã.

Chưa đầy một phút cô trả lời:

— Lúc hai giờ chiều, ông ta nhận điện thoại từ văn khố *14- 67.*

— Chỗ cô có danh sách những người thuê máy hàng năm ở Paris không?

— Có đấy! Ông chờ nhé!

Chắc là một cô gái đẹp! Mà vui tính nữa. Maigret nói chuyện với cô mà mỉm cười.

— Alô. Tôi tìm ra rồi. Đó là số điện thoại của quán Bốn Sĩ Quan ở Quảng trường Bastille.

— Chuyện trong ba phút à?

— Không! Ba đơn vị! Nghĩa là chín phút.

Chín phút! Lúc hai giờ! Mà ba giờ tàu chạy! Rồi buổi tối trong khi Maigret trăn trở trong toa xe nóng bức dưới ghế nằm của

người đồng hành khổ sở vì mất ngủ thì ông biện lý ăn cơm nơi nhà Rivaud.

Maigret muốn điên lên vì nôn nóng. Suýt nữa thì ông nhảy ra khỏi giường rồi! Vì ông cảm thấy đã gần đến đích và không còn sai lạc nữa. Sự thật ở đâu đó, ngay trong tầm tay. Bây giờ chỉ còn là chuyện tiếp cận, giải thích các sự kiện mà ông đã biết. Nhưng chính lúc này mới là lúc người ta cắm cúi đi vào một hướng sai.

"Để xem. Họ ngồi vào bàn. Rosalie muốn nói xấu ông Duhourceau ở chỗ nào? Chắc là có sự nồng nhiệt không hợp với tuổi tác và chức vụ của ông ta. Nơi tỉnh lẻ, hành động sờ cằm một cô bé thế nào cũng bị coi là lão già mắc dịch. Có phải là Françoise không? Đây đúng là một mẫu đặc biệt để làm hâm nóng một ông luống tuổi. Vậy thì họ ngồi nơi bàn. Trên đoàn tàu, Samuel và mình. Samuel đang sợ. Vì đúng là ông ta đang sợ. Ông run rẩy. Ông thở khò khè." Maigret đang bơi trong dòng suy nghĩ. Ông nghe phía dưới kia các cô phục vụ đang khua bát đũa.

"Có phải ông ta nhảy tàu vì tưởng rằng mình bị đuổi theo hay vì biết rằng có người đợi sẵn?" Ồ, đây là vấn đề cơ bản! Maigret biết thế. Ông đã chạm tới điểm quan trọng. Ông lặp lại nho nhỏ như là có ai sắp phải trả lời: "Vì thấy bị đuổi theo hay vì tin có người đợi sẵn... Thế mà cú điện thoại đó."

Bà Maigret bước vào, xúc động đến nỗi không thấy sự sôi nổi của Maigret.

— Phải mời ngay thầy thuốc khác, thứ thiệt! Không thể tưởng tượng được! Thật là tội ác. Em cứ nghĩ...

Rồi bà nhìn ông như muốn thấy trên mặt ông những dấu hiệu lo ngại.

— Hắn không có bằng! Hắn không phải là bác sĩ... Danh sách làm gì có tên hắn. Bây giờ em mới hiểu vì sao cơn sốt cứ kéo dài và vết thương lâu lành miệng.

— Đây này! - Maigret reo lên. - Chính vì ông ta biết có người đợi sẵn.

Có tiếng chuông reo. Tiếng ông chủ nơi đầu dây:

— Ông Duhourceau hỏi xem có lên được không?

TÁM

Chốc chốc Maigret lại thay đổi nét mặt, lúc thì lững lờ, lúc u sầu, nhẫn nhịn như một người bệnh chìm đắm trong cơn chán nản.

Có thể cũng vì lẽ đó mà bộ mặt căn phòng cũng thay đổi theo. Căn phòng không có vẻ hấp dẫn, với chiếc giường đổi chỗ nên chưa đặt chăn đệm, tấm thảm lấy đi để lại các vết khuôn chữ nhật mới hơn, những thứ thuốc đặt trên bàn ngủ, chiếc mũ của bà Maigret nằm một chỗ. Như là tình cờ, bà Maigret vừa đốt đèn cồn để sắc thuốc. Toàn thể như có một dáng gì thật se lòng.

Có tiếng gõ cửa nhẹ, sắc. Bà Maigret ra đón ông biện lý và ông này sau khi nghiêng mình chào, thản nhiên đưa bà cây gậy, chiếc mũ và đi về phía giường.

— Xin chào ông thanh tra!

Ông ta không lúng túng lắm. Người ta nghĩ rằng đây là một người đã lấy lại được tinh thần để thực hiện một công việc có chủ định.

— Chào ông biện lý. Mời ông ngồi.

Lần đầu tiên, Maigret thấy nụ cười nở trên khuôn mặt cau có của ông Duhourceau. Đôi môi nhếch lên! Lại cũng la một cử chỉ sửa soạn trước.

— Tôi hơi ân hận đối với ông... Ông lấy làm lạ à? Vâng, tôi thấy có đôi lúc hơi quá nghiêm khắc đối với ông. Mà ông thì đôi khi cũng có thái độ thật gay gắt.

Ông ngồi đó, hai tay xoè trên bắp đùi, thân hình chồm về phía trước và Maigret nhìn lại, hai mắt mở to, đầu óc trống rỗng.

— Nói ngắn gọn, tôi quyết định cho ông hay rằng...

Ông cảnh sát trưởng có nghe thật nhưng ông không thể lặp lại một lời nào hết. Ông thật tình đang bận dò xét thân xác và tinh thần người đối diện từng nét một.

Nước da rất sáng, hơi quá sáng là khác, lại còn nổi bật lên vì mái tóc sẫm và hàng ria mép. Ông Duhourceau không mắc bệnh gan. Không mắc bệnh nhồi máu hay bệnh thống phong. Tại sao Maigret lại nghĩ tới bệnh hoạn? Một con người sáu mươi ba tuổi không thể nào không có chỗ yếu. "Đúng rồi, bệnh xơ cứng động mạch!" - Maigret tự trả lời. Và ông nhìn những ngón tay gầy guộc, bàn tay được chăm sóc nhưng các tĩnh mạch nổi lên và cứng như gương. Một con người khô khốc, dễ xúc động, thông minh, dễ nổi giận.

Thế còn về tinh thần, điểm yếu của ông ta là ở chỗ nào? Thói xấu là gì? Nhất định là có! Điều đó thấy rõ! Dưới cái vẻ trang trọng của người biện lý, có một thứ lờ mờ, lẩn trốn, xấu hổ.

Ông ta nói:

— Trong hai hay ba ngày nữa là cùng, việc điều tra sẽ chấm dứt. Chỉ vì các sự kiện đã tự nói lên rồi. Làm cách nào mà Samuel thoát chết và để cho kẻ khác bị chôn thay thì chuyện đó thuộc về thẩm quyền của toà án Alger, nếu như họ thích đào bới lại chuyện cũ đó. Theo tôi, cũng chẳng cần đặt lại vấn đề.

Có những lúc giọng ông trầm xuống. Đó là lúc ông nhìn vào mắt Maigret và thấy Maigret chẳng lộ vẻ gì hết. Lúc đó ông ta nghĩ không biết cảnh sát trưởng có nghe không, không biết phải coi sự xa vắng ấy như là dấu hiệu của sự nhạo cợt, kiêu căng hay không.

Ông ta cố gắng lấy lại giọng nói cứng cỏi:

— Vẫn là tên Samuel ấy, chắc đầu óc ở bên kia đã không tỉnh táo lắm, giờ đi qua Pháp, trốn nấp đâu đó và rồi thành điên khùng. Đây là một trường hợp thường thấy, ông cứ hỏi bác sĩ Rivaud xem. Hắn gây ra tội ác. Ở trên tàu, hắn tưởng ông theo dõi hắn. Hắn bắn về phía ông rồi sau đó càng lúc càng điên loạn, hắn liền tự sát.

Ông biện lý lại nói tiếp, dáng vẻ rất thong dong:

— Ông chú ý rằng tôi không quan tâm lắm đến việc không thấy khẩu súng bên xác chết. Trong hồ sơ pháp lý có hàng trăm trường hợp như vậy. Có lẽ một tên lang thang nào đi qua đó hoặc là một đứa bé. Và chuyện này, sau mười năm, hai mươi năm sẽ biết. Điều quan trọng là phát súng bắn khá gần và cuộc giải phẫu cũng xác

nhận như vây. Đấy là nói gọn vài lời...

Riêng Maigret cứ lặp lại: "Tật xấu của ông ta là gì?" Không rượu chè! Không cờ bạc! Và chuyện lạ lùng là ông cảnh sát trưởng còn muốn nói: Không đàn bà!

Hà tiện chăng? Có thể lắm! Người ta có thể tưởng tượng ra ông Duhourceau đóng tất cả các cửa, mở tủ sắt ra, sắp bày trên bàn hàng đống giấy bạc, túi vàng nho nhỏ.

Muốn nói tóm gọn thì ông ta có vẻ là một con người cô độc! Thế mà, cờ bạc và thói xấu của nhiều người! Tình yêu cũng vậy! Rượu thì gần như luôn luôn.

— Thưa ông Duhourceau, ông đã đến Algérie chưa?

— Tôi ấy à?

Khi một người trả lời như thế thì chín lần trên mười là người ấy muốn trì hoãn.

— Sao ông lại hỏi tôi thế? Tôi có dáng dân thuộc địa lắm à? Không, tôi chưa bao giờ đi Algérie cả, Maroc cũng không. Chuyến đi xa nhất của tôi là thăm các vịnh biển dốc ở Na Uy. Lúc bấy giờ là vào năm một nghìn chín trăm hai mươi ba.

— Ồ, tôi cũng không hiểu tại sao tôi lại hỏi ông điều đó. Tôi mất máu quá nhiều nên suy yếu đi.

Lại cũng là một ngón nghề của Maigret, bắt quàng từ chuyện này sang chuyện khác và vụt nói những chuyện chẳng ăn nhập vào đâu cả. Người đối thoại ngại bị giương bẫy nên tìm cách đoán ra một định ý vốn không có. Ông ta sẽ gắng sức suy nghĩ, hoảng lên, mệt đi và cuối cùng suy nghĩ không liên tục nữa.

— Tôi có nói với ông bác sĩ việc này... À, ở nhà họ, ai làm bếp nhỉ?

— Nhưng...

Maigret không kịp để ông ta trả lời.

— Nếu là hai chị em thì hẳn không phải là Françoise rồi. Cô ta ngồi sau vô lăng của một chiếc xe sang trọng hơn là lo cho món ragu. Xin ông cho tôi ly nước.

Rồi Maigret chống tay ngồi dậy, uống nhưng vụng về để rơi ly lên trên chân ông Duhourceau.

— Xin lỗi! Tôi thật vô ý quá! Để vợ tôi lau cho ông ngay. May là không có vết loang bẩn.

Ông biện lý nổi giận thực sự. Nước xuyên qua ống quần chắc chảy dài theo bụng chân.

— Thôi xin bà chớ bận tâm. Ông nhà đã nói không có vết dơ đâu. Không quan trọng đâu.

Trong giọng nói của ông có chút mỉa mai. Những lời của Maigret, thêm sự kiện nhỏ mới vừa xảy ra khiến ông ta mất đi cái vẻ tươi tắn của uy quyền lúc ban đầu. Ông đứng đó và chợt nhớ ra còn nhiều điều khác cần nói. Nhưng bây giờ, ông đã đóng vai trò vụng về, chỉ được đón chào một cách vừa phải.

— Còn ông thanh tra có ý kiến ra sao?

— Vẫn thế thôi!

— Nghĩa là...?

— Thì rõ ràng là phải tóm cổ tên sát nhân. Rồi xin thú thật là nếu còn thời gian thì đi Ribaudière, nơi mà đáng lẽ tôi đã có mặt tới mười ngày nay rồi.

Ông Duhourceau tái xanh vì tức giận, vì phẫn nộ. Sao lại thế nhỉ? Ông ta đã cực nhọc đến đây thăm hỏi, để nói tất cả những gì cần nói, gần như là o bế Maigret nữa mà! Thế rồi sau khi đổ ly nước lên chân ông - viên biện lý nhất định tin rằng Maigret cố ý làm như vậy - rồi người ta lại nói với ông là: “Tôi sắp bắt được tên sát nhân.” Người ta đã nói với ông, với chính ông toà như thế vào ngay lúc ông đã khẳng định rằng không có tên sát nhân nào hết! Đấy có phải là một lời đe doạ không? Có cần một lần nữa ông bước ra và đóng sầm cánh cửa lại không?

Nhưng ông Duhourceau đã ráng mỉm cười được.

— Ông cảnh sát trưởng thật là cứng đầu!

— Ông biết không, khi cả ngày phải nằm không có việc gì làm hết... Này, ông có quyển sách nào cho tôi mượn không?

Lại thêm một cú dò xét. Và Maigret có cảm giác rõ là đôi mắt ông ta có vẻ lo lắng hơn.

— Để tôi gửi cho ông.

— Sách vui phải không?

— Đã đến lúc tôi phải đi rồi...

— Vợ tôi sẽ mang mũ, gậy đến cho ông. Ông ăn tối ở nhà à? - Rồi ông đưa tay ra bắt, ông biện lý không dám từ chối.

Cánh cửa khép lại xong, Maigret vẫn nằm im, mắt nhìn lên trần, còn bà vợ bảo:

— Anh tin à.

— Rosalie vẫn còn làm việc trong khách sạn à?

— Hình như em mới gặp cô ta dưới thang lầu.

— Em tìm cô ta đi.

— Người ta lại đồn là...

— Mặc kệ họ!

Trong lúc chờ đợi, Maigret cứ lặp đi lặp lại: Duhourceau sợ! Ông ta sợ ngay từ đầu! Sợ người ta tìm ra thủ phạm và sợ người ta đi sâu vào đời tư! Rivaud cũng sợ! Bà Rivaud sợ... Bây giờ chỉ còn tìm xem những người này liên hệ thế nào với Samuel, con người xuất khẩu dân nghèo và là chuyên viên làm giấy tờ giả. Ông biện lý không phải dòng Do Thái. Rivaud có dáng nhưng không rõ lắm...

Cửa mở. Rosalie bước vào, theo sau là bà Maigret. Cô ta lau đôi tay to tướng trên tấm tạp dề vải.

— Ông cho gọi con?

— Ờ phải. Cô vào đi. Ngồi xuống đây.

— Con không được phép ngồi trong phòng.

Giọng nói báo trước chuyện về sau. Bây giờ không còn là cô gái thóc mách, ồn ào của những ngày trước nữa. Chắc người ta đã quở mắng, đe doạ cô rồi.

— Tôi chỉ muốn hỏi một chuyện nhỏ thôi. Cô chắc không bao giờ làm việc ở nhà ông biện lý?

— Con làm ở đấy được hai năm!

— Đúng là điều ta nghĩ! Cô nấu bếp hay làm người hầu phòng?

— Ông ta không cần phụ nữ hầu phòng vì ông ta là đàn ông!

— Nhất định thế rồi!. Như vậy thì chắc cô làm việc cực lắm. Phải đánh xi sàn nhà, phải quét bụi.

— Sao? Con làm việc nhà mà!

— Đúng vậy! Và do đó cô biết những chuyện kín đáo lặt vặt

trong nhà phải không? Từ bấy đến nay đã bao năm rồi?

— Con rời nhà đó được một năm rồi!

— Nghĩa là cô vẫn đẹp gái như hôm nay phải không?

— Ồ, đúng đấy!

Maigret không cười cợt chút nào. Ông có một nghệ thuật riêng biệt để nói lên mấy chuyện ấy có dáng thật tin tưởng. Với lại Rosalie không xấu. Cô ta có một thân hình yểu điệu chắc là phải hấp dẫn đối với khá nhiều bàn tay tò mò.

— Ông biện lý có khi nào đến coi cô làm việc không?

— Thiếu điều còn hơn thế nữa! Như là con lôi ông ta trong mấy chậu nước giẻ lau vậy đó!

Có một điều làm cho Rosalie thấy dễ chịu hơn một chút; cô thấy bà Maigret cũng làm những việc lặt vặt trong nhà. Chính cô nhìn bà làm việc và có lúc phải nói:

— Để con kiếm cho bà cái bàn chải nhỏ. Ở dưới nhà có đấy. Quét bằng chổi mệt người lắm!

— Ông biện lý có tiếp nhiều phụ nữ không?

— Con không biết!

— Có mà! Rosalie hãy trả lời ta nghiêm chỉnh đi! Cô không chỉ là một cô bé đẹp người mà còn tốt nết nữa, cô nên nhớ rằng ta đã bênh vực cô hôm trước, khi họ ám chỉ...

— Chẳng ăn thua gì!

— Sao?

— Để con nói! Trước tiên là anh Albert, chồng chưa cưới của con sẽ không có tương lai vì anh ấy muốn làm một viên chức. Rồi không biết chừng người ta lại nhốt con vào nhà thương điên. Tất cả chỉ vì đêm nào con cũng nằm mơ và con cứ kể ra những giấc mơ của con.

Cô ta càng nói càng hăng lên. Bây giờ chỉ cần kích thêm một chút là được.

— Cô có nói về chuyện tai tiếng.

— Đâu có bấy nhiêu đấy thôi!

— Ờ! Cô cứ nói với ta là ông Duhourceau không tiếp phụ nữ. Nhưng ông ta lại hay đi Bordeaux.

— Chuyện đó ăn nhập gì tới con!

— Thế thì chuyện tai tiếng là...

— Ai cũng có thể kể cho ông nghe chuyện đó hết. Vì ai cũng biết. Hai năm trước. Một gói bưu kiện nhỏ gửi bảo đảm từ Paris tới, thế mà khi người phát thư tới lấy thì nhãn đã bị bóc. Không biết của ai, tên người gửi cũng lại không có... Người ta đợi tám ngày sau mới mở ra vì cho rằng sẽ có người tới hỏi. Thế ông biết có gì trong đó không? Ảnh! Mà không phải là loại ảnh thông thường: ảnh đàn bà loã thể. Lại không phải chỉ có đàn bà. Có từng cặp.

Cả hai ba ngày sau, người ta còn bàn tán xem ai ở Bergerac là chủ những thứ đó. Người phát thư còn đi báo ông cảnh sát trưởng nữa. Thế rồi, một ngày kia, lại có một gói hàng giống như thế, cũng loại giấy bao như cái trước. Cùng một loại nhãn và gói hàng đã gửi cho ông Duhourceau! Ông thấy không...?

Maigret không ngạc nhiên chút nào. Chẳng phải ông vừa nghĩ ra: "Thói xấu đơn độc"đó sao? Ông già đó không phải hãm mình trong phòng làm việc tối om trên lầu một để kiếm tiền! Mà là để ngắm hình, không biết chừng còn để đọc các sách buông tuồng nữa!

— Này Rosalie! Ta hứa là sẽ không nêu tên cô đâu! Cô có nhận là sau khi biết những câu chuyện vừa kể thì cô có nhìn vào các phòng sách phải không?

— Ai nói với ông thế? Mấy phòng ở dưới có cửa sắt luôn luôn đóng kín. Chỉ có một lần con thấy một phòng có chìa khoá...

— Rồi cô thấy gì trong đó?

— Ông biết rồi mà! Sau đó mấy đêm con ngủ đều thấy ác mộng và cả hơn tháng sau không dám đến gần anh Albert nữa.

Hừ! Mối liên hệ của cô với anh chồng chưa cưới tóc hoe đã rõ rệt ra.

— Các quyển sách to lắm phải không? Giấy tốt, có hình vẽ nữa.

— Đúng. Còn nhiều thứ khác nữa. Không thể tưởng được...

Có phải đó là tất cả những bí mật của ông Duhourceau không? Trong trường hợp này thật là đáng thương! Một lão già khốn khổ,

độc thân, sống riêng biệt ở Bergerac nơi ông ta không thể nào mỉm cười với một phụ nữ nào mà không gây ra tai tiếng. Ông phải tự an ủi bằng cách làm người mê sách theo lối riêng của ông, bằng cách sưu tầm các tranh ảnh điếm đàng, các bức hình khiêu dâm, các quyển sách mang tên dễ thương "Tác phẩm của kẻ biết điều".

Và ông ta sợ.

Nhưng mà sự đam mê này không dính dáng gì hết với chuyện hai phụ nữ bị ám sát và nhất là với Samuel! Trừ phi Samuel là người cung cấp ảnh cho ông? Đúng hay không? Maigret phân vân. Rosalie đu đưa hai chân, mặt mày đỏ bừng vì không hiểu sao mình lại nói nhiều đến thế.

— Nếu bà nhà không có ở đây thì con không dám.

— Bác sĩ Rivaud có thường đến nhà ông Duhourceau không?

— Gần như không khi nào. Ông ta chỉ gọi điện thoại thôi!

— Cả những người trong gia đình ông ta cũng thế ư?

— Trừ có Françoise đến làm thư ký!

— Cho ông biện lý ư?

— Vâng! Cô ta mang cả một máy chữ nhỏ đựng trong bao.

— Cô ta lo về các vụ án phải không?

— Con không biết. Công việc riêng cô ta làm trong văn phòng nhỏ cách thư viện qua một tấm màn lớn bằng nhung xanh lá cây.

— Thế rồi sao nữa? - Maigret hỏi.

— Con không nói đâu! Con không nhìn thấy gì hết.

— Chuyện đó không tiếp tục nữa à?

— Kéo dài trong sáu tháng. Rồi cô ấy về nhà mẹ đẻ ở Paris hay Bordeaux gì đó, con không biết rõ lắm.

— Nói tóm lại là không bao giờ ông Duhourceau tán tỉnh cô?

— Có mà ăn cán chổi!

— Như vậy cô không biết gì hết! Ta cảm ơn cô! Ta hứa là cô không phải lo lắng gì cả, chồng chưa cưới của cô cũng không biết tối nay cô đến đây đâu.

Khi cô ta đi ra, bà Maigret khép cửa lại, thở dài:

— Thật tội nghiệp! Những con người thông thái, và giữ một địa vị như thế...

Bà Maigret thì lúc nào cũng ngạc nhiên mỗi khi biết được những điều không đẹp! Bà không thể tưởng tượng được có những bản năng làm xáo trộn một con người ngoài cái bản năng đau khổ của người vợ buồn vì không có con.

— Anh có tin là cô ấy nói quá không? Theo ý em thì cô ta muốn tỏ ra là mình biết nhiều chuyện hay đấy. Cô ta gì cũng kể miễn là có người nghe. Cho nên bây giờ em dám cam đoan là không có chuyện cô ta đã hành hung đâu.

— Anh cũng nghĩ như vậy!

— Cũng giống như cô em vợ của ông bác sĩ. Cô ta không khoẻ. Lật một tay là ngã nhào. Vậy mà cô ta lại có thể thoát khỏi con người đó?

— Em nói có lý!

— Em còn nghĩ xa hơn nữa. Nếu cứ tiếp diễn như thế này thì trong tám ngày nữa, chuyện giả, chuyện thật không thể nào phân biệt được! Mấy câu chuyện đó tha hồ thêm thắt! Ban đêm người ta nằm mơ rồi sáng ra lại kể cứ như là đã thật xảy ra cho họ. Ông Duhourceau bây giờ đã trở thành con người xấu rồi. Mai này, người ta sẽ nói với anh là ông cảnh sát trưởng lén vợ đi chơi đêm và... Còn anh! Không biết người ta lại không nói... Chắc có ngày nào đó, em lại phải lấy sổ gia đình ra để chứng minh em không phải là tình nhân của anh.

Maigret âu yếm nhìn bà vợ, cười. Bà đang nổi sung. Mấy cái chuyện rắc rối này khiến bà ghê sợ.

— Cũng như chuyện ông bác sĩ lại không phải là bác sĩ.

— Sao biết?

— Sao lại không biết? Em đã điện thoại hỏi khắp các trường Đại học, các trường Y khoa rồi và...

— Cho anh tô thuốc đi.

— Thứ này thì ít ra cũng không làm hại anh vì không phải do ông ta cho đơn.

Trong khi uống, ông giữ tay vợ trong tay mình. Trời nóng. Một làn hơi bốc lên từ lò sưởi phát ra tiếng đều đều như tiếng mèo gừ gừ. Phía dưới, người ta ăn tối đã xong và bắt đầu chơi billiard

— Thuốc sắc ngon còn là thuốc.

— Ờ... anh. Thuốc sắc ngon.

Ông hôn bàn tay bà, giấu vẻ âu yếm sau dáng đùa cợt.

— Rồi em sẽ thấy! Nếu mọi sự êm xuôi thì trong hai hay ba ngày nữa, chúng ta sẽ trở về nhà.

— Rồi anh bắt đầu điều tra vụ khác!

CHÍN

Maigret thích thú thấy Leduc càu nhàu:

— Anh bảo tôi đi làm một công tác tế nhị là làm cái gì vậy?

— Một công tác mà nếu muốn thì chỉ có anh mới làm được thôi! Ồ! Đừng đứng sững như thế! Không phải đi ăn trộm nhà ông biện lý hay leo tường vào biệt thự nhà Rivaud đâu.

Thế rồi Maigret kéo về phía mình một tờ nhật báo ở Bordeaux, lấy móng tay gạch dưới một đoạn thông báo:

"Tìm một bà Beausoleil trước kia ở Alger. Chuyện gia tài... Hỏi chưởng khế Maigret, khách sạn Anh quốc ở Bergerac. Gấp."

Leduc không cười được. Ông nhăn nhó nhìn người đồng sự:

— Anh muốn tôi đóng vai chưởng khế dởm à?

Ông ta nói câu đó theo kiểu nhiệt tình thụt lùi khiến bà Maigret đang ở cuối phòng cũng phải rũ ra cười.

— Không đâu! Đoạn thông báo ra đã được mươi ngày rồi trong các nhật báo vùng Bordeaux và cả trong các nhật báo chính ở Paris.

— Tại sao lại là Bordeaux?

— Anh đừng lo chuyện đó. Mỗi ngày có mấy chuyến tàu đến Bergerac?

— Ba hay bốn gì đó!

— Trời không nóng cũng không lạnh lắm. Lại cũng không mưa. Nhà ga có quán giải khát không? Có à! Nhiệm vụ như thế này: Anh đứng ở sân ga mỗi chuyến tàu đến cho tới lúc nào thấy bà Beausoleil.

— Nhưng tôi không biết bà ta mà!

— Tôi cũng không biết bà ta béo hay gầy. Bà ta khoảng từ bốn mươi đến sáu mươi. Và theo ý tôi chắc là phải béo.

— Nhưng mà thông báo có nói bà ta đến đây. Vậy thì không hiểu tại sao?

— Chuyện rất tế nhị. Có điều tôi cần dặn trước là có một người

thứ ba ngăn bà ta đến đây. Anh hiểu nhiệm vụ rồi chứ? Làm sao cũng đưa cái bà kia đến. Thật êm!

Maigret chưa bao giờ thấy nhà ga Bergerac, nhưng ông có một tấm bưu ảnh in hình nó. Sân ga tràn ngập nắng chiều, nơi làm việc chật hẹp của ông trưởng ga và chỗ cất đèn tàu.

Thật là khoái trá khi tưởng tượng ra chàng Leduc tội nghiệp, đội mũ cói, đi qua đi lại chờ mỗi chuyến tàu đến, nhìn tận mặt từng hành khách, theo dõi tất cả các bà sồn sồn, cần thì hỏi xem bà nào là bà Beausoleil.

— Tin cậy ở anh nhé?

— Cần thì cũng phải làm thôi!

Rồi ông ta bước đi, dáng thiểu não. Ông thử khởi động máy xe nhiều lần, rồi thấy không nổ lại bước xuống hùng hục quay manivelle.

Một lát sau, người phụ tá của Rivaud tới, bước vào phòng chào bà Maigret thật kính cẩn, rồi chào cảnh sát trưởng.

Anh chàng trẻ tuổi này tóc hoe, nhút nhát, xương xẩu, cứ đụng đồ đạc hết cái này tới cái khác rồi xin lỗi liên hồi.

— Xin lỗi bà. Xin bà chỉ nước nóng ở đâu?

Rồi anh suýt làm lật cái bàn ngủ:

—Xin lỗi!... Ồ! Xin lỗi.

Trong lúc săn sóc vết thương của Maigret với vẻ lo lắng:

— Tôi có làm ông đau không? Xin lỗi. Ông có thể ngồi thẳng lên một chút được không? Xin lỗi...

Maigret mỉm cười khi nghĩ tới Leduc tìm cách đậu chiếc xe Ford cũ kỹ trước nhà ga.

— Ông bác sĩ Rivaud làm việc nhiều lắm phải không?

— Thưa phải. Ông ấy bận lắm, lúc nào cũng bận.

— Ông ta hoạt động khá nhiều phải không?

— Rất hoạt động! Tôi muốn nói là rất dị thường!... Xin lỗi! Ông nghĩ xem sáng ra bảy giờ, ông ta khám bệnh miễn phí. Rồi ông đến phòng khám riêng. Rồi bệnh viện. Nên nhớ là ông ta không tin ở các phụ tá như các ông khác đâu, cái gì ông ta cũng muốn nhúng tay vào hết.

— Có khi nào anh nghĩ ông ta không phải là bác sĩ không?

Người thanh niên suýt nghẹn, nhưng rồi anh ta đổi ra tiếng cười.

— Ông cứ nói đùa! Bác sĩ Rivaud không phải là thầy thuốc bình thường mà là một bác sĩ đại tài. Nếu ông ta sống ở Paris thì chắc danh tiếng lẫy lừng.

Ý kiến thành thực. Người ta thấy chàng thanh niên thật nồng nhiệt, không có ẩn ý giả tạo nào.

— Anh có biết ông ta tốt nghiệp ở Trường Đại học nào không?

— Hình như ở Montpellier. Vâng, đúng như vậy. Ông ta có nói với tôi về các ông giáo sư ở đấy. Sau đó ông ta làm phụ tá ở Paris cho bác sĩ Martel với môn đệ vây quanh.

— Lạ thật!

— Xin lỗi! Có phải ông thực không tin ông Rivaud là bác sĩ à?

— Chắc không chuyên môn.

— Tôi xin nhắc lại và ông nên tin tôi: Ông ấy là bậc thầy đấy! Tôi chỉ trách ông ấy một điều là làm việc quá nhiều, cứ đà như vậy thì ông ấy suy sụp rất mau. Nhiều lần tôi thấy ông ấy nóng nảy đến mức...

— Gần đây phải không?

— Mấy lúc khác và gần đây, đúng. Thế mà, ông thấy không, ông ấy chỉ cho phép tôi thay thế để săn sóc ông khi gần lành thôi. Trường hợp này không nặng lắm đâu. Phải như bác sĩ khác thì ngay ngày đầu đã đẩy cho anh phụ tá rồi.

— Những người cộng sự có yêu mến ông ấy không?

— Ai cũng thán phục ông ấy hết!

— Tôi muốn nói là có yêu mến không?

— Ồ. Tất nhiên. Không có lý do gì mà...

Trong giọng nói có gì ngập ngừng. Người phụ tá rõ ràng phân biệt giữa sự thán phục và tình cảm mến yêu.

— Anh có thường đến nhà ông ấy không?

— Không bao giờ! Hàng ngày tôi chỉ gặp ông ấy ở bệnh viện thôi.

— Vì thế anh không biết gì về gia đình ông ấy cả chứ gì.

Trong khi chuyện trò, chàng thanh niên vẫn làm công việc săn sóc vết thương quen thuộc, với những cử chỉ mà Maigret có thể đoán trước được. Tấm mành đã buông xuống để các tia nắng lọt qua và người ta vẫn nghe thấy tiếng động ở quảng trường.

— Ông ta có cô em vợ thật xinh.

Người phụ tá không trả lời, vờ như không nghe thấy.

— Ông ta thường hay đi Bordeaux phải không?

— Đôi khi người ta mời đến đó. Nếu muốn thì ông ấy có thể đi mổ khắp nơi, ở Paris, ở Nice và cả ngoại quốc nữa.

— Dù ông ta còn trẻ!

— Đối với một nhà giải phẫu thì đó là một ưu thế! Nói chung thì người ta không thích nhà giải phẫu nhiều tuổi.

— Xong rồi! - Người phụ tá rửa tay, đi tìm một cái khăn, ấp úng nói với bà Maigret khi bà này mang khăn lại:

— Ồ!... Xin lỗi.

Đối với Maigret thì đây lại là những nét mới thêm vào hình dạng của bác sĩ Rivaud. Các đồng sự nói về ông như một bậc thầy. Ông ta chắc là hoạt động dữ dằn. Có phải vì tham vọng không? Cũng có thể! Thế mà ông ta lại không ở Paris, nơi đúng chỗ quá.

Khi họ chỉ còn một mình, bà Maigret hỏi:

— Qua câu chuyện anh có hiểu thêm được gì nữa?

— Anh à? Em kéo mành cửa lên được không? Nhất định ông ta là thầy thuốc rồi. Nếu không thì ông ta không thể đánh lừa được nhiều người xung quanh nhất là khi ông không chỉ làm việc kín đáo trong phòng mạch mà ở ngay giữa bệnh viện nữa.

— Nhưng mà các Trường Đại học.

— Một chuyện sẽ giải quyết được hết cả. Lúc này anh đang chờ Leduc chắc phải lúng túng vì bà khách lắm. Em có nghe thấy tiếng đoàn tàu nào không? Nếu là tàu Bordeaux thì có hy vọng.

— Anh đợi gì thế?

— Rồi em sẽ thấy! Cho anh hộp diêm...

Ông đã thấy đỡ hơn. Nhiệt độ xuống còn 37,5 và cánh tay phải không còn cứng nhắc nữa. Dấu hiệu tốt đẹp hơn là ông không thể nào nằm yên trên giường được, luôn luôn phải trở mình, sửa lại

gối nằm, ngẩng đầu dậy, duỗi người ra.

— Em đi gọi vài cú điện thoại cho anh.

— Gọi ai?

— Anh muốn biết những người anh quan tâm lúc này ở đâu. Trước hết là hỏi ông biện lý. Khi nghe thấy tiếng ông ta đầu dây thì cúp máy.

Trong khi bà vợ thực hiện thì Maigret ngắm quảng trường và bập bập từng hơi thuốc nhỏ.

— Ông ta có ở nhà!

— Bây giờ em gọi điện đến hỏi bác sĩ...

— Ông ta cũng có ở đó!

— Bây giờ chỉ còn gọi về biệt thự. Nếu bà Rivaud trả lời thì hỏi cô Françoise. Nếu là Françoise trả lời thì hỏi bà Rivaud...

— Bà Rivaud trả lời, nói em gái đi vắng và hỏi mình có thể nói chuyện thay được không.

— Cúp máy đi!

Cả buổi sáng nay sẽ có mấy người thắc mắc lo đi tìm xem ai gọi điện như thế!

Năm phút sau, chiếc xe buýt của khách sạn từ ga đưa về ba người khách và đứa bé xách hành lý. Rồi đến người phát thư đi xe đạp mang thư túi đến nhà Bưu điện.

Cuối cùng là tiếng còi đặc biệt của chiếc xe Ford cà tàng và nó đậu tại bãi xe. Maigret thấy có ai đó ngồi bên cạnh Leduc và hình như còn có người thứ ba ngồi ghế sau.

Ông không lầm. Nhưng chàng Leduc tội nghiệp xuống xe trước có dáng lo lắng nhìn xung quanh như sợ phải làm trò cười, rồi giúp một bà to béo xuống xe mà như đổ nhào vào người anh ta.

Một cô gái nhảy bổ ra, việc đầu tiên là liếc mắt giận dữ nhìn lên cánh cửa sổ phòng Maigret. Đúng là cô Françoise mặc bộ quần áo màu xanh lá cây nhạt, cắt rất điệu.

Bà Maigret hỏi:

— Em có nên ở lại không?

— Tại sao không? Em mở cửa lớn ra. Họ đến rồi đó.

Phía cầu thang là cả sự hỗn loạn. Người ta có thể đoán ra tiếng

thở mạnh của bà to béo kia vừa bước vào vừa thấm mồ hôi.

— Ông chưởng khế ở một chỗ chẳng phải là của ông chưởng khế tí nào!

Một giọng nói bình thường. Mà chẳng phải chỉ là giọng nói thôi đâu! Có phải bà ta chưa qua tuổi bốn lăm không? Dù sao thì cũng rõ là bà ta còn khoái làm đẹp vì bà ta trang điểm như một đào hát. Một đào hát tóc vàng, phốp pháp, bóng nhẫy có đôi môi hơi bệu.

Nhìn bà, người ta có cảm giác là đã thấy ở đâu đây rồi. Và bỗng nhiên người ta hiểu ra: Đây là mẫu hình đã xưa của một nữ ca sĩ trong các dàn nhạc phòng trà ngày trước! Môi tô hình trái tim. Thân có eo, vẻ nhìn khiêu khích. Và đôi vai trần trắng nõn. Cái cung cách bước đi nhún nhảy, cái lối nhìn người đối thoại là nhìn khán giả từ trên bục gỗ.

Maigret hỏi thật lịch sự:

— Chắc là bà Beausoleil? Xin mời bà ngồi. Cả cô nữa, cô...

Nhưng Françoise không chịu ngồi. Cô đang tức. Cô nói:

— Tôi xin báo để ông biết, tôi kiện cho mà xem. Quá quắt lắm!

Leduc vẫn đứng ở cửa, dáng thiểu não khiến người ta có thể đoán ra chuyện trắc trở dọc đường.

— Xin cô bớt nóng. Và xin lỗi đã làm phiền đến mẹ cô.

— Ai bảo đây là mẹ tôi?

Bà Beausoleil không hiểu gì hết. Bà liếc nhìn Maigret có dáng thật bình tĩnh rồi lại nhìn Françoise đang điên lên vì tức giận.

— Tôi đoán là như thế vì thấy cô đi đón bà ở tận ga...

— Cô này muốn ngăn bà mẹ đến đây đó! - Leduc nói nhỏ, mắt vẫn nhìn tấm thảm.

— Rồi anh làm thế nào?

Đến lúc này Françoise trả lời:

— Ông ta đe doạ chúng tôi. Ông ta nói gì như có giấy bắt, làm như chúng tôi là phường trộm cắp không bằng. Đâu, giấy bắt đâu? Nếu không thì...

Rồi cô ta với tay lấy ống nghe điện thoại. Rõ ràng là Leduc đã làm điều hơi quá. Ông ta không thấy hãnh diện chút nào. Ông nghĩ đến lúc bà ta và cô ta làm ồn trong căn phòng xử nơi mà ai cũng

phải đi rón rén hết.

— Cô đợi một chút. Cô muốn gọi ai?

— Thì... Ông biện lý.

— Cô ngồi xuống đi! Nên nhớ là tôi không ngăn cô gọi ông ta đâu. Trái lại là khác! Nhưng có lẽ cô nên vì lợi ích của mọi người mà đừng vội.

— Mẹ! Tôi cấm mẹ trả lời đó!

— Tôi chẳng hiểu gì hết! Ông là chưởng khế hay cảnh sát trưởng?

— Thanh tra cảnh sát đấy!

Bà ta phác một cử chỉ như muốn nói:

— Trường hợp này thì...

Mọi người thấy rõ là bà ta đã có dịp dính líu tới Đồn Cảnh sát và còn giữ lại sự nể nang hay ít ra là sự sợ hãi đối với cơ quan này.

— Tôi vẫn chưa hiểu tại sao tôi lại...

— Bà đừng sợ gì hết. Rồi bà sẽ hiểu tại sao. Tôi chỉ có vài điều nho nhỏ hỏi bà thôi.

— Thế thì chẳng có chuyện thừa kế gì hết phải không?

— Tôi cũng chẳng biết nữa.

Françoise gầm lên:

— Thật đáng tởm! Mẹ không được trả lời!

Cô ta không đứng yên tại chỗ. Mấy ngón tay cô xoắn lại chiếc khăn tay. Và chốc chốc cô lại nhìn Leduc với vẻ thù hận.

— Tôi chắc bà là nghệ sĩ?

Maigret biết chắc là mấy chữ này vuốt ve được lòng tự ái của bà.

— Thưa ông đúng. Tôi có hát ở rạp Olympia vào thời mà...

— Đúng đấy, tôi nhớ tên bà rồi. Beausoleil. Yvonne phải không?

— Joséphine Beausoleil. Nhưng thầy thuốc khuyên tôi nên ở xứ nóng nên tôi phải hát ở Ý, Thổ, Syrie, Ai Cập...

Thời của những phòng trà có kèm ca nhạc! Maigret thấy bà ta hát thật tự nhiên trên những bục gỗ của những loại phòng trà như thế theo thời trang Paris, khách lui tới là các công tử vườn, các sĩ quan trong thành phố. Rồi bà ta bước xuống, đi quanh các bàn, tay

cầm cái khay, ghé ngồi uống sâm banh với người này người kia.

— Bà có ghé Algérie phải không?

— Phải, tôi có con gái đầu lòng ở Carie.

Françoise như muốn nổi điên lên. Hay như muốn chồm tới Maigret.

— Không biết ai là cha phải không?

— Xin lỗi ông, tôi biết rõ lắm! Một sĩ quan Anh, tuỳ viên.

— Rồi ở Algérie, bà có cô thứ hai Françoise.

— Vâng... Đó là lúc tôi bỏ nghiệp xướng ca. Tôi bệnh tật hoài. Khỏi bệnh. Tôi bị mất giọng.

— Rồi sao nữa?

— Cha của Françoise lo cho tôi, đến khi ông bị đổi về Pháp. Vì ông ta ở trong ngạch thương chính.

Tất cả những gì Maigret suy nghĩ đều đã được xác nhận. Bây giờ, ông có thể vẽ lại được cuộc sống của người mẹ và hai cô con gái ở Alger: Joséphine Beausoleil vẫn còn mặn mà, nhưng có bạn bè đứng đắn. Các cô gái lớn dần lên. Có phải các cô sẽ tự nhiên đi theo bước chân của bà mẹ không? Cô lớn đã mười sáu tuổi rồi.

— Tôi muốn chúng trở thành vũ nữ. Bởi vì nghề vũ không bị bạc đãi như nghề ca hát! Nhất là ở nước ngoài! Germaine đã bắt đầu học với một người bạn cũ lập nghiệp ở Alger.

— Rồi cô bị bệnh?

— Nó có nói với ông ư? Phải rồi, nó không được khoẻ lắm. Chắc là vì hồi còn bé mà phải lang thang đây đó nhiều! Tôi không muốn nuôi vú mà. Tôi mắc một cái võng vào hai tấm mành che phòng.

Một người đàn bà thật đảm đang! Và đến nay bà vẫn tự nhiên như thế! Bà có vẻ không hiểu tại sao cô con gái lại tức giận! Hay là vì Maigret nói chuyện với bà niềm nở, không cần lễ độ, kiểu cách? Nói với giọng giản dị và bà hiểu ngay.

Bà ta là nghệ sĩ. Đi đây đi đó. Có nhân tình rồi có con. Có phải trình tự diễn tiến sự việc như thế không?

— Cô ấy đau ngực phải không?

— Không! Trong đầu ấy! Nó cứ than là đau nhức. Rồi một hôm

nó bị đau màng óc phải chuyển gấp đến bệnh viện.

Nghỉ một chút! Cho tới lúc này thì bà chỉ kể một mình. Nhưng Joséphine Beausoleil đã đi đến điểm tế nhị. Bà ta không biết phải nói như thế nào nữa nên đưa mắt nhìn con gái.

— Mẹ! Ông cảnh sát trưởng ở đây không có quyền hỏi cung mẹ. Đừng có mà trả lời.

Nói thì quá dễ! Nhưng chính cô ta cũng biết rằng để cho cảnh sát thúc sau lưng thì thật là nguy hiểm. Cô ta cũng muốn ai nấy đều vừa lòng hết.

Lúc này Leduc đã lấy lại được bình tĩnh, nháy mắt với Maigret như muốn nói: "Chà tới rồi!"

— Xin bà nghe tôi đây. Nói hay không là tuỳ bà. Nhưng đừng để cho người ta bắt bà phải nói ở một nơi khác đây. Ở toà án chẳng hạn.

— Nhưng tôi có làm gì đâu!

— Đúng! Cho nên theo ý tôi thì tốt hơn là bà nên nói đi. Còn về phần cô Françoise...

Nhưng cô này không nghe. Cô bận nhấc ống điện thoại lên. Lời cô lộ vẻ hoang mang, lo lắng, mắt cô trừng trừng nhìn Leduc như sợ ông ta giật mất máy.

— Alô!... Anh ấy ở bệnh viện à? Chẳng cần!... Phải gọi anh ấy ngay. Thôi, bảo anh ấy đến ngay khách sạn Anh quốc tức khắc! Phải!... Anh ấy hiểu. Bảo Françoise gọi đấy!

Cô còn nói thêm một lúc rồi bỏ xuống, lạnh lùng nhìn Maigret dáng thách thức.

— Anh ấy sắp đến rồi. Mẹ đừng nói.

Cô ta run lên. Mồ hôi từng giọt lăn trên trán, những lọn tóc nhỏ màu hung bết vào hai bên thái dương.

— Ông cảnh sát trưởng sẽ thấy...

— Cô Françoise à. Cô thấy rõ là tôi không ngăn cản cô gọi điện thoại. Trái lại là khác. Tôi đã thôi không hỏi mẹ cô nữa. Bây giờ cô có muốn tôi khuyên cô một lời không? Cô gọi luôn ông Duhourceau đến đây đi, ông ta có nhà đấy.

Cô ta đang tìm cách đoán xem Maigret muốn gì. Cô lưỡng lự rồi

nhấc ông điện thoại lên tay hơi run run.

— A lô!... Xin cho số 167.

— Leduc, lại đây.

Rồi Maigret nói nhỏ vào tai ông ta. Leduc có vẻ ngạc nhiên, ngượng ngùng.

— Anh có chắc không?

Ông ta chịu bước ra, quay máy xe.

— Françoise đây! Vâng... Tôi gọi từ phòng của ông cảnh sát trưởng. Mẹ tôi đến rồi. Vâng!... Ông cảnh sát trưởng muốn ông tới đây. Không! Không!... Tôi thề với ông là không...

Cả một tràng "không" giật giọng, đầy vẻ lo lắng.

— Tôi đã nói với ông là không mà...

Cô ta vẫn đứng ở cạnh bàn người đờ ra.

Maigret châm tẩu thuốc, nhìn cô mỉm cười, còn bà Joséphine Beausoleil thì bắt đầu thoa phấn.

MƯỜI

Im lặng kéo dài một lát từ khi Maigret nhìn thấy Françoise nhíu đôi mày nhìn ra quảng trường rồi vụt quay đầu lại với dáng lo âu. Đó chỉ là bà Rivaud bước qua khoảng đất trống đi về phía khách sạn. Nhìn lầm chăng? Hay là vì đã xảy ra những sự kiện quan trọng nên Maigret thấy cái gì cũng nghi ngờ? Tuy nhiên, nhìn ở xa thì bà ta luôn luôn khiến ta nghĩ đến một nhân vật của vở bi kịch. Hình như bà ta bị đẩy tới bằng một sức vô hình mà bà ta không muốn cưỡng lại.

Mặt bà rõ nét. Khuôn mặt xanh xao, đầu tóc rối bời. Chiếc áo choàng không gài nút. Thế rồi bà Beausoleil nhận ra.

— Kìa Germaine! Chắc có ai nói với nó là tôi ở đây.”

Bà Maigret tự nhiên bước tới mở cửa. Và khi trông thấy bà Rivaud ở gần, người ta thấy ngay là bà đang sống trong giờ phút bi thảm thật sự. Nhưng bà cố gắng bình tĩnh để nở một nụ cười. Tuy nhiên cái nhìn vẫn có vẻ thác loạn, vật vờ. Nét mặt vẫn có những nét run rẩy không kềm lại được.

— Xin lỗi ông cảnh sát trưởng, có người nói là mẹ và em tôi ở đây nên.

— Ai nói với bà như thế?

— Ai...? - Bà ta lặp lại run run.

Giữa bà và Françoise sao mà khác biệt! Bà Rivaud là con người bị hi sinh, người phụ nữ vẫn còn giữ được vẻ bình dân và người ta đối xử không chút trọng nể. Ngay cả bà mẹ cũng nhìn bà với một chút nghiêm khắc.

— Ủa, con không biết là ai sao?

— Ở ngoài đường cái.

— Con không gặp chồng con à?

— Ồ không!... Không!... Xin thề là không.

Maigret lo lắng nhìn lần lượt ba người phụ nữ rồi nhìn ra quảng

trường, chưa thấy bóng Leduc trở lại. Thế này là nghĩa gì? Cảnh sát trưởng muốn tin rằng viên y sĩ giải phẫu vẫn ở trong tay mình. Ông đã bảo Leduc đi trông chừng ông ta và nếu cần thì kèm ông ta theo về đến tận khách sạn.

Bỗng nhiên bà Maigret nghiêng mình đến nói thì thầm:

— Đưa cho em cái tẩu thuốc.

Suýt nữa là ông cự nự. Nhưng không! Ông vừa thấy bà thả một mảnh giấy nhỏ trên nệm. Ông đọc: *“Bà Rivaud vừa đưa một miếng giấy nhỏ cho cô ta nắm trong lòng bàn tay.”*

Nắng sáng rõ bên ngoài. Thành phố có những tiếng động. Maigret thuộc lòng từng thứ một. Bà Beausoleil đang đợi chờ ngồi thật thẳng trên ghế, kiểu của người phụ nữ mực thước. Trái lại, bà Rivaud không thể nào có dáng tự nhiên ổn định, trông giống như cậu bé học trò tinh nghịch vừa bị bắt quả tang. Maigret nói:

— Cô Françoise.

Cô ta giật nẩy cả thân hình. Mắt cô ta bắt gặp ánh mắt của Maigret trong một giây ngắn ngủi. Cái nhìn của cô thật xẳng, thật tỉnh táo, vững vàng.

— Xin cô bước lại đây một chút và.

Bà Maigret thật giỏi! Có phải bà biết được những gì sắp xảy ra không? Bà đi một vòng để bước ra cửa lớn. Nhưng Françoise đã nhảy vụt ra ngoài. Cô đi dọc theo hành lang, xuống thang lầu.

— Cái gì thế? - Bà Joséphine Beausoleil hoảng hốt kêu lên.

Maigret không nhúc nhích không thể nào nhúc nhích được. Ông cũng không thể nào bảo bà vợ chạy đuổi theo cô gái lủi trốn. Ông đành chỉ hỏi bà Rivaud:

— Chồng bà đưa miếng giấy vào lúc nào?

— Giấy gì?

Bắt đầu làm một cuộc thẩm vấn cực nhọc nữa để làm gì? Maigret gọi vợ:

— Em hãy ra phía cửa sổ trông xuống phía sau khách sạn.

Vừa lúc ấy thì ông biện lý bước vào. Ông có dáng kiểu cách, không tự nhiên. Chắc vì sợ hãi nên ông ta cố tạo vẻ mặt thật nghiêm khắc, gần như là đe doạ.

— Có ai gọi tôi đến đây.

— Ông Duhourceau, xin mời ông ngồi.

— Nhưng. Người gọi tôi...

— Françoise vừa chạy trốn xong. Có thể người ta bắt được cô ta lại. Nhưng ông cũng có thể là biết bà Beausoleil phải không?

— Tôi ấy à?... Ồ, không...

Rồi ông ta cố nhìn theo ánh mắt của Maigret, bởi vì rõ ràng là ông cảnh sát trưởng nói chỉ để mà nói, nói cho có chuyện, trong khi trí ông lại nghĩ đến chuyện khác, hay đúng hơn là đang theo dõi một cảnh chỉ riêng ông thấy thôi. Ông nhìn ra quảng trường nghe ngóng, rồi chăm chú nhìn vào bà Rivaud.

Bỗng nhiên có tiếng ồn ào, lộn xộn ngay trong khách sạn. Người ta chạy rầm rập trên cầu thang. Các cánh cửa dập ầm ầm. Và hình như có cả tiếng súng nổ.

— Cái gì thế?... Cái gì thế?

Tiếng la hét. Tiếng bát đĩa vỡ. Rồi có tiếng người đuổi nhau trên lầu trên, tiếng một cửa kính tung ra từng mảnh rơi xuống phía đường.

Bà Maigret vội vã chạy vào phòng, khoá cửa lại, thở dốc.

— Hình như Leduc đã chặn được họ.

— Leduc à? - Ông biện lý thốt lên với giọng nghi ngờ.

— Chiếc xe của ông bác sĩ đậu nơi đường hẻm phía sau khách sạn. Ông bác sĩ có mặt ở đó, đang đợi chờ một người nào. Đúng lúc Françoise chạy ra cửa và sắp ngồi vào xe thì chiếc Ford cũ mèm của Leduc vừa tới nơi. Suýt nữa thì tôi đã kêu bảo anh ta gấp lên. Tôi thấy anh ta vẫn ngồi trên ghế. Nhưng anh có ý riêng nên thản nhiên rút súng bắn vào bánh xe kia.

Cả hai người không biết nên làm thế nào. Ông bác sĩ quay qua quay lại như chong chóng. Rồi khi thấy Leduc bước xuống xe, tay cầm khẩu súng, ông ta đẩy cô gái vào khách sạn và chạy theo. Leduc đuổi theo họ dọc hành lang. Bây giờ thì họ ở trên kia.

Ông biện lý mặt mày trắng bệch, nói từng tiếng:

— Tôi vẫn không hiểu gì hết!

— Không hiểu những gì xảy ra trước đây à? Dễ lắm! Nhờ một

đoạn thông báo ngắn, tôi mời được bà Beausoleil đến đây. Ông bác sĩ không muốn có cuộc gặp gỡ này nên bảo Françoise ra ga để ngăn bà mẹ. Tôi đã đoán được như thế. Tôi liền cho Leduc phục ở sân ga và thay vì dẫn cho tôi một người thì lại đưa tới cả hai.

Ông thấy rõ là mọi chuyện cứ theo nhau xảy đến. Françoise thấy mọi việc đổ bể nên đã gọi điện thoại cho người anh rể đến đây. Còn tôi thì cho Leduc đi trông chừng Rivaud. Leduc đến bệnh viện quá chậm. Người bác sĩ đã đi rồi. Ông ta về nhà, ông viết một mảnh giấy cho Françoise và ép vợ mang đến đây lén lút trao cho cô ta.

Ông hiểu rồi chứ?. Ông ta để xe ở hẻm sau lưng khách sạn chờ Françoise để đi với nàng. Chỉ ba mươi giây nữa là ông ta thành công. Nhưng Leduc đã đến kịp và nghĩ rằng có chuyện không ngay thẳng nên đã bắn bể lốp xe và rồi...

Trong khi ông nói thì tiếng ồn ào trong khách sạn vụt tăng lên trong khoảng vài giây ở phía trên kia. Nhưng chuyện gì đã xảy ra vậy? Rồi bỗng nhiên im lặng như là chết! Đến mức độ mọi người cùng nhận thấy nên tất cả đều lặng yên.

Có tiếng Leduc ra lệnh ở lầu trên. Nhưng chẳng ai biết anh ta nói gì cả. Một tiếng va nặng nề. Rồi tiếng thứ hai. Tiếng thứ ba. Cuối cùng là tiếng cánh cửa bị phá tung ra.

Người ta chờ đợi những tiếng động tiếp theo và sự chờ đợi ấy thật nhức nhối. Tại sao trên kia họ không rục rịch gì hết nữa? Tại sao có những bước chân chậm chạp, lặng lẽ của mỗi một người đi trên sàn ván thôi?

Bà Rivaud mở to mắt ra nhìn. Ông biện lý vuốt vuốt bộ ria mép. Joséphine Beausoleil suýt bật ra tiếng khóc hoảng hốt.

— Chắc là họ chết cả rồi! - Maigret nhìn lên trần nhà nói chầm chậm từng tiếng một.

— Sao?... Ông nói gì thế?

Bà Rivaud bị kích động dữ dội, chạy xô tới bên ông cảnh sát trưởng, mặt mày nhăn nhúm, đôi mắt điên dại.

— Không đúng! Không đúng...

Lại những bước chân. Cửa mở ra. Leduc bước vào, tóc xoã

xuống trán, chiếc áo vest rách, sắc mặt bi thảm.

— Chết rồi phải không?

— Không đúng! Tôi biết là không đúng... Tôi muốn đi xem.

Bà Rivaud như muốn hụt hơi. Còn bà mẹ thì không biết phải làm gì cả.

Ông Duhourceau ngồi nhìn đăm đăm tấm thảm trên sàn. Có thể tin rằng ông ta là người sửng sốt, bàng hoàng nhất trước cái tin này. Sau cùng, ông ta quay về Leduc hỏi:

— Sao mà cả hai?

— Tôi chạy theo họ trên cầu thang, trong hành lang. Họ kéo nhau vào một căn phòng cửa mở và đóng lại trước khi tôi kịp đến. Tôi đâu có đủ sức đạp cái cánh cửa nặng như thế. Tôi cho người đi tìm ông chủ. Ông ta khoẻ. Tôi nhìn họ qua lỗ khoá...

Germaine Rivaud như điên dại đứng nhìn Leduc. Ông ta lại nhìn Maigret như muốn hỏi có nên tiếp tục kể hay không?

— Tại sao không? Tại sao không kể hết? Kể hết tấn thảm kịch này, sự thật này!

— Họ ôm chặt lấy nhau. Nhất là cô gái, run rẩy trong tay người bác sĩ. Tôi nghe cô ta nói: “Em không muốn. Không!.. Thà.” Thế rồi chính cô rút khẩu súng lục trong túi áo bác sĩ ra. Cô đặt vào tay ông ta. Tôi nghe có tiếng: “Bắn đi. Hôn em và bắn đi.” Tôi không thấy gì nữa vì ông chủ khách sạn đã đến và...

Ông đưa tay lau mồ hôi. Mặc dù chiếc quần dài che khuất, người ta vẫn thấy hai đầu gối ông run rẩy.

— Muộn quá, không hơn hai mươi giây! Khi tôi cúi xuống thì Rivaud đã chết. Françoise còn mở mắt. Ban đầu tôi tưởng là xong rồi. Nhưng giữa lúc tôi không ngờ thì...

— Thì sao? - Ông biện lý gần như khóc nấc lên.

— Cô ta mỉm cười với tôi. Tôi lấy cánh cửa chặn ngang lối đi. Không ai dám động đến. Đã báo cho bệnh viện rồi.

Joséphine Beausoleil hình như không hiểu gì hết. Bà ta cứ ngơ ngẩn nhìn Leduc. Rồi bà quay lại nhìn Maigret, nói như trong cơn mơ:

— Không thể thế được, phải không ông?

Mọi người đều rộn ràng quanh Maigret lúc này nằm im lặng trên giường. Cửa bật mở. Ông chủ khách sạn ló bộ mặt nhăn nhúm vào. Và trong khi nói, ông thở ra toàn mùi rượu. Chắc là để lấy lại bình tĩnh, ông đã xuống quầy nốc hết một ly. Trên chiếc áo trắng, chỗ vai trái bị rách vấy máu.

— Ông bác sĩ tới. Có nên...?

— Để tôi! - Leduc miễn cưỡng nói.

— Ông biện lý, ông ở đây à? Ông biết hết rồi chứ. Giá như ông trông thấy họ ông sẽ khóc hết nước mắt. Cả hai đẹp đôi làm sao! Người ta nói là...

— Thôi đi đi! - Maigret kêu lên.

— Tôi có phải đóng cửa khách sạn lại không? Người ta tụ lại quá đông trước quảng trường. Ông cảnh sát trưởng lại không có ở văn phòng... Kìa! Nhân viên công lực kia rồi.

Khi Maigret nhìn lại Germaine Rivaud thì thấy bà ta nằm dài trên giường của bà Maigret, úp mặt xuống gối. Bà không khóc, không gào, chỉ rên những hồi dài thê thảm như con thú bị thương.

Bà Beausoleil lau nước mắt, đứng dậy hỏi với giọng đầy nghị lực:

— Tôi đến thăm chúng được không?

— Lát nữa đã. Để bác sĩ khám xong đã rồi...

Bà Maigret quẩn quanh bên Germaine Rivaud không biết làm cách nào để an ủi cả. Còn ông biện lý thở dài:

— Tôi đã nói mà!

Tiếng động từ dưới đường vang lên đến tận căn phòng. Hai nhân viên công lực đạp xe tới gạt những người tò mò ra. Có tiếng phản đối.

Maigret nhồi thuốc vào tẩu, nhìn ra ngoài, nhìn mà không thấy rõ. Thật đúng về hướng cửa hàng bán tạp hoá nhỏ trước mặt mà bây giờ ông đã thuộc hết mặt khách hàng rồi.

— Bà Beausoleil, bà để đứa bé ở lại Bordeaux phải không?

Bà ta quay sang ông biện lý như để hỏi ý kiến.

— Tôi... vâng.

— Bây giờ chắc nó lên ba?

— Mới có hai.

— Con trai?

— Con gái đấy. Nhưng mà sao...

— Con gái của Françoise phải không?

Ông biện lý đứng dậy, dáng quả quyết:

— Ông cảnh sát trưởng, tôi xin ông...

— Ông có lý. Thôi để lát nữa đã. Mà thôi, để khi bình phục, tôi sẽ đến thăm ông.

Hình như người đối thoại thấy nhẹ mình đi vì câu nói.

— Tới lúc đó thì mọi việc đã xong rồi... Tôi nói gì nhỉ? Không, ngay bây giờ thì mọi việc cũng đã xong rồi. Chắc ông cần có mặt ở trên kia, chuyện phải mời đến Viện công tố đấy.

Ông biện lý vội vã đến quên cả chào. Ông chạy trốn như cậu học trò được tha phạt.

Rồi khi cửa đã được đóng lại thì một cảnh riêng tư được diễn ra. Germaine vẫn rên rỉ. Bà không trả lời tiếng gọi của bà Maigret đang đắp khăn nước lạnh lên trán bà. Nhưng bà run rẩy đẩy ra làm nước thấm ướt cả gối. Bên cạnh Maigret, bà Joséphine Beausoleil đang thở dài ngồi xuống.

— Tôi có ngờ đâu như thế này!

Thật là một phụ nữ đảm đang! Bản tính thật tốt. Cả đời bà ta sống như thế là thường! Còn đòi hỏi ở gì bà ta nữa? Những giọt nước mắt ứa từ đôi mí xếp nhăn rồi lăn trên gò má làm rã vết phấn ra.

— Cô đó được bà yêu mến nhất.

— Đúng quá! Nó đẹp, nó tinh tế quá mà! Nó thông minh hơn đứa kia nhiều! Chẳng phải lỗi của Germaine, nó bệnh hoài. Cho nên nó không phát triển được. Khi ông bác sĩ muốn cưới Germaine, Françoise còn nhỏ quá. Chưa được mười ba tuổi. Thế mà, ông tin hay không là tuỳ, lúc đó tôi đã nghĩ rằng sau này sẽ có chuyện. Thật đúng như vậy.

— Ở Alger ông Rivaud tên gì?

— Bác sĩ Meyer... Chắc không cần gì phải giấu giếm nữa. Vả lại, ông đã làm như thể là ông biết hết rồi.

— Có phải chính ông ta đã tìm cách cho người cha là Samuel Meyer trốn khỏi bệnh viện không?

— Vâng. Và chính vì thế mà có chuyện với Germaine. Trong bệnh viện lúc ấy chỉ có ba người đang nằm. Con gái tôi, ông Samuel như người ta cho biết vậy, và một người khác. Rồi một đêm, người bác sĩ thu xếp làm cho cháy phòng. Ông ấy thề rằng chính người kia. Người bị cháy trong lửa. Và sau đó Meyer được coi là đã chết rồi. Tôi tin như vậy vì ông đó không phải người xấu. Đáng lẽ thì ông ấy không nên lo cho người cha làm gì, hắn làm nhiều chuyện ngu ngốc quá mà.

— Tôi hiểu! Người kia được ghi trên sổ khai tử là Samuel Meyer. Ông bác sĩ cưới Germaine. Rồi ông mang cả ba người về Pháp ư?

— Chưa ngay đâu. Ban đầu chúng tôi đi Tây Ban Nha. Ông ta đợi giấy tờ mà không tới.

— Còn Samuel?

— Đẩy đi Mỹ với lời căn dặn không bao giờ được đặt chân về châu Âu. Lúc đó hắn đã có vẻ không bình thường.

— Rồi chàng rể của bà nhận được giấy tờ mang tên Rivaud. Ông ta về ở đây với vợ con à?

— Ông ấy cho tôi một số tiền để tôi ở Bordeaux. Tôi thích Marseille hơn, nhất là Nice. Nhưng ông ấy muốn ở gần để trông chừng. Ông ấy làm việc cật lực. Ai nói sao thì nói chứ ông ấy vẫn là một bác sĩ tốt không bao giờ làm hại một người bệnh nhân nào cả.

Maigret đóng cánh cửa sổ để tiếng rì rầm bên ngoài khỏi lọt vào. Lò sưởi làm ấm gian phòng. Mùi thuốc lá toả lên.

Germaine cứ rên rỉ mãi như một đứa bé. Người mẹ giải thích:

— Từ khi mổ óc, bệnh nó còn tệ hơn trước. Lúc trước, nó đã không vui rồi. Ông nghĩ xem! Một đứa bé mà suốt thời thanh xuân cứ nằm mãi trên giường! Rồi sau đó, hở một chút gì cũng khóc. Cái gì cũng làm cho nó sợ mà...

Cả thị xã Bergerac không nhận ra được gì hết! Cả một cuộc đời bi thảm, rối loạn ghép vào trong cuộc sống của cái thành phố nhỏ

này và không ai nghi ngờ gì. Người ta cứ nói: "Biệt thự của ông bác sĩ"; "Xe hơi của ông bác sĩ"; "Bà vợ ông bác sĩ"; "Cô em vợ ông bác sĩ"... Rồi người ta chỉ thấy cái biệt thự đẹp đẽ, xin xắn, chiếc xe hơi đời mới có mui dài; cô gái thể thao có thân hình hấp dẫn, người vợ hơi mệt mỏi.

Còn ở Bordeaux, bà Beausoleil ráng sống nốt cuộc đời còn nhiều xáo trộn, trong một căn nhà sang trọng nào đó. Bà đã từng lo lắng biết bao cho tương lai, bà đã từng phụ thuộc vào sự thất thường của bao người đàn ông, nay lại được sống dưỡng già yên tĩnh! Chắc trong khu vực đó, bà được mọi người nể vì. Bà đã quen ở đấy. Bà không thiếu nợ một ai. Lúc nào các con bà đến thăm thì cũng là trong chiếc xe sang trọng.

Bây giờ bà lại khóc. Bà xỉ mũi trong chiếc khăn tay quá nhỏ bé, ren thêu gần hết.

— Ông mà biết đến Françoise. Lúc đó đến đẻ ở nhà tôi. Vâng đúng là chuyện ấy xảy ra ở nhà tôi. Chuyện này có thể nói trước mặt Germaine được. Nó biết hết rồi.

Bà Maigret nghe mà hoảng hồn. Vì đối với bà, đó là cả một thế giới kinh hoàng, bây giờ bà mới thấy lần đầu.

Nhiều chiếc xe hơi đến đậu dưới cửa sổ. Bác sĩ pháp y tới với ông dự thẩm, ông lục sự, cảnh sát trưởng vừa được tìm thấy trong phiên chợ làng bên, lúc ông đang đi tìm mua mấy con thỏ.

Có ai gõ cửa. Leduc rụt rè nhìn Maigret như muốn biết xem có vào được không.

— Để mặc chúng tôi, được không?

Cứ ở lại trong cái không khí riêng tư này lại hơn. Tuy nhiên Leduc vẫn tiến lại phía giường hỏi nhỏ:

— Nếu các bà muốn biết họ chết như thế nào thì.

— Thôi! Thôi...

Để làm gì kia chứ? Bà Beausoleil chờ cho kẻ làm rộn ấy bước ra. Bà đang nôn nóng muốn tiếp tục tâm sự. Bà thấy tin tưởng nơi cái ông to lớn nằm dài này đang nhìn bà thật nhân hậu.

Maigret hiểu bà. Ông không ngạc nhiên. Ông đâu có hỏi câu nào lố bịch.

— Hình như bà đang nói về Françoise.

— Đúng. Nói lúc đứa bé sinh ra. Nhưng mà chắc ông chưa biết hết.

— Tôi biết!

— Có phải Françoise nói với ông không?

— Lúc ấy có mặt ông Duhourceau?

— Đúng! Tôi chưa hề thấy người đàn ông nào run rẩy, khốn khổ hơn. Ông ta nói đẻ con là một tội ác vì có thể làm hại đến tính mạng của người mẹ. Ông lắng nghe những tiếng la hét. Tôi rót cho ông từng ly rượu nhỏ nhưng cũng vô ích.

— Nhà bà có rộng không?

— Ba phòng.

— Có cô mụ không?

— Có. Rivaud không muốn một mình lãnh trách nhiệm. Thế rồi...

— Nhà bà ở phía cảng phải không?

— Gần sát cây cầu, trong một con đường nhỏ có...

Lại thêm một cảnh mà Maigret tưởng như là ông đã chứng kiến. Nhưng trong lúc ấy, ông lại thấy một cảnh khác, cảnh đang diễn ra phía trên đầu ông nằm: Cảnh Rivaud và Françoise ôm chặt nhau khiến ông bác sĩ pháp y phải cố sức gỡ ra, có những người phụ tá phụ giúp mới được.

Mặt ông biện lý chắc là trắng hơn các tờ giấy kê khai mà người lục sự đang cầm ghi trên tay run run. Và ông cảnh sát trưởng mà một giờ trước còn chỉ biết có mấy con thỏ trong chợ.

— Khi ông Duhourceau biết sinh con gái, ông ta khóc rưng rức, đầu gục vào ngực tôi. Thật khó, khóc đến nỗi tôi cứ tưởng ông ta có thể ngất đi. Tôi chỉ biết ngăn ông ta vào phòng, vì...

Rồi bà ta lại ngừng nói, nhìn lén Maigret với vẻ nghi ngờ.

— Tôi chỉ là một người đàn bà khốn khổ, gắng làm được gì thì hay nấy. Nhưng mà lạm dụng thì không được tốt lắm.

Germaine Rivaud đã ngừng rên rỉ, bà ta ngồi trên mép giường nhìn thẳng trước mặt, thẫn thờ.

Lúc này thật khó chịu đựng nhất. Người ta đang chuyển các xác

chết đặt nằm trên cáng và nghe có tiếng va chạm vào vách tường. Những bước chân nặng nề thận trọng của những người khiêng đi xuống từng bậc thang. Và có tiếng ai:

— Coi chừng cái lan can thang gác.

Một lúc sau, Leduc gõ cửa, miệng cũng nồng hơi rượu, lí nhí nói:

— Xong rồi.

Đúng vậy, ngoài kia một chiếc xe vừa mở máy.

MƯỜI MỘT

— **B**áo là có thanh tra Cảnh sát Maigret đến!

Ông không muốn cũng phải mỉm cười vì đây là lần đầu ông bước ra ngoài, sung sướng được đi thong thả như mọi người. Ông cảm thấy kiêu hãnh nữa, niềm kiêu hãnh của đứa bé bước những bước chập chững đầu tiên.

Thế mà bước đi của ông vẫn còn run rẩy. Người giúp việc quên mời ông ngồi, ông phải kéo chiếc ghế về phía mình vì cảm thấy có những giọt mồ hôi đọng trên trán.

Một người bồi phòng, mặc áo gilet sọc, kiểu người quê mùa được làm chức phận và ra vẻ.

— Xin ngài chịu khó theo tôi. Ngài biện lý sắp tiếp ngài ngay.

Người bồi phòng không ngờ rằng leo lên các thang lầu mà lại khó nhọc đến thế. Maigret nắm lấy lan can. Trời nóng bức. Ông đếm từng bước một... Còn tám bậc nữa.

— Xin mời vào! Xin chờ một chút...

Căn nhà thật giống như Maigret đã tưởng tượng! Đó là cái phòng làm việc danh tiếng trên lầu một mà ông đã nhiều lần gợi ra trong trí: Trần nhà trắng có các cây đà bằng gỗ sồi đánh vécni. Một cái lò sưởi thật rộng. Mà nhất là sách, sách để đầy các bức tường.

Không có ai ở đây cả. Trong nhà không nghe thấy bước chân đi vì sàn đều phủ những tấm thảm dày.

Mặc dù cần phải ngồi ngay, Maigret vẫn bước tới chỗ các ngăn sách dưới thấp nơi có một tấm lưới sắt và tấm màn che các quyển sách khỏi những con mắt tò mò. Ngón tay ông xuyên qua lỗ các tấm lưới một cách khó khăn. Ông vén tấm màn ra. Phía sau không có gì hết, các hộc trống trơn.

Và khi quay lại, ông thấy Duhourceau đứng nhìn ông.

— Tôi chờ ông hai ngày nay rồi. Tôi nhận...

Ông ta sút đến mười ký là ít. Đôi gò má tóp xuống. Và nhất là

những nếp nhăn nơi mép dễ sâu đến gấp đôi!

— Xin mời ông ngồi!

Ông Duhourceau không được tự nhiên. Ông không dám nhìn người khách ngồi ngay trước mặt. Ông ngồi đúng vào chỗ thường ngày, sau một cái bàn đầy hồ sơ.

Maigret nghĩ rằng cũng nên có tinh thần khoan dung để nói cho xong việc trong vài câu thôi. Đã bao lần ông biện lý sai sót đối với ông. Chắc bây giờ ông ta phải nghĩ mà hối hận rồi.

Một ông già sáu mươi lăm tuổi, sống một mình, có chức phận xét xử cao cấp nhất trong thị xã, một con người đơn độc trong cõi đời.

— Tôi thấy ông đã đốt mấy quyển sách kia rồi.

Không có tiếng trả lời. Chỉ có chút màu đỏ trên gò má của ông già.

— Xin để tôi kết thúc về mặt luật pháp của vụ án này đã. Với lại tôi cũng nghĩ là lúc này mọi người ai cũng đồng ý về việc đó rồi.

— Samuel Meyer mà tôi có thể gọi là một tay phiêu lưu tư sản, nghĩa là một thương nhân có bằng cấp bơi trong khu vực cấm, người đó có tham vọng muốn cho con trai mình thành một nhân vật quan trọng: Học thuốc. Bác sĩ Meyer trở thành phụ tá của giáo sư Martel. Tương lai rộng mở tưởng chừng như không gì có thể ngăn trở được.

Màn thứ nhất: Ở Alger, Meyer cha tiếp các tay tòng phạm đến đe doạ. Ông ta liền tiễn chúng sang thế giới bên kia.

Màn thứ hai: Vẫn ở Alger. Lão bị kết án tử hình. Nghe lời khuyên, lão giả bị bệnh đau màng óc. Rồi người con cứu lão.

Còn người được đem đi chôn dưới cái tên của lão. Đã thực chết lúc đó hay không? Điều đó chúng ta không bao giờ được biết.

Meyer con bấy giờ lấy tên là Rivaud, không phải là thứ người dễ dàng bộc lộ ra ngoài. Anh ta là một người có bản lĩnh đủ sức tự lo thân. Đây là một kẻ có nhiều tham vọng. Một con người rất thông minh, sắc sảo, biết được giá trị của mình và muốn lợi dụng khả năng đó với bất cứ giá nào. Chỉ có một điểm yếu đuối: Anh

mơ hồ cảm thấy yêu cô bé bệnh hoạn và cưới cô, sau đó mới thấy là không được lợi gì hết.

Viên biện lý không nhúc nhích. Phần này của câu chuyện đối với ông ta không có liên quan gì hết. Ông ta đang đợi phần khác có nhiều điều phải lo âu hơn.

— Rồi anh chàng Rivaud gởi ông già sang Mỹ. Anh ta ở đây với vợ, với cô em vợ trẻ và để bà mẹ vợ ở Bordeaux. Rồi chuyện tất nhiên phải xảy đến đã đến. Cô gái nhỏ sống dưới mái nhà anh ta đã dần dà làm cho anh ta bứt dứt, khó chịu và cuốn hút anh ta. Đấy là màn ba. Bởi vì, lúc này, bằng cách nào tôi không rõ, ông biện lý lại gần tìm ra được sự bí mật của viên bác sĩ giải phẫu ở Bergerac. Có phải thế không?

Ông biện lý trả lời rành mạch không chút ngập ngừng:

— Đúng vậy!

— Như thế thì phải làm cho ông ta im miệng. Rivaud biết rằng ông biện lý đó có một đam mê tương đối không hại lắm. Những quyển sách khiêu dâm mà người ta gọi một cách nhẹ nhàng là: “Ấn phẩm dành cho những người yêu sách.” Đó là thói đam mê của các anh trai già có tiền để tiêu mà lại thấy trò đi sưu tập thì quá buồn nản. Rivaud lợi dụng điểm này. Cô em vợ được giới thiệu cho ông như một người nữ thư ký hoàn hảo. Cô ta tới để thu xếp hồ sơ. Và từ từ cô ấy đã khiến ông phải theo đuổi tán tỉnh...

Xin lỗi ông biện lý. Chuyện đó không có. Cái khó là đây: Françoise có mang. Và muốn xỏ mũi ông thì phải thuyết phục làm sao cho ông tin rằng ông là cha đứa bé.

Rivaud không muốn chạy trốn nữa, không muốn đổi tên, không muốn tìm một vị trí khác. Mọi người bắt đầu biết tiếng ông ta. Tương lai thật là sáng sủa.

Françoise đã thành công. Và tất nhiên khi cô ta báo tin sắp làm mẹ thì ông bị mắc mưu ngay. Từ đấy trở đi, ông không thể nào nói được nữa. Người ta nắm gáy ông rồi! Đi sinh lén ở Bordeaux, nhà Joséphine Beausoleil, nơi mà ông vẫn đến với đứa bé ông tin là con ông.

— Chẳng là bà Beausoleil nói với tôi điều đó.

Maigret xấu hổ, không nhìn người đối diện.

— Ông hiểu chưa? Rivaud là một tay hãnh tiến! Một con người không phải hạng vừa! Một người không thể bị ngăn trở vì quá khứ được! Ông ta yêu thương thật tình người em vợ. Thế mà, mặc dù yêu, ông ta vẫn bận tâm về tương lai hơn nên ông ta chịu ít ra là một lần để cô ta rơi vào tay ông. Đây là câu hỏi độc nhất xin phép đặt ra với ông. Một lần phải không?

— Một lần!

— Sau đó là cô ta tránh?

— Cô lấy nhiều lý do... Xấu hổ...

— Không phải đâu! Cô ta yêu Rivaud! Cô ấy chịu ông chỉ là để cứu Rivaud thôi.

Maigret tiếp tục không nhìn về phía ghế của người đối diện. Ông đăm đăm nhìn lò sưởi có ba khúc củi thật gọn.

— Ông cứ đinh ninh là đứa con của ông. Và ông phải im lặng mãi mãi! Ông được tiếp đãi tại biệt thự! Ông đi Bordeaux thăm con gái ông. Rồi bi kịch xảy tới. Ở Mỹ, Samuel - tay Samuel của chúng ta ở Ba Lan và Alger thì điên thực sự. Lão ta giết hai người phụ nữ ở Chicago và kết thúc bằng cách cắm một cây kim vào trái tim. Điều này, tôi đọc thấy ở trong văn khố.

Bị truy lùng, lão trở về Pháp. Lão không còn tiền nữa. Lão đến Bergerac. Người ta cho lão tiền để đi trốn lần nữa nhưng khi đó thì lão lại nổi cơn lên nên lại phạm tội. Cũng như thế thôi: Bóp cổ. Cây kim. Trong khu rừng Cối Xay Gió Mới trên đường từ biệt thự của người bác sĩ đến nhà ga. Lúc đó, ông đã nghi ngờ gì chưa?

— Chưa! Tôi thề đấy!

— Lão trở lại. Lão lại bắt đầu. Lão trở lại lần nữa và hụt. Cứ mỗi lần như vậy. Rivaud lại cho lão tiền để lão đi. Ông ta không thể nhốt lão trong nhà thương điên, lại càng không thể để lão bị bắt.

— Tôi có nói với ông ta là nên chấm dứt đi...

— Đúng! Ông ta quyết định rồi! Lão Samuel gọi điện thoại, người con bảo lão nhảy tàu trước khi đến ga một chút.

Mặt ông biện lý tái mét, không thể nói một lời, không cử động

được nữa.

— Xong rồi! Rivaud đã giết lão xong. Ông ta không thể tha thứ cho cái gì xen giữa người cha và cả tương lai đã thấy rõ. Ngay cả đến người vợ, một ngày nào đó cũng sẽ được ông ta đưa đi đến thế giới khác tốt đẹp hơn. Vì ông ta đã có Françoise với đứa con gái, đứa con gái mà...

— Đủ rồi!

Maigret đứng bật dậy, giản dị như sau một cuộc viếng thăm bình thường.

— Thưa ông biện lý, hết rồi!

— Nhưng mà...

— Ông thấy không, đó thật là một đôi tình nhân say đắm. Họ không chịu bỏ qua cản trở nào. Rivaud đã tìm ra được một người tình hợp với ông ta. Françoise chịu để ông ôm ấp là để hi sinh cho ông ta.

Maigret bây giờ chỉ nói chuyện với một con người tội nghiệp không có phản ứng gì.

— Cả đôi đã chết. Bây giờ chỉ còn một người đàn bà chưa bao giờ thật thông minh mà cũng chưa bao giờ thật nguy hiểm. Bà Rivaud chắc sẽ được hưởng trợ cấp. Bà ta sẽ sống với mẹ trong một ngôi nhà ở Bordeaux hay ở nơi nào khác. Cả hai người ấy không nói ra đâu.

Maigret cầm lấy cái mũ trên ghế.

— Còn tôi, tôi phải trở về Paris, hết phép rồi!

Ông bước vài bước tới bàn giấy, chìa tay ra:

— Xin vĩnh biệt, ông Duhourceau!

Và trong khi người đối thoại vội vã chụp bàn tay đó như sắp bày tỏ lòng cảm ơn bằng những lời rối rít, Maigret nói chặn lại:

— Không hờn oán gì cả!

Ông bước ra, đi sau người bồi phòng mặc chiếc áo gilet sọc, qua quảng trường chói nắng, mệt nhọc đến khách sạn Anh quốc và nói với người chủ:

— Thực đơn hôm nay. Nấm bao, gan ngỗng ở đây. Rồi tính tiền đi! Đến lúc phải đi rồi đấy!

HẾT

• Chú thích •

[1] Michelin (Pháp), hãng sản xuất bánh xe lớn nhất thế giới. Xuất bản ấn phẩm Michelin Guide - Cẩm Nang Du Lịch, trong đó có tất cả mọi thứ mà người lái xe ôtô cần khi di chuyển xa: khách sạn, trạm xăng, trạm nghỉ, và trên hết là những nhà hàng có đồ ăn tốt nhất. Ấn phẩm Michelin Guide đầu tiên được phát hành vào năm 1920 và hệ thống sao phân cấp khách sạn đã ra đời từ đấy.

[2] Alphonse Bertillon, người đã phát minh ra một hệ thống phân loại, được gọi là nhân trắc hoặc các hệ thống Bertillon, sử dụng các phép đo các bộ phận của cơ thể. Hệ thống Bertillon bao gồm các phép đo như chiều dài đầu, chiều rộng đầu, chiều dài của ngón tay giữa, chiều dài của chân trái và chiều dài của cánh tay từ khuỷu tay đến đầu ngón tay giữa. Năm 1888 ông giới thiệu về dấu vân tay như phương tiện chính của nhận dạng.